

NĂM THỨ BẢY. SỐ 288

LỤC TỈNH TÂN VĂN

聞新省六

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

Giá bán lẻ 0\$15

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH
Đồng-dương và các thuộc địa
 Langsa

12 tháng..	5 \$ 00	hay là	12 f. 50
6 tháng..	3 00	—	7 50
3 tháng..	1 75	—	4 40

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH
Các nước Ngoại-quốc

12 tháng	15 fr. 00
6 tháng	8 00
3 tháng	4 50

LỜI RAO CẦN KÍP

Tờ **LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN** nay đã rộng rãi hơn xưa và chia làm ba gian, lại in thức chữ nhỏ nhiều bài v nay đã thêm đăng nhiều tay tài-ba lợi-lạc, hùng biện cao đàm.

Trong những bài vở sẽ thấy nhiều điều cần ích lắm, và nhiều hình ảnh khéo lạ. Vậy nên Bồn-quản nhất định **BÁN MẶT** mà thôi, bởi đã xuất nhiều tiền-bạc mà chỉnh tu chương báo. Tuy vậy cũng cứ bán trọn năm **5 \$ 00** như trước.... Có bán lẻ cũng Sài-gon và Chợ-lớn.

Bồn-quản lại có ý muốn cho những kẻ chẳng đăng mấy đư đã, cũng có thể đọc báo-chương này đăng, nên từ này có bán mỗi ba tháng là **1 \$ 75**.

PUBLICITE

Pour les annonces commerciales, demander le tarif qui sera envoyé par retour du courrier.

Pour les annonces Judiciaires et les annonces Légales, tarif spécial pour les Officiers ministériels.

On traite à forfait.

BỐ-CÁO

Những lời rao về việc buôn bán, nếu gửi thơ đến Bồn-quản thì Bồn-quản sẽ gửi cho một cái bản để giá phân minh.

Còn lời rao thuộc về việc hộ và lời rao theo luật buộc thì có giá riêng cho các quan chức-vụ.

Xin gửi thơ thương nghị.

Cấm ngặt không ai được phép chép các bài trong Báo chương này mà đem vào nhựt trình hoặc làm sách

LỜI RAO CẦN KÍP

(Avis important)

Bồn-quản hằng có lòng làm dễ cho bạn đồng bang dạng mỗi người có báo-chương mà đọc trước là cho tiêu khiển ngày giờ, sau là cho nhiều nghe rộng thấy với đời, khỏi người ché là cô lậu quả vắn, nên mới bày ra trước là **LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN** bán mặt mỗi năm có **5 \$ 00**, sau là **ĐÔNG-DƯƠNG-TẬP-CHÍ** bán mặt **6 \$ 00**.

Song có nhiều vì trong nhà ít tiền mà muốn đọc báo-chương, khi kiếm số 5 hay là 6 đồng bạc cũng khó, nên Bồn-quản định từ này về sau ai muốn mua chịu mà góp từ tháng cũng được.

Hai tờ báo-chương ấy bán góp từ tháng. Ai muốn mua mỗi thứ thi mỗi tháng phải gửi lên trước một đồng trong tám tháng đủ **8 \$ 00** thì rảnh nợ, có báo-chương đọc cả năm.

Đến khi đủ 12 tháng thì phải khi sự gửi trước mỗi tháng mỗi đồng.

Làm như thế thi ai ai cũng sẽ có báo mà đọc, khỏi đi cậy mượn của ai, khỏi đạo khản của người cho mang tiếng.

Dầu mua mặt, dầu mua chịu hệ gửi thơ lên thi phải có mua mandat gửi bạc theo, bằng chẳng thi tôn cô vô ích.

Mua báo thi cứ khi sự đầu tháng hay là giữa tháng mà thôi.

Chủ-nhơn,
SCHNEIDER cần khải.

CÔNG VĂN LƯỢC LỤC

(Documents officiels)

TỔNG-THỐNG TOÀN-QUYỀN CHÍNH PHỦ
 (Actes du Gouvernement général)

CHÂU-TRI

(Nói về giấy chứng quan lương-y những người bản quốc đi xin chỗ làm phải trình.)

Quan Tổng-thống Đông-dương châu-tri cho các quan cai-trị các nơi và các quan quản-ly các công-thư từng quyền Tổng-thống chánh-phủ.

Ta xin các-hạ phải châu tắc cho các người bản quốc hoặc đi xin việc làm từng chánh hoặc đi ứng thi mà nhập ngạch, thì mỗi người phải đính theo đơn một tờ của quan lương-y chứng cho rằng có đủ sức mà làm việc quan phần chẵn được.

Vấn đã ghe phen thấy có nhiều trẻ trai, khi nhập ngạch từng chánh rồi vì quan không châu tắc trước giấy chứng của quan lương-y, nên trong thân thể

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình **Lục-tỉnh-tân-văn** giùm

tàng nạc nhiều bịnh truyền nhiễm, chẳngkhỏi bao lâu các bịnh ấy làm cho không được phần chẩn mà lo việc bồn phận mỗi ngày và làm cho bạn đồng liêu đang mạnh giới phải có ngày nguy hiểm.

Nếu không châu tắc trước mà cấm ngăn những người hoặc có bịnh, hoặc bầm-thọ bạc nhược vào từng chánh, thì chỉ cho khỏi kho hư-tri bị tổn-phí nặng vì kế ấy phải hồi hư sớm.

Ta định quyết đầu ai ai hễ muốn vào từng chánh mà hưởng bổng lộc của nhà nước Langsa thì phải đĩnh theo đơn một tờ chứng của lương-y cho, không hề nên pháp-ngoại gia ân.

Những người bồn-quốc đến xin từng chánh mà không có đĩnh theo đơn cái tờ chứng của lương-y cho đó, thì Các-hạ dạy chúng nó phải đến nhà-thương bồn-quốc cho quan thầy khám nghiệm, thậm chí kể nào đã có trình tờ ấy mà Các-hạ hồ nghi thì cũng nên dạy nó đến nhà-thương cho quan thầy tái khám.

Ta xin Các-hạ khi tiếp được tờ châu-tri này phải phúc bầm cho ta rõ.

Albert SARRAUT

NAM-KỶ SOÁI PHỦ

(Gouvernement local)

Tờ châu-tri của quan Thống-đốc Nam-kỳ chỉ cách trừ bịnh dương mai.

Bồn-quán trích ra trong tờ châu-tri này mấy lời của quan Toàn-quyền dạy như sau đây :

« Quan Quản-ly sở Vệ-sanh có cho ta hay rằng giống bịnh dương-mai và các thứ bịnh kín càng ngày càng thâm nhiễm cho người tây và con nhà an-nam, nhưt là trong đám võ biên.

« Ấy là tại thiếu người đo tra bộn hoa-nữ ở các tỉnh thành, phần đồng trong bộn nó làm đi lậu trốn tránh khỏi tay quan thầy.

« Ta xin quan lớn hãy châu-tri cho các quan lo việc Vệ-sanh trong địa hạt và các quan chủ tỉnh phải kiểm soát việc này cho kíp rồi cho ta hay dạng gạnh vào sổ công nho năm 1914

một số tiền dành để tổn phí trong cuộc trừ bịnh dương mai này cho thiên hạ nhờ.

Sở cho thuốc thi

Bởi quan Quản-ly vệ-sanh đã có đi xét các nhà thương trong ít tỉnh, cho nên ngài muốn cho quan thầy tây phải xem xét coi chừng mấy thầy annam và mấy bà mụ mới dặng.

Quan Nguyên-soái Nam-kỳ xem các lời ấy, bèn định như vầy :

1^o Mỗi tháng quan thầy tây phải đến các nơi có bà-mụ hay là thầy thuốc annam mà xét công việc làm.

2^o Mấy bà-mụ đi thú mấy làng, mấy tổng đó mỗi năm phải về làm việc tại nhà thương châu-thành 1 tháng. Như vậy mới khỏi quên những điều đã học tại nhà thương Cholon cho.

Nếu nơi nào chẳng có thể mà làm y như lời nói trên đây thì quan Tham-biện tỉnh ấy phải báo cho quan Nguyên-soái Nam-kỳ hay.

3^o Mỗi bà-mụ phải có một cuốn sổ để biên coi một tháng tiếp-sanh dặng mấy người, cui tháng phải sao sổ ấy mà gởi cho quan thầy tại tỉnh.

4^o Phủ, Huyện, cùng là Cai-tổng phải xem xét mấy bà-mụ trong quận của mình cho nghiêm nhặt và mỗi tháng phải trờ-cho quan chủ tỉnh hay.

Cấp bằng đổi chỗ

Vì lời nghị quan Nguyên-soái Nam-kỳ, ngày 11 juillet 1913.

Tiền lương của Đặng-ngọc-Quang, họa sanh ăn tiền ngày tại sở Canh-nông khi trước là 25 đồng một tháng, nay đem lên 30 đồng kể từ ngày 14 juillet 1913.

Tiền lương của Phạm-văn-Lạc, kéo quạt tại sở Thuế-chánh-ngạch Saigon khi trước là 7 đồng một tháng nay đem lên 8 đồng kể từ ngày 14 juillet 1913.

Tiền lương của Nguyễn-văn-Lộc, kéo quạt tại phòng văn quan Nguyên-soái, khi trước là 9 đồng 1 tháng nay đem lên 10 đồng kể từ ngày 14 juillet 1913.

Cấp bằng cho Huỳnh-văn Sách, đội

hạng nhưt làm quân hạng nhì, coi khám Tràvinh thế cho Nguyễn-văn-On, quân hạng nhưt đã hư tri.

Vì lời nghị quan quân đốc sở Kho bạc Đông-dương ngày 25 juin 1913 có quan Nguyên-soái Nam-kỳ phê chuẩn ngày 29 juin 1913.

Cách chức tên Lê-văn-Cương, linh giữ kho thí sai hạng nhưt giúp việc tại Bàcliêu (Nam-kỳ).

Vì lời nghị quan quân đốc sở kho bạc ngày 25 juin 1913, có quan Nguyên-soái Nam kỳ phê chuẩn ngày 29 juin 1913.

Cách chức tên Nguyễn văn-Tho linh giữ kho thí sai hạng 6 giúp việc tại Thủđầumột (Nam-kỳ).

Vì lời nghị quan Nguyên-soái Nam-kỳ, ngày 17 juillet 1913.

Cách chức thầy Nguyễn-văn-Dinh, giáo tổng tại Sóctrăng kể từ ngày 5 mai 1913.

Vì lời nghị quan quân đốc sở kho bạc Đông-dương ngày 2 juillet 1913, có quan Nguyên-soái Nam-kỳ phê chuẩn ngày 4 juillet 1913.

Cấp bằng cho Trần-văn-Dược, làm tam linh giữ kho và bỏ đi giúp việc tại Thủđầumột thế cho tên linh thí sai hạng sáu Nguyễn-văn-Thor, đã bị cách chức.

Tên Trần-văn-Dược, được mỗi tháng thêm 10 đồng bạc tiền phụ cấp về công nho quân hạt Nam-kỳ trã.

Vì lời nghị quan Tham-biện chủ tỉnh Cãnthor có quan Nguyên-soái Nam-kỳ phê chuẩn ngày 11 juillet 1913.

Định thăng bậc làm điều dưỡng chưởng đẩu thiết thọ hạng nhì tên Phạm-ba-Dai, điều dưỡng chưởng đẩu thí sai hạng nhưt.

Vì lời nghị quan Nguyên-soái Nam kỳ, ngày 15 juillet 1913.

Cấp bằng kể từ ngày 14 juillet 1913, cho viên chức bồn quốc sở dạy học biệt phái tại thành phố Cholon.

1^o Làm giáo tập hậu bổ hạng nhì. Thầy Nguyễn-văn-Heo, giáo tập hậu bổ hạng ba.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhưt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

2° *Làm giáo tập hậu bỏ hạng ba.*
Thầy Lê minh-Chur, giáo tập hậu bỏ hạng tư.

Vì lời nghị quan Nguyễn soái Nam-kỳ ngày 13 juillet 1913.

Cho phép tên Châu-tri-Ban, chánh bang trưởng Hải-nam tại Rạchgiá nghĩ ba tháng, đặng về Tàu kể từ ngày và xuống tàu.

THÀNH PHỐ SAIGON
(*Ville de Saigon*)

Quan Đốc-Lý thành phố Saigon

Thưởng thọ Ngũ-dãng Bội-tinh

NGHỊ ĐỊNH :

Điều thứ nhất. — Nghị-dịnh thành-phố ngày 7 Novembre 1895 chiếu trên đây, sửa lại và phụ thêm như sau này :

Điều thứ 4. — 1° Ngã rẽ sông Francis-Garnier và mé sông Arroyo-Chinois cho đến nhà giấy xe lửa Cậunglãnh ;

2° Ngã đường Catinat, từ mé sông Francis-Garnier cho đến đường Norodom ;

3° Ngã đường kinh lấp, phía tả và phía hữu, từ mé sông Francis-Garnier cho đến đường d'Espagne ;

4° Ngã đường Pellerin, từ đường Bonnard cho đến đường Richaud ;

5° Ngã đường Mac-Mahon, từ đường Bonnard cho đến Richaud ;

6° Ngã đường Paul Blanchy, từ chỗ Một-hình cho đến đường Richaud ;

7° Ngã đường Vannier, từ chỗ Một-hình cho đến đường Kinh-lấp ;

8° Ngã đường d'Ormay theo luôn bề trường ;

9° Ngã đường Bonnard, từ đường Paul Blanchy cho đến chỗ nhà giấy mới ;

10° Ngã đường d'Espagne, từ đường Pasteur cho đến chợ Saigon mới cắt ;

11° Ngã đường Lagrandière, từ đường Luro cho đến đường Mac-Mahon ;

12° Ngã đường Taberd, từ đường Paul Blanchy cho đến đường Mac-Mahon ;

13° Ngã đường Cardi ;

14° Ngã đường Norodom, từ đường

Bangkok cho đến đường Mac-Mahon ;

15° Chỗ Một-hình ;

16° Ngã đường Doudard de Lagrée, theo luôn bề trường ;

17° Đường Amiral Dupré, từ đường Paul Blanchy cho đến đường Catinat.

18° Chỗ nhà giấy mới ;

19° Ngã đường Filippine, từ đường Bonnard cho đến đường d'Espagne ;

20° Ngã đường dọc theo chợ mới cắt ;

21° Ngã đường Amiral. Page, luôn theo bề trường ;

22° Đường Colbert, luôn theo bề trường ;

23° Ngã đường Square, luôn theo bề trường ;

24° Ngã đường Chasseloup-Laubat, đường Paul Blanchy, cho đến chỗ Giếng-nước ;

25° Ngã đường Larclauze, đường Paul Blanchy đến chỗ Giếng-nước.

26° Ngã Giếng-nước ;

27° Ngã đường Testard, từ Giếng-nước cho đến đường Mac-Mahon ;

28° Ngã đường Richaud, từ đường Paul Blanchy cho đến đường Mac-Mahon ;

29° Ngã đường Blancsubé từ đường Norodom cho đến Giếng-nước ;

30° Ngã đường Garcerie, từ chỗ Giếng-nước cho đường Richaud.

Điều thứ 2. — Bỏ riêng phép tạm, những chủ quán đã cắt lỗ trong vòng đặng của thành-phố mà điều trên đây đã cấm nhất, thì quán mình được phép ở tại đó từ bây giờ cho đến ngày 31 Décembre 1913. Đến kỳ này mấy chủ quán phải dỡ quán mình ra cho khỏi vòng đặng. Nếu ai không tuân theo, thì sẽ bị phạt y như thể lệ đã định trong lời nghị thành-phố ngày 17 Janvier 1913, điều thứ 4.

Điều thứ 3. — Quan Cai-phòng dinh Đốc-ly và quan Quản-ly tuần thành, tùy theo phận sự mình, lãnh thi hành lời nghị này. Lời nghị này sẽ truyền rao cho những người đã được phép bán quán kiêm thời, lại sẽ in ra chữ langsa và chữ quốc-ngữ mà dán khắp chỗ quen dùng xưa nay.

Saigon, le 28 Juin 1913.

Quan Đốc-ly thành-phố,

E. CUNIAE.

SỞ NHÀ THƠ GIẤY THÉP NAM-KỲ
(*Postes et Télégraphes de la Cochinchine*)

BẢN RAO

Ngày 1^{er} septembre 7 giờ ban mai, tại nhà giấy thép Saigon, sẽ mở hội thi diễn sanh học tập (*élève-télégraphiste*).

Từ 18 cho tới 25 tuổi thì mới đặng vào ứng cử.

Đơn xin thi thì phải gửi cho quan Quản-ly sở nhà thơ giấy thép Nam-kỳ (*chef du service des Postes et Télégraphes de la Cochinchine*).

Đến ngày 30 août 1913 thì thời thân đơn. Phải gắn theo đơn :

1° 1 cái giấy khai sanh,
2° 1 cái giấy tánh hạnh,
3° 1 tờ sao lục tiền án,
4° 1 tấm hình của mình.

Nếu chẳng có mấy món nói trên đây thì không đặng thi.

Trò nào còn học trong trường thì phải có giấy phép của quan Đốc-học cai quản trường ấy cho mới đặng.

Mới vô làm việc bổng-lộc đồng-niên đặng 240 \$ 00, rồi lần lần tới 950 \$ 00.

Hoặc hai hay ba năm thì ăn lên mỗi năm 60 \$ 00.

Người nào mà quan chăm dậu rồi, hề quan bỏ đi chỗ nào thì phải đi chỗ này, bằng cái chẳng đặng.

Mỗi lần trước khi bỏ đi xứ nào thì phải có giấy quan-thầy phê cho mới đặng.

Saigon, le 7 août 1913.
Quản-ly quan,
RAFFI.

VĂN QUỐC TÂN VĂN
(*Télégrammes*)

DIỄN TÍN HAVAS

Paris, 9 août 1913.

Pháp-quốc. — Công văn nhựt báo có ấn-bành luật đi lính ba năm và điều lệ thâu thuế xuất cảng tấn khải quân-hạt.

Dân-hội bãi nhóm.

Trung-quốc. — Có tin giấy phép Thượng-hải nói rằng: binh Viên-thế-Khải xạ đại-bác vào đồn Vũ-xương.

Binh Viên-thế-Khải tại Nam-kinh thắng luôn.

DIỄN TÍN HỒNG-KÔNG

Balkans. — Tờ ước-hòa làm thi thành *Bur-ca-rêl* đã ký tên rồi. Ấy là nhờ có chánh-phủ *Ru-ma-ni* can dự vào, nên *Hy-lạp* và *Xet-bi* mới chịu bỏ phần dành hôm trước là thành *Ca-hoa-la*, *Na-huô-xich*, vân vân.

Liệt cường trưởng cuộc ước hòa, này sẽ chẳng thành tựu, chắc sao mấy nước Balkans sẽ còn chiến với nhau nữa. Cuộc nghị-

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình **Lục-tính-tân-văn** giùm

hòa khó tính là vì thành An-tri-nốp bị Trước-ki khôi phục, mà chẳng chịu trả lại (8-8-13).

Trung-quốc. — Viên-thế-Khải làm chỉ dụ bãi hội-đồng tỉnh Giang-tây, đình lại không cho nhóm các hội-đồng trong những tỉnh đã dấy loạn. Mãn-châu, Trực-lệ, Sơn-dông, Sơn-tây, Tứ-xuyên, Vân-nam quyền tiền được hơn 5 triệu đồng bạc mà gởi cho Viên-thế-Khải.

Bình cách-mạng bảo thủ đồn Vũ-xương, có giết nhiều người thiên-địa-hội theo phe Viên-thế-Khải mà hãm đồn Vũ-xương.

Tại tỉnh thành Quảng-dông thiên-hạ đồ thân, đảo-điền; quan tâu Đô-đốc quyền tại Quảng-dông đây là bằng hữu của Trần-huỳnh-Minh Đô-đốc cách-mạng, có tư điển báo cho ông Đại-tướng Loung rằng chẳng cần gì ông phải đến Quảng-dông mà trị loạn, mà một phái lo dẹp yên các nơi từ Quảng-dông cho tới Woutchéou. Viên-thế-Khải có đánh giầy thép cho ông Loung, bảo phải tới thành Quảng-dông mà trị loạn. Phòng thương-mại tỉnh thành có đánh giầy thép cho ông xin kéo binh tới mau mau.

Tại Sa-diện có đảng 7 trăm lính tây và bộ và thủy đang canh giữ nghiêm ngặt. Chánh-phủ Hồng-kông có sai qua 2 trăm lính Ấn-đô nữa.

Dưới sông Châu-giang trước Sa-diện có tàu trận tây đầu nhiều: 4 chiếc Hồng-mao, 2 chiếc Langsa, 1 chiếc Huê-ký, 1 chiếc Đức-quốc, 1 chiếc Nhứt-bồn và 1 chiếc Bot-tur-gan (Portugal).

Cựu Tổng-đốc Sâm-xuân-Huyền quá giang tàu Nhứt-bồn qua Hồng-kông nay bị lính Hồng-mao canh giữ đó chờ ngày ngài quá giang tàu qua Âu-châu thì mới cho đi.

Trong hai tuần lễ này có 8 muốn chệch bỏ tỉnh thành Quảng-dông qua Hồng-kông mà bị nạn. Nay họ cũng còn qua mà ít hơn.

TẬP TÍN

Thừa-tướng Hồng-mao chịu làm hầm cho xe lửa chạy dưới biển từ Hồng-mao qua nước Langsa.

DIỄN TÍN HAVAS

Paris, 10 Août.

Pháp-quốc. — Ông quan năm Magin lên chức quan sáu.

DIỄN TÍN HỒNG-KÔNG

Balkans. — Tờ hòa ước của các nước Balkans sẽ ký tên tại thành *Bur-ca-rét*, đình chiến thêm đến ngày ký tên. Các báo Áo-quốc nài cho liệt-cường từ lực dặng nghị hòa cho rồi, mới tính các lời hai bên kéo nài.

Chánh-phủ *Bun-ga-ri* gởi tờ cho liệt-cường hay rằng đang bãi binh, xin liệt-cường ép Trước-ki phải thủ-tin các lời hứa trong cuộc nghị-hòa tại Luân-đôn đã định khi trước. Các sứ-thần liệt-cường đến cho Thừa-tướng Trước-ki hay phải trả thành An-tri-nốp lại (9 août).

Trung-quốc. — Ba chiếc chiến-thuyền của Viên-thế-Khải đang bắn phá các đồn Vũ-xương mà không nhứt nhit. Binh bộ đang vây các đồn ấy, sẽ hiệp với binh thủy mà công phá. Lính Viên-thế-Khải vây các đồn ấy có bắt được người ngoại quốc ở trong đồn Vũ-xương chạy ra, có đem theo tròn súng đại bác và thuốc đạn.

Binh Viên-thế-Khải ở tại miền sông Dương-tử-giang đang kéo đến vào thành Nam-kinh mà trấn thủ.

Các nước ngoại-quốc đã chịu cho Trung-quốc vay, hôm kia đã giao một phần bạc cho Viên-thế-Khải rồi.

Người ta đồn nói Tôn-Văn đã quá giang tàu Nhứt « Shingno-maru » mà qua Nhứt rồi.

Tại Tỉnh thành Quảng-dông yên tĩnh. Quan Đô-đốc quyền thứ 3 tên là Tchông-ngao-kim một phe với Viên-thế-Khải đã giải huê cho binh lính thuận nhau rồi, mà ngài nói hề khi nào ông Loung đến lãnh chức Đô-đốc kiêm Nguyên-nhung có sắc tử của Viên thế-khải ban, thì ngài sẽ giao ấn-trướng. Ông Loung có cho hay rằng hề sắp đặt binh gia tại Shiu-hing xong rồi, ngài sẽ đạo nhậm Quảng-dông tỉnh-thành (9 août).

TẬP TÍN

Anh-quốc. — Chánh-phủ đã dự định 6 triệu quan tiền dặng mua máy bay trên trời và chạy trên mặt nước được.

DIỄN TÍN HAVAS

Paris, 12 Août.

Pháp-quốc. — Thường thọ ngũ đẳng bội tinh về phần người bản-quốc: Dương-vân-Mên Hội-đồng Quân-hạt Nam-kỳ, Nguyễn Can (Bắc-kỳ), Keth (Cao-man) Suc (Siemréap).

Balkans. — Tờ hòa-ước của xứ Balkans đã ký tên rồi.

DIỄN TÍN HỒNG-KÔNG

Balkans. — Các Sứ-thần liệt-cường đã giao cho Chánh-phủ Trước-ki một tờ văn-bằng nhắc lại rằng chánh-phủ Trước-ki phải giữ lời minh-ước làm tại Luân-đôn, mà có hứa khi phân ranh thì liệt-cường sẽ tính cho dặng phần dễ phòng chắc chắn.

Trung-quốc nội loạn. — Cách-mạng cứ việc chiêu binh mãi mã tại miền sông Dương-tử-Giang. Binh Viên-thế-Khải sai thêm đi học ngã hậu mà công phá các đồn Vũ-xương.

Có lẽ Tôn-văn đã đến thành Moji Nhứt-bồn rồi.

Nghe nói Viên-thế-Khải hạ lệnh dặng phát 1 muôn đồng bạc cho tam quân tại tỉnh thành Quảng-Đông, dạy binh lính hề khi ông Đại-tướng Loung đến thành thì phải tiếp rước một cách sang trọng.

Có nhiều quan võ và quan văn bỏ thành Quảng-dông qua tị nạn tại Hồng-Kông.

Việc buôn bán coi hơi thanh vơn lại ít nhiều. Giấy bạc hàng Quảng-dông mới trám suất giá 30 \$. (10 août 1913).

DIỄN TÍN HAVAS

Paris, 13 août.

Pháp-quốc. — Đơn xin thôi của M. de Mérona là quan Nghị-sự Tòa kều-án Đông-dương đã dặng châu phê rồi.

Ông Nghị-sự Hubert được phân hồi hưu.

DIỄN TÍN HỒNG-KÔNG

Tỉnh Tứ-xuyên mới xưng tự-do độc-lập, đường xe lửa về Tchentou bị chắt ráo. Đốc-binh Ngaiteichung một phe với Viên-thế-Khải đã lấy thành Shoutchao lại được rồi. Tching-Yung ở tỉnh An-Huy khi trước xưng tự-do độc-lập, nay bỏ đều ấy mà tung Viên-thế-Khải.

Đầu lãnh cách-mạng tên là Pak-man-Wai ở An-Huy, nay bỏ đó đi đâu chưa rõ.

Binh Viên-thế-Khải cứ lo công phá các đồn Vũ-xương. Đại-tướng Loung ở tại Shiu-hing gởi tờ cho các quan văn-võ tại tỉnh thành Quảng-dông rằng ngày nào các quan đặt an rồi thì Ngài mới chịu đến.

Viên-thế-Khải hạ chỉ-dụ bãi hội đồng tỉnh Quảng-dông.

Có lẽ Tôn-văn lên qua thành Kobé (Nhứt) Huỳnh-Hung qua Nagasaki (Nhứt).

Các quan tại Hạ-môn bị sứ-thần Nhứt-trần tròn về sự an hiếp bốn người chệch Đài-loan, nên phải đem tiền bồi thường thiệt hại dặng tại sự-quan. Còn việc cáo lỗi sau sẽ tính (11 août).

TẬP TÍN

Sợ Huê-kỳ với Mét-xich sẽ chiến nhau.

DIỄN TÍN HỒNG-KÔNG

Ngày, 13 août.

Trung-quốc. — Có binh kéo xuống thêm thì binh Viên-thế-Khải công phá các đồn Vũ-xương rất gấp. Tỉnh Phước-kiến theo phe Viên-thế-Khải rồi. Tỉnh Tứ-xuyên tuy nói tự do mà có một phần chịu mà thôi, còn đại dư chưa nhứt định. Đại-tướng Loung dẫn 5000 binh chạy tàu đến bến Quảng-dông mà chưa chịu lên bờ, trú ở dưới tàu chiến-thuyền « Konphon ». Có một vài đội binh Cách-mạng xạ súng xuống tàu mà không nhứt nhit. Trong tỉnh-thành yên tĩnh. Ông Loung sẽ lãnh phần cai trị, ông Wong lãnh phần cai quản binh gia tỉnh Quảng-dông.

Chánh-phủ Nhứt-bồn cấm không cho Tôn-Văn trú tại Nhứt-địa nên ngài tỉnh chạy qua ngụ tại Huê-ký. Viên-thế-Khải gởi giấy cho Sâm-xuân-huyền hay rằng: Hạn cho 20 ngày nếu biết ăn năn và trở lại qui thuận thì sẽ xá tội mà phải về Bắc-kinh.

Các đồn Vũ-xương bị vây bít bùng, công phá rất ngặt. Binh lính tại tỉnh thành Quảng-dông còn đánh với binh ông Loung không chịu nhường các trại, các đồn cho họ kéo vào. Sự khó mà giải giáp các binh nay đã vô dụng rồi đó. Có lính cấm rằng lính nào không tung Chánh-phủ thì không được mang khí giới mà đi dạo trong thành phố.

Tôn-văn nói sợ cho lên bờ, nên công vụ tại Nhứt mà rủi ro xảy đến.

Huỳnh-hung ở đầu nhà ban hưu dăm mà dưng th cũng cho phép t

DIỄN

Trung-quốc. — các đồn Vũ-xương binh Viên-thế-Khải nội miền: Thương Tôn-văn trú ng thời thục Viên-th Sâm-xuân-Huy qua Singapore c ở dưới tàu không

HU'ON

Diễn-tin nội

giấy của n ra

Ngày kia có hồi ông ng (d'Arsonval) cu chỉ lạ về việc

Ông Đại-xon chẳng khỏi 12 người bày tu miệng sang tin dùng giầy như

Là vì từ đó gán được rồi.

Nay công cu nghe tin cũng lâu đây lối th 1914 mình ở c qua bèn Tào, l nghe rõ như chryng với M

Trông cho K

Thiên-hạ b nhau coi ngày nama chiếc tã kinh mới trước binh Dương. M tàu Y-pha-nho Y-pha-nho độ tợ chiếc Bilba được Thái bi phông thủy ch Có người lại

Mỗi r

Mỗi nhà thơ giầy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

hòa khó tính là vì thành An-tri-nổp bị Tục-ki khôi phục, mà chẳng chịu trả lại (8-8-13).

Trung-quốc. — Viên-thế-Khải làm chỉ dụ bãi hội-đồng tỉnh Giang-tây, đình lại không cho nhóm các hội-đồng trong những tỉnh đã đầy loạn. Mãn-châu, Trục-lệ, Sơn-đông, Sơn-tây, Tứ-xuyên, Vân-nam quyền tiền được hơn 5 triệu đồng bạc mà gởi cho Viên-thế-Khải.

Bình cách-mạng bảo thủ đồn Vũ-xương, có giết nhiều người thiên-địa-hội theo phe Viên-thế-Khải mà hãm đồn Vũ-xương.

Tại tỉnh thành Quảng-đông thiên-hạ đồ thân, đảo-điền; quan tân Đổ-đốc quyền tại Quảng-đông đây là bằng hữu của Trần-huỳnh-Minh Đổ-đốc cách-mạng, có tư điền báo cho ông Đại-tướng Loung rằng chẳng cần gì ông phải đến Quảng-đông mà trị loạn, mà một phải lo dẹp yên các nơi từ Quảng-đông cho tới Woutchéou. Viên-thế-Khải có đánh giầy thép cho ông Loung, bảo phải tới thành Quảng-đông mà trị loạn. Phòng thương-mại tỉnh thành có đánh giầy thép cho ông xin kéo binh tới mau mau.

Tại Sa-diện có đặng 7 trăm lính tây và bộ và thủy đang canh giữ nghiêm ngặt. Chánh-phủ Hồng-kông có sai qua 2 trăm lính Ấn-độ nữa.

Dưới sông Châu-giang trước Sa-diện có tàu trận tây đậu nhiều: 4 chiếc Hồng-mao, 2 chiếc Langsa, 1 chiếc Huê-kỳ, 1 chiếc Đức-quốc, 1 chiếc Nhựt-bồn và 1 chiếc Bot-tu-ganh (Portugal).

Cụ Tểng-đốc Sầm-xuân-Huyền quá giang tàu Nhựt-bồn qua Hồng-kông nay bị lính Hồng-mao canh giữ đờ chờ ngày ngài quá giang tàu qua Âu-châu thì mới cho đi.

Trong hai tuần lễ này có 8 muông chệch bỏ tỉnh thành Quảng-đông qua Hồng-kông mà tị nạn. Nay họ cũng còn qua mà ít hơn.

TẬP TÍN

Thừa-tướng Hồng-mao chịu làm hầm cho xe lửa chạy dưới biển từ Hồng-mao qua nước Langsa.

DIỄN TÍN HAVAS

Paris, 10 Août.

Pháp-quốc. — Ông quan năm Magin lên chức quan sáu.

DIỄN TÍN HỒNG-KÔNG

Balkans. — Tờ hòa ước của các nước Balkans sẽ ký tên tại thành Br-ca-rét, đình chiến thêm đến ngày ký tên. Các báo Áo-quốc nài cho liệt-cường trợ lực đặng nghị hòa cho rồi, mới tính các lời hai bên kéo nài.

Chánh-phủ Bun-ga-ri gởi tờ cho liệt-cường hay rằng đang bãi binh, xin liệt-cường ép Tục-ki phải thủ-tin các lời hứa trong cuộc nghị-hòa tại Luân-đôn đã định khi trước. Các sứ-thần liệt-cường đến cho Thừa-tướng Tục-ki hay phải trả thành An-tri-nổp lại (9 août).

Trung-quốc. — Ba chiếc chiến-thuyền của Viên-thế-Khải đang bắn phá các đồn Vũ-xương mà không nhứt nhít. Bình bộ đang vây các đồn ấy, sẽ hiệp với binh thủy mà công phá. Lính Viên-thế-Khải vây các đồn ấy có bắt được người ngoại quốc ở trong đồn Vũ-xương chạy ra, có đem theo tròn súng đại bác và thuốc đạn.

Bình Viên-thế-Khải ở tại miền sông Dương-tử-giang đang kéo đến vào thành Nam-kinh mà trấn thủ.

Các nước ngoại-quốc đã chịu cho Trung-quốc vay, hôm kia đã giao một phần bạc cho Viên-thế-Khải rồi.

Người ta đồn nói Tôn-Vân đã quá giang tàu Nhựt « Shingno-maru » mà qua Nhựt rồi.

Tại Tỉnh thành Quảng-đông yên tĩnh. Quan Đổ-đốc quyền thứ 3 tên là Tchông-ngao-kim một phe với Viên-thế-Khải đã giải huê cho binh lính thuận nhau rồi, mà ngài nói hề khi nào ông Loung đến lãnh chức Đổ-đốc kiêm Nguyên-nhung có sắc tứ của Viên-thế-khải ban, thì ngài sẽ giao ấn-tướng. Ông Loung có cho hay rằng hề sắp đặt binh gia tại Shiu-hing xong rồi, ngài sẽ đảo nhậm Quảng-đông tỉnh-thành (9 août).

TẬP TÍN

Anh-quốc. — Chánh-phủ đã dự định 6 triệu quan tiền đặng mua máy bay trên trời và chạy trên mặt nước được.

DIỄN TÍN HAVAS

Paris, 12 Août.

Pháp-quốc. — Thường tho ngũ đẳng bội tinh về phần người bản-quốc: Drong-vân-Mên Hội-đồng Quản-hạt Nam-kỳ, Nguyễn Can (Bắc-kỳ), Keth (Cao-man) Suc (Siemréap).

Balkans. — Tờ hòa-ước các nước Balkans đã ký tên rồi.

DIỄN TÍN HỒNG-KÔNG

Balkans. — Các Sứ-thần liệt-cường đã giao cho Chánh-phủ Tục-ki một tờ văn-bằng nhắc lại rằng chánh-phủ Tục-ki phải giữ lời minh-ước làm tại Luân-đôn, mà có hứa khi phân ranh thì liệt-cường sẽ tinh cho đặng phần dề phòng chắc chắn.

Trung-quốc nội loạn. — Cách-mạng cử việc chiêu binh mãi mã tại miền sông Dương-tử-Giang. Bình Viên-thế-Khải sai thêm đi học ngã hậu mà công phá các đồn Vũ-xương.

Cố lễ Tôn-vân đã đến thành Moji Nhựt-bồn rồi.

Nghe nói Viên-thế-Khải hạ lệnh dạy phát 1 muông đồng bạc cho tam quân tại tỉnh thành Quảng-Đông, dạy binh lính hề khi ông Đại-tướng Loung đến thành thì phải tiếp rước một cách sang trọng.

Có nhiều quan võ và quan văn bỏ thành Quảng-đông qua tị nạn tại Hồng-Kông.

Việc buôn bán coi hơi thanh vượn lại ít nhiều. Giấy bạc hàng Quảng-đông mỗi trăm sụt giá 30 \$. (10 août 1913).

DIỄN TÍN HAVAS

Paris, 13 août.

Pháp-quốc. — Đơn xin thôi của M. de Mérona là quan Nghị-sư Tòa kêu-án Đông-dương đã đặng châu phê rồi. Ông Nghị-sư Hubert được phân hồi hưu.

DIỄN TÍN HỒNG-KÔNG

Tỉnh Tứ-xuyên mới xung tư-do độc-lập, đường xe lửa về Tchentou bị chặt rào. Đốc-bình Ngaitchaichung một phe với Viên-thế-Khải đã lấy thành Shoutchao lại được rồi. Tching-Yung ở tỉnh An-Huy khi trước xung tư-do độc-lập, nay bỏ đều ấy mà tưng Viên-thế-Khải.

Đầu lãnh cách-mạng tên là Pak-man-Wai ở An-Huy, nay bỏ đi đầu, chưa rõ.

Bình Viên-thế-Khải cứ lo công phá các đồn Vũ-xương. Đại-tướng Loung ở tại Shiu-hing gọi tờ cho các quan văn-võ tại tỉnh thành Quảng-đông rằng ngày nào các quan đặt an rồi thì Ngài mới chịu đến.

Viên-thế-Khải hạ chỉ-dụ bãi hội đồng tỉnh Quảng-đông.

Cố lễ Tôn-vân lên qua thành Kobé (Nhựt) Huỳnh-Hung qua Nagasaki (Nhựt).

Các quan tại Hạ-môn bị sứ-thần Nhựt tranh tron về sự an hiệp bốn người chệch Đài-Loan, nên phải đem tiền bồi thường thiệt hại đồng tại sứ-quán. Còn việc cáo lỗi sau sẽ tính (11 août).

TẬP TÍN

Sợ Huê-kỳ với Mét-xích sẽ chiến nhau.

DIỄN TÍN HỒNG-KÔNG

Ngày, 13 août.

Trung-quốc. — Có binh kéo xuống thêm thì binh Viên-thế-Khải công phá các đồn Vũ-xương rất gấp. Tỉnh Phước-kiến theo phe Viên-thế-Khải rồi. Tỉnh Tứ-xuyên tuy nói tự do mà có một phần chịu ma thôi.

Còn đại dư chưa nhứt định Đại-tướng Loung dẫn 5000 binh chạy tàu đến bến Quảng-đông mà chưa chịu lên bờ, trú ở dưới tàu chiến-thuyền « Konphon ». Có một vài đội binh Cách-mạng xạ súng xuống tàu mà không nhứt nhít. Trong tỉnh-thành yên tĩnh. Ông Loung sẽ lãnh phần cai trị, ông Wong lãnh phần cai quản binh gia tỉnh Quảng-đông.

Chánh-phủ Nhựt-bồn cấm không cho Tôn-Vân trú tại Nhựt-địa nên ngài tinh chạy qua ngu tại Huê-kỳ. Viên-thế-Khải gởi giầy cho Sầm-xuân-huyền hay rằng: Hạn cho 20 ngày nếu biết ăn năn và trở lại qui thuận thì sẽ xá tội mà phải về Bắc-kinh.

Các đồn Vũ-xương bị vây bít bùng, công phá rất ngặt. Binh lính tại tỉnh thành Quảng-đông còn đánh với binh ông Loung không chịu nhường các trại, các đồn cho họ kéo vào. Sự khó mà giải giáp các binh này, đã vô dụng rồi đó. Cố-linh cấm rằng lính nào không tưng Chánh-phủ thì không được mang khí-giải mà đi dạo trong thành phố.

Tôn-vân nói cho lên bờ, nên ngu tại Nhựt-rủi ro xây đến.

Huỳnh-hung đầu nhà ban đầu mà đưng cũng cho phép

DIỄN

Trung-quốc. các đồn Vũ-xương Viên-thế-Khải nội miền Thuở

Tôn-vân trú thời thúc Viên-Sầm-xuân-Hu qua Singapore ở dưới tàu khố

HU'ON

Diễn-tín nê giầy của

Ngày kia c hời ông n (d'Arsonval) chi lạ về việc

Ông Đạt-xo chẳng khời người bày c miệng sang t dùng giầy nh

La vì từ đê gán được rồi

Nay công c nghe tin cũn lâu đây lối t 1914 minh ở

qua hèn Tào. nghe rõ như chuyện với M

Trông ch

Thiên-hạ nhau coi ngi nama chiếc t kinh mới tru

binh Drong. tàu Y-pha-nh Y-pha-nho đ

tự chiếc Bill được Thái l phóng thủy Có người lạ

Mỗi nhà thơ giầy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tình-tân-vân giùm

nhà, còn phần của người mướn nhà tính mất gần 600 đồng. Hồi lửa phát cháy, thiên hạ tới chữa lửa thì trong nhà còn say giấc điệp. Không rõ tại đâu mà hỏa dầy.

TRẦN

Chìm xuống.— Có hai người đàn bà bơi xuống thả theo rạch Trà-ôn, gặp một chiếc ghe lồng chèo đi trước, hai à mới nài nỉ chủ ghe cho mình dòng xuống theo. Chủ ghe đành cho, hai à bỏ giây cột mũi xuống trong tai lái ghe rồi buồm giảm ngồi nói lý-quốc. Thỉnh lình ghe lồng bị đụng một chiếc ghe khác làm cho đội chiếc xuống đằng sau chìm tốt, hai à cũng chìm theo. Bọn chèo ghe lội lạng trời giờ kiểm không ra, ó hồ !

RẠCHGIÀ

Ác mẫu phụ.— Bọn tù đi bồi lộ đường đi xuống Thủ, vớt được một cái thầy con nit annam, quan lương-y Isnard khám-nghiệm nói nó bị mẹ nó không cho bú mà chết đói, (thất dưỡng). Tòa đang kiểm ác-mẫu phụ này mà làm tội.

SAIGON

Thứ ba, 12 août.

Tranh chông.— Ông có sở tuần thành quận thứ nhứt gặp hai à kia đang tri kéo làm hung với nhau. Một à khai với ông có rằng con nọ lấy tình non nó nên nó mới làm vậy. Ông thấy chuyện tâm-xâm đuồi cả hai về lo làm an.

Thầy kỹ mất nón tay.— Người kỹ lục làm hàng chớ-đồ-mướn vào tiệm hút, lúc năm chính chông đòi ngao, tay cầm ống vớ kéo pho pho, bần hút án cấp nón tay giá 4 đồng bạc mà không hay, chừng xuống van mò nón mới biết, phải lội đầu trần mà hỏi gia.

Thầy kỹ mất nón đi ở bót, lính tuần đang kiểm giữm.

Phạm thị-Vang ngu đường Pellerin số 14, tới bót quận thứ nhứt thưa ông có rằng có một người đàn bà ở cầu Ông-Lãnh đi đến nhà nó mà thăm viếng và lên án cấp áo quần của nó giá đáng 14 đồng bạc.

Lính tuần đang truy tìm thị an cấp mà làm tội.

Nghề móc túi.— Du côn bây giờ thiệt lạnh, ăn cắp rất giỏi, lính tuần mà không lạnh đời nào bắt được, nghề móc túi nó thạo lắm, như mới đây có một chú chệc tên Phước thò tay vào túi một người hành khách, tay nó trở quá lẹ, song con mắt người biện tuần lạnh hơn nữa, liền bắt nó giải cho tòa trị tội.

BẮC-KY

Nước lục.— Hôm thứ 7 tuần rồi mực nước sông Nhĩ-bà đứng lên 11 thước tư,

quan Thống-sứ xin quan Tổng-binh phải một đội lính sơn-đá cho ngài đang đem đi đắp bờ cảng nước dưới mé sông.

Quan Tổng-binh liền sai 500 sơn-đá và lính tập phụ làm từ trưa cho tới khuya.

Tại Việt-tri nước hạ bớt, đường xe lửa cũng còn ngập, bộ hành phải sang qua xe ngựa mà đi.

Tại Vinh-yên bờ đê sập lở rồi còn một cái đê khác ở bên bờ hữu kinh nước chảy cũng đã vỡ.

Quan Toàn-quyền đi coi nước đưng hôm chiều thứ 7 phải tháp tưng xe lửa riêng mà hội dinh.

Bờ đê Thái-binh cũng vỡ hóm chừa nhứt chỗ lở bề dài đo được 10 thước, xa tỉnh thành 5 kilômètres. Đổng nội tại Thái-binh cũng bị ngập tràn phần nữa

Tại Hà-nội nước hạ lần, hôm ngày 11 nước hạ còn 11 thước 1 tất 2.

Xử trâm.— Mấy tên sát non giết tri-phủ Cao-băng bị án xử trâm ; 3 đũa bị gươm chặc đầu, 4 đũa bị dầy khò sai 5 năm.

Ngày thứ tư, 13 août.

Giống tội ác.— Chốn Saigon là chỗ văn-minh phiên ba chi địa, song cũng còn lại một thứ người già-man, có thứ cha mẹ không như điếm lương tâm, dám coi mạng-con cái như đồ bỏ, mình đã có công sanh nó ra, sanh rồi thì bỏ rớt ngoài đường hay là giấu giếm nơi bụi bờ. Ấy là lỗi trong đăm phong tình, chơi bời cho phí chỉ rồi tại lãnh năng tìm nhẹ. Có phải là tại bản cùng hay là chê con hoang mà không chịu nuôi?

Hôm qua là ngày 12 lính tuần gặp một đũa nhỏ 7, 8 tháng bỏ rớt trong vườn Bô-rô. Lính tuần đang tra xét vụ này, chầy kíp sẽ bắt đặng.

Phân phó.— Người-mướn căn phố số 100 đường Paul Bert đến xã tây thưa rằng : Người chủ phố có đặt ống cho nước chảy qua phố của mình, song ống ấy làm bằng chì pha. Do theo lời nghị thành phố thì có khoán cấm không được dùng ống chì hay sanh ra ten sét hệ uống nước ấy chắc phải mang bệnh. Được phép dùng ống chì trong mấy nhà đại-tiện để rửa ráy, còn nước dùng mà uống thì cấm nhặc.

Bồn quán lấy sự phân bua ấy làm phải lắm. Xin các chủ phố chớ có tham mà làm lếu cho người ta mang bệnh.

Xa xỉ quá lẹ.— Có một người an-nam nhà đủ ăn đến sở tuần thành quận thứ nhứt đầu cáo rằng có mất một cái giấy bạc một trăm và ít đồng bạc không biết rớt mất hay là có bỏ quên trên xe kéo chằng.

Ông có kiếm được xe kéo của va đi và xe nhà tên kéo xe mà không gặp chi hết, gặp có 2 cái 8 mà thôi.

Hôm chiều thứ tư Bồn quán đi ngang tiệm chệc bán rượu tại đường D'Ayot thấy người ta xúm lại đó đong. Bồn-quán mới hỏi chuyện gì, họ nói phú-lit bắt một thằng xe-kéo nó vô ăn uống trong tiệm hết 7 cái, rồi đưa một cái giấy 100 đồng cho tĩa chệc tại phủ. Chệc tại phủ thối cho nó có 29 đồng 3 cái. Tên kéo xe không chịu lấy, hai đàng cãi nhau om sòm mà tả kín nghe vô bắt hết cả 2 đũa đi về bót.

CỤC ĐÔNG TÂN VĂN

(Chronique de l'Extrême-Orient)

TRUNG-QUỐC NỘI LOAN

— Đây tôi xin tòa chọn dung 5 người đầu lãnh cách-mạng đặng chư khản quan rõ tình hình việc Trung-quốc đương kim :

Lê-ngươn-Hồng

Lê-ngươn-Hồng là người đánh thắng lấy, được thành Võ-xương. Người này cũng là người tâm thướng, không có dấu chỉ xuất chúng; nhờ sự ngẫu nhiên, làm quan vô lâu ngày nên lần lần lên đến bậc đại tướng cai quản một đạo binh to ở tại thành Võ-xương mà thôi.

Trong ngày mồng 10 octobre 1911 công việc trong nước dòm thấy rất phân minh. Lê-ngươn-Hồng cũng biết như mọi người. Khi ấy tại tỉnh Túc-xuyên có loạn mà trào Thanh trừng trị chưa dứt thì kể cả miền sông Dương-tử-Giang bọn cách-mạng lập ra Đồng-minh-Hội mà tung hoành, coi mọi cuộc thế gần biến. Lại trong lúc ấy có chêm một đôi người linh phần và thâu khí-giải trong một hai cơ kia thì tam quân triều tại Vũ-xương cả loạn.

Lê-ngươn-Hồng khi ấy ngần ngo, chẳng biết day trở hướng nào. Thỉnh lình có người cầm súng sáu đến ép Lê-ngươn-Hồng phải theo thiên-địa hội làm như thống đầu lãnh binh cách-mạng.

Lê-ngươn-Hồng bèn suy nghĩ dòm thấy nhà Thanh hầu mất. Mãng châu thế có, nên mới chịu lãnh chức ấy mà hura trong lòng sẽ hiệp cùng người tế-thể an-hang sẽ trở mặt. Từ đó về

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giữm

sau Lê-ngươn-sanh đởra mà l con đánh với khi bại, cũng thỉnh lình cuộc hồng phước c ta được chúng quốc. Đó, chu bấy nhiêu đó phải là người

Hu
Đầu lãnh t
Người này c
trong thiên hạ
Huỳnh-Hưng
là có tích kh
Hỗ-nam, họ n
mọc ra yền sá
nhơn-dân kin
tướng, coi số
cha mẹ Huý
bèn chiếm c
nhựt cho đư
sau nó sẽ tui
mà làm đến k

Thiên-hạ c
thầu tại quan
Trào đình dạ
Hưng vì tội l
Khi nghe đư
cha mẹ Huý
trốn, trông c
sẽ ưng nghĩ

Ấy là chuy
đang xưa na
có như vậy

Đều ấy kh
không hại gi
tin thì ai ai
tại Trung qu
vô song, nga
hơn Viên-thế

Khi Huýn
rồi, va bèn l
mạng. Lúc
về Hồ-nam
học, trong l
tri lực khiế
mà học đạo
Hưng chỉ l
của ông Jea
thoà) mà d

Mỗi

sau Lê-ngươn-Hồng lấy hết sức binh sanh đờ ra mà làm việc bồn phận. Trong cơn đánh với binh triều thì khi thắng khi bại, cũng chẳng có việc chi lạ, thình lình cuộc hội hòa xảy ra, nhờ hồng phước của ông bà để lại, anh ta được chúng tôn lên làm Phó-giám-quốc. Đó, chuyện Lê-ngươn-Hồng có bấy nhiêu đó mà thôi, chớ chẳng phải là người tài ba lợi lạc chi.

Huỳnh-Hưng

Đầu lãnh thứ hai là Huỳnh-Hưng. Người này có số mạng cam quờn trong thiên hạ, tài tình xuất chúng, Huỳnh-Hưng (nghĩa là ngôi-sao vàng) là có tích khi va sanh ra tại tỉnh Hồ-nam, họ nói lúc ấy có sao chổi mọc ra yền sáng thanh-bạch làm cho nhơn-dân kinh khùng, các thầy coi tướng, coi số mạng rủ nhau đến nhà cha mẹ Huỳnh-Hưng mà xem va, bèn chiếm quẻ bản nhiều việc hậu nhứt cho đũa nhỏ ấy rằng: « Ngày sau nó sẽ tung hoành trong võ trụ mà làm đến bậc đế-vương.

Thiên-hạ đồn vang cho đến đời thẩu tai quan Trào (đời nhà Thanh). Trào đình dạy bắt cha mẹ Huỳnh-Hưng vì tội làm rối loạn lòng dân. Khi nghe được hung-tin như vậy thì cha mẹ Huỳnh-Hưng bỗng con chạy trốn, trông cậy ngày sau các quẻ ấy sẽ ứng nghiệm chẳng sai.

Ấy là chuyện huyền hoặc hoang đàng xưa nay bên Trung-quốc hằng có như vậy luôn.

Đều ấy không có tiết chi, mà cũng không hại gì cho ai. Song vì thiên hạ tin thì ai ai cũng cho Huỳnh-Hưng tại Trung quốc đương kim là thiên-hạ vô-song, ngan vai Viên-thế-Khải hoặc hơn Viên-thế-Khải, cũng không chừng.

Khi Huỳnh-Hưng đứng tuổi khôn rồi, va bèn lo việc tung hoành mà cách-mạng. Lúc học đã thành rồi bèn về Hồ-nam là cố-lý khai trường dạy học, trong lòng rất nhiệt thành cái tri lự khích tấn. Đồ đệ sẵn lòng theo mà học đạo của thầy, nên Huỳnh-Hưng cứ lấy những điều trừu nghĩ hay của ông Jean-Jacques Rousseau (Lữ-thoá) mà dạy. Cách chẳng bao lâu

trong xứ có loạn, từ đó về sau đây là mười năm Huỳnh-Hưng danh tiếng như cồn, mà phải mai danh ẩn tích tại Nhứt-bồn mà nấu nướng ngày tháng. Qua đó thời may lại gặp Tôn-Văn tư là Dật-Tiên. Hai người tâm đầu ý hiệp bèn kết sanh-tử-chi-giao Tôn-Văn thì lo việc trừ-nghĩ, (Văn khúc tinh) Huỳnh-Hưng thì cứ việc tung hoành vận động. (vô khúc tinh) Hai anh em bèn lập Đồng-minh-hội đặng mà giết trừ mán-tặc đặng đem giang san về cho người hơn. Cùng nhau bấy lâu giáo cắt mà lo làm. Khi Nhứt-Nga tranh phương vừa xong thì hai anh em bèn tính nhà sự; các tờ giấy đem về trong xứ Trung-quốc mà rải ra cho thiên-hạ đọc thì đã in mười năm trước tại bên Nhứt-rời.

Khi Cách-mạng khi loạn thì Huỳnh-Hưng lẹ như tên, chạy tước về Hồ-nam là quê-quán đặng chiêu binh mãi mã, cùng lo phương dụ Lê-ngươn-Hồng là quan Trào Thanh vào một bọn với mình đồng sanh đồng tử. Song thời vận chưa đến nên cũng phải thất, vì binh lính hỏi còn ô-hạp lắm.

Đến khi binh Triều-Thanh lấy Hán-khẩu-thành lại được thì binh Cách-mạng áp lại công phá Hán-dương-thành. Coi thể không kham, Hưng bèn sai một đạo binh con-nít có hơn 2000 đưa áp qua vây thành. 2.000 con trẻ ấy bị chết rảo trông trần đó.

Vì binh Triều-Thanh tinh binh nhưê khi nên Huỳnh-Hưng với bọn va bị đánh đuổi ra khỏi Hán-dương-thành thì hèn lâu tưởng cuộc Dân-quốc mới thiết lập tại Vũ-xương thành đã chẳng nên việc được. Huỳnh-Hưng ngã lòng bèn bỏ Hồ-nam chạy xuống Quảng-dông tỉnh-thành viện binh lên mà công phá Nam-kinh-thành, nỗ lực tung hoành lấy đặng mà làm kinh-đó Dân-quốc. Huỳnh-Hưng tánh tình rất cảm động lòng gan dạ sắt, tụ tập được 5 vạn binh đến giao phương với binh nhà Thanh.

Khi ấy Tôn-văn mắc đi châu lưu các xứ đặng mà xin ngoại-bang trung lập.

Nay công việc đã thành mà Huỳnh-Hưng với đạo binh va hồng chun chưa

được toại chí nên hỏi còn hi-vọng. Chư-tôn phải nhớ chớ quên: *Huỳnh-Hưng là người Hi-vọng, (nên nay nghịch cùng Viên-thế-Khải mà tung hoành lại nữa).*

(sau sẽ tiếp theo)

NHỰT-BỒN KIM-SƠN BẤT THUẬN

Từ ngày sứ-thần Nhứt-bồn tại Huế-kỳ gửi tờ cho Chánh-phủ Huế-kỳ Hiệp chúng quốc mà trình tròn về điều luật Kim-sơn, thì tại thành Ba-thạnh-đồn các quan Huế-kỳ có hơi lo sợ, vì công việc càng ngày càng gay trở tới luôn, cho nên Đức-giám-quốc Huế-kỳ mới triệu Thủy bộ Thượng thư và Binh bộ Thượng thư đến mà mật luận.

Và hôm trước trong tiệc kia, ông Ngoại-vụ-bộ-thượng-thư là M. Bryan có nói rằng: « Ngày nào đương-kiêm Chánh-phủ mà còn cầm quờn thì chẳng hề khi nào dấy việc cang qua.

Thiên hạ tại thành Ba-thạnh-đồn nhân thấy Đức giám-quốc mật luận với Binh bộ Thượng-thư và Thủy-bộ-thượng-thư thì lấy làm rộn rục, bèn đề chặc sao cũng có giặc.

Hội nhóm mật luận này đặng 50 phút đồng hồ, rồi bãi. Trong cơn đặng mật luận thì sứ-thần Nhứt-bồn ngồi tại tỉnh đường Ngoại vụ-bộ-thượng-thư mà đợi Chánh-phủ Huế kỳ trả lời thế nào, rồi sẽ tư diên tin về Đông-kinh Nhứt-bồn.

Đức-giám-quốc Huế-kỳ sợ khi dân bên Nhứt hay đặng việc trả lời ấy thì chắc sao cũng rộn ràng, vì có người ta nói quả quyết rằng ngài đã định cho các tỉnh Hiệp chúng quốc được phép tự do mà lập luật đặng mà giữ gìn quốc-gia thủy-thổ, miễn là đừng nghịch cùng các lời minh-trúc đã làm với ngoại bang thì thôi và ngài cũng tưởng điều luật Kim-sơn đã lập đó thì không trái với tờ minh-trúc năm 1911.

Và chẳng Nhứt-bồn trình tròn là lấy có về sự danh tiếng mà thôi. Y như tin đã do nơi Ngoại-vụ-bộ-thượng-thư thì việc cang qua chẳng phải nơi Chánh-phủ Nhứt-bồn mà dấy ra đâu, song e cho dân tình Nhứt-bồn rất tối kỵ Kim-sơn vì họ chề Nhứt-bồn là loài hèn hơn bạch chúng.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình **Lục-tính-tân-văn** giùm

Chánh-phủ Nhựt-bồn phân phân bất nhứt, sợ không khỏi có việc biến, nếu các quan Thượng-thor chur-bộ Nhựt mà thôi, tốp khác lên bề nào cũng có giặc, cho nên Chánh-phủ Huê-kỳ mới lo dự bị, ra lệnh cho Binh bộ và Thủy-bộ chỉnh đốn binh cơ một cách ẻm thắm.

Nếu Chánh-phủ đương kiêm Nhựt-bồn mà còn cầm quyền thì có lẽ hệ bên Huê-kỳ trả lời như vậy thì chỉ cho khỏi Chánh-phủ Nhựt gởi tờ mà xin sửa điều lệ cho dân Nhựt trú ngụ tại Huê-kỳ nhập tịch dân nước ấy lại. Nhưng đương thời coi thế rầy yếu lý, vì bên Nhựt dân tình rất rắn rờ

Đức Giám quốc Huê-kỳ hạ lệnh truyền cho Thủy bộ và Binh-bộ-thượng-thor chẳng nên đương oai điệu võ trong lúc hai nước đang bàn luận về điều luật Kim sơn. Có lẽ khi sẽ tinh thuận với nhau đặng.

Trong hai nước ai mà đồn giặc thì lấy làm quấy lắm. Không có động tịnh việc chi mà cứ cong lưng đồn giặc hoài.

Trong hai nước đã có việc mich nhau, song Chánh-phủ hai bên đều lấy sự hào nhả mà tinh cho ẻm việc và đề phòng đưng cho việc mới xảy ra mà thêm mich nhau nữa.

Việc gay trở nầy cũng tại nơi Chánh-phủ Nhựt-bồn vì có nhiều phe trong nước không có bằng lòng cho chur-bộ đương kiêm.

Bởi ấy những phe nầy muốn hạ chur-bộ cũng chẳng khó gì, miễn là thừa cơ hội các việc mich lòng dân mà xoi bóí. Còn tại Huê-kỳ thì họ thấy sứ-thần Nhựt-bồn hay vẫn lại đến Ngoại-vụ-bộ thượng-thor bèn cong lưng mà đồn giặc.

Công tình hai nước lấy làm gay go, vì tại Ngoại vụ bộ thượng-thor Huê-kỳ hay ngã lòng rưng chí, là vì quan Thượng-thor Bryan hay vẫn mặt không có ở đó.

Có nhựt-báo Hồng-mao « Times » luận việc mich như vậy: việc gay gổ ra đây sợ không khỏi xảy ra cái đều

vạn quốc hằng gia tâm ngăn ngừa tự thuở nay. Chẳng phải là việc làm ngắt các dân Nhựt-bồn làm ruộng tại Kim sơn mà nay Chánh-phủ Nhựt-bồn kẻo nài mà thôi đầu, chắc sao Nhựt-bồn cũng còn kẻo nài các việc khác cho đặng đồng đặng với liệt cường thế gian.

Cái việc tranh tròn về sự huỳnh-chủng, bạch-chủng khi trước thì còn dễ tính, chớ nay là một việc rất lộng hiểm, là vì khi trước các quan Nhựt quyền thế còn mặn mề, nói đầu dân nghe đó, song nay dân tình tại Nhựt bồn đã biến đổi, vì lòng dân đã biết ước mơ việc cộng hòa chánh trị, hề nay có xảy việc chi ra yếu lý thì khó mà giữ niềm hòa hảo, dẫn lòng ẻm thắm mà tinh việc, vì dân sự rất ồ ào.

(Sau sẽ tiếp theo)

MỀ CỐC THỊ TRƯƠNG

(Bourse du paddy)

Khi người làm ruộng nhổ gặt lúa mà muốn đem bán lấy tiền hoặc trả nợ hoặc đóng thuế, hoặc chi dụng việc nhà thì bề nào cũng phải đến tiệm chệch ở trong xóm mà bán. Chủ chệch thường không phải đại, lỗ tai nó đã biết giá lúa lên xuống thế nào rồi, bèn mua rẻ mà lấy lời, bề gì mỗi giá nó lời ít nữa là một đôi cắt, còn lời trong việc cân lường nữa, vì nó cầm đến lúa thì đã rõ nặng cân hoặc nhẹ cân rồi, còn người minh thì bơ bơ.

Mấy nhà nông-phu lớn, khi muốn bán lúa thì cũng cứ đến tiệm chệch mà bán, song khá hơn, là nhờ có các *chánh*, hoặc lên thẳng Chợ lớn bán cho nhà máy. Nếu giá không vừa ý thì họ lại đợi nhóng giá cao.

Vẫn từ 50, 60 năm nay giá lúa ngoại quốc lên xuống thì làm sao người annam thấu được. Có mấy nhà máy hiểu mà thôi, bèn nhóm nhau lại mà định giá lúa Nam kỳ mà đồ lợi to, rồi đánh giầy thép cho các *chánh*, các

chánh lại nhóm nhau hạ giá nữa, đoạn mấy chủ chệch ở trong đồng lại hạ nữa. Cõi đó thì đủ rõ nhà nông-phu annam chịu thiệt hại là dường nào. Hôm trước bồn-quán có rao giá lúa gạo ngoại quốc thì rõ chệch ép mình quá chừng.

Song tánh annam mình còn nhác không chịu bán lúa ngay cho ngoại-quốc, cứ nghe theo ba chủ chệch mà chịu thiệt thời hoài, là vì chệch họ biết mình hề tung tiền thì hay chạy đến họ mà lấy tiền trước.

Nay giá lúa sụt hoài mà các vựa lúa Nam kỳ còn đầy, chưa ai chịu bán thì mới liệu làm sao bây giờ, vì nhà nào cũng có việc tiêu xài riêng, hoặc nợ nần, thuế khoá cùng các việc khác v. v. Chớ phải để lâu được chẳng nói làm chi, ngặt một điều trước là tung sau là sợ lúa phải hư phải ảm.

Nay có một thể mà cứu được các nhà-nông phu cho khỏi tay chủ chệch là lập *mề cốc thị trường* ra là sở lo đánh giá lúa gạo mỗi ngày, chẳng những là dân Annam nhờ được, mà các nhà đại thương tây cũng nhờ, vì khỏi đưng đến chủ chệch nữa. Sở ấy có Phòng Thương mại Langsa sẽ dự vào thì giá cả phân minh, không phải chùn lên như ngày nay mà ăn gian Annam thì chừng ấy Annam ta sẽ hưởng cuộc phong thịnh

Các nhà đại thương tây bây giờ đều phải dùng chệch mà mua lúa gạo, phải giao tiền trước cho họ, nhiều khi như lời thì họ đem lúa mà trả, nếu lỗ thì họ khự về Tào. Bởi đó mà mấy nhà đại-thương mất bạc nhiều. Bởi ấy Hãng bạc Đông-dương mới lịnh thương chiến với chệch.

Ngày nào mà sở đánh giá lúa gạo lập được rồi thì ngày ấy chắc có người Langsa và người Annam ra mà giúp cho con nhà Annam khỏi tay Chệch đánh ép nữa.

Nên chớ củ bển-thành đề trông đó làm chi, nghe nói sau sẽ *cắt mề-cốc thị trường* hoặc *Thương-mại thị-trường*. (Bourse de commerce) tại đó.

VIỆT-NA

I.— Việc ăn Langsa cũ

(Les bienfaits)

Lược kể nước khôn n

Người Đại-Nam-việt chẳng lác gì mà tới quá giang, qua đây đặng minh cho việc chánh-tài, kể lo việc học đòi. Tậ những việc nhà nước sẵn ta cho thoát dạy chúng ta cho đặng tr hơn nữa.

Vì như vì mà lập đầy nhiều kẻ th nào mà mu dạ lung lẩn mà thôi. TH

20. — FEUILLE

BA NGƯỜI

TIỆ
CỦA ÔNG AL

— Đó có rung rầy lập hỏi, nầy giờ nào chớ.

— Tôi hi người làm s

— Dầu có đặng, là vì tánh mạng đặng.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình **Lục-tính-tân-văn** giùm

VIỆT-NAM THỜI TẬP

(Tiếp theo)

I. — Việc ân nghĩa của Nhà-nước Langsa cùng người bản-quốc

(Les bienfaits de la France envers les Annamites)

Lược kể việc chánh-trị của nhà nước khôn ngoan là dường nào :

Người Đại-pháp mà sang qua bên Nam-việt chẳng phải một giây một lát gì mà tới đặng; trường đồ vạn lý, quá giang, cách hải, một mù. Sang qua đây đặng mà, chẳng khai văn minh cho bọn mình. Người thì lo việc chánh-trị, người thì lo việc lý tài, kẻ lo việc giáo dục, người thì lo việc bán buôn, là có ý cho bọn ta học đòi. Tập tành chúng ta lãnh những việc giả man, khuyên răn ta những điều tội lỗi. Ấy là chủ trương nhà nước sẵn lòng điều đình chúng ta cho thoát vòng hắc-ám, đặng mà dạy chúng ta biết các việc làm sao cho đặng trở nên giàu có, thanh vượng hơn nữa.

Vì như việc luật-lệ bên hình chánh mà lập đây, chẳng qua là dân ta có nhiều kẻ thô tục quá đỗi, không lòng nào mà muốn làm việc phải, chỉ có dạ lung lăng bạo khí, ngang ngược mà thôi. Thí dụ như kẻ còn đồ phi

loại, chúng nó hằng có dạ bạo tàn, bởi đó cho nên nếu nhà nước mà điềm nhiên tọa thị, thì chỉ cho khỏi chúng nó làm việc tồi bại cho kẻ bình an, đó là việc tốt. Minh là người có tri thì phải biết cái ân hậu này mà mình tâm khắc cốt.

Còn bọn còn đồ ấy chỉ cho khỏi bị vòng ly tiếc, bị hình chánh nghiêm răn. Lại mình cũng mong cùng nhà nước bày lẽ luật nặng nề hơn nữa, thì chúng điềm-phu mới an cư lạc nghiệp đặng cho. Chư vị khán quan cũng rõ thấy các việc tồi bại của kẻ nói đây chớ chẳng không; chúng nó là kẻ tàn tàn lương tâm, mưu sâu kế độc, nay đánh kẻ này, mai phá kẻ kia, lấy tiền lấy bạc của người mà vui chơi sung sướng, chẳng hề tưởng cái công lao tâm tiêu tứ của kẻ làm ăn; chúng nó chẳng hề lo sanh nhai với đời, chỉ ngao du chỗ này, nơi kia mà tìm chức* quý mưu thần đặng hại người lành mà chớ! Thậm thay cho những kẻ đó.

May cho ta vì nhà nước hằng lo xa, hay kiếm những thế mà trừng trị kẻ ấy, thì có lẽ chúng nó sẽ bớt cái lòng bạo ngược.

Cái gươm linh của nhà nước rất bén, chẳng lẽ kẻ còn đồ phi dân mà không lòng rung sợ đâu.

Thương hại cho dân tình ở nơi sẵn

giả: hằng ngày lo việc làm ăn, lo cho có tiền bạc mà chi độ thế na; song chẳng người nào mà có lòng yên ổn, cũng là tại việc nguy hiểm của kẻ trộm cướp. Trong làng thì có hương chức hội tề, trong tổng thì có mấy thầy cai, phó tổng. Dân sự mà nhờ việc an tịnh, thật là có làng hương chức hẳn hoi hết bực, còn có chỗ thì hương chức cũng dãi dọ hết sức; mà lại còn có lòng sợ kẻ trộm cướp mới kỹ, vì e chúng nó hằng có lòng oán hận đến làm hại cho mình, nên lãnh cái quyền hương chức ấy đặng mà khoe khoang với vợ con tới tở, cũng là đến đấm tiệp ăn trên ngồi trước mà thôi, chớ không kể chữ « *thiên hạ* » là gì, ai làm sao trời kể, lo cho nó cơm ấm áo phận mình. Ngoài miệng thì can đồm khá khen, trong lòng cái tán đồm khá ghét. (Xin lỗi chừ vì hương chức, cho phép tôi vì thiên hạ sự mà nói cho đến đê, đừng có tưởng kẻ siêng luận này có lòng tạt đổ ai mà xy mao cầu ti.)

Chẳng biết nói tiếng « *Làm làng* »; là gì. Hay là làm làng đặng « *Làm tổng* »; hay là làm ông chỉ chi... ?

Chẳng phải là làm cái chi sốt, vốn là như vậy: Phàm ở đời thì phải lo trả nợ.

Trước lo cho cha mẹ vợ con rồi thì phải lo cho dân tình thủy cả. Đến lúc

20. — FEUILLETON DU 21 AOUT 1913 (288)

TRUYỆN BA NGƯỜI NGƯ-LÂM PHÁO-THỦ TIỂU-THUYẾT LANGSA

CỦA ÔNG ALEXANDRE DUMAS CHA ĐƠN RA

XI

(tiếp theo)

— Đó có thấy không! Một lời nói mà rung rầy lập-cấp. Có sao lòng dạ rất hẹp hòi, nãy giờ cô cũng đã hiểu lòng tôi thế nào chớ.
— Tôi hiểu mà! song chuyện kín của người làm sao tôi nói ra đặng. Trời phạt ôi!
— Dầu có không nói ra tôi cũng sẽ biết đặng, là vì chuyện kín ấy nó căng hệ đến tánh mạng của cô, làm sao tôi yên tâm đặng.

— Chẳng nên, chẳng nên!
Chớ khá thầy lay. Những chuyện của tôi đây ngại chẳng nên biết tới.
— Còn A-ra-mit, va có nên biết tới không?
A-ra-mit nào tôi có biết đâu, nãy giờ ngại nói hai lần tên đó rồi đã.
— Có lẽ nào đến nhà người đứng trước cửa mà nói chuyện làm sao mà không biết chủ nhà, có nãy nói tôi điên sao chớ?
— Ngại cứ bày đặt chuyện hoai đặng cho tôi khai khẩu.
— Không phải bày đặt chuyện đâu có ôi! Tôi nói thiệt chớ không phải giả ngộ đâu.
— Ngại nói chủ nhà là anh em bạn của ngại phải không?
— Phải, va tên là A-ra-mit.
— Thôi, việc ấy hậu nhựt sẽ hay.
— Nếu có mà biết lòng dạ tôi thương yêu cô vô ngần, thì có không nở lòng chặt chia với tôi như vậy.

— Thương đau mà bắt tử giữa đường vậy kia!
— Cô ôi! Khổ tình tình linh nó ràng buộc lòng tôi, tự thuở nay tôi không biết thương ai, cô ôi! mới thương có đây là lần thứ nhứt vì tôi mới có 20 tuổi mà thôi.
(Cô nọ nghe nói như vậy thì liếc mắt nhìn qua.)
— Cô ôi! tôi đã biết rồi! Là cách 3 tháng nay tôi gần đâm chém với A-ra-mit, cũng vì một cái khăn thêu có đống văn-ân giống như cái khăn thêu của cô đưa cho người đờn bà ở trong nhà hồi nãy đó. Tôi chắc kiếm ra mới.
— Cha chả! ngại làm cho tôi hết sức mệt moi.
— Cô là người hay cần thận, sao có không hay suy nghĩ, nếu người ta bắt đặng cô mà có cái khăn đó trong túi, thì sự quan hệ của cô nó lớn biết là chừng nào.
— Quan hệ cái gì? Cái khăn ấy thêu hai chữ C B nghĩa là tên của tôi.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tình-tân-văn giùm

mà làng cử mình ra làm hương chức thì phải biết cái chữ hương chức là gì.

Chức đây là chức phận, phận này là phận làm người, phải lo lắng cho nhau. Thấy đều phải phải biết dục lòng người làm phải, xem đều quay cho biết đức cái việc quay của người Nhà nước còn lo cho dân thay, hướng chỉ hương chức mà không lòng quảng đại ấy.

Khăn be áo cặp, làm mặt sang mà không rõ cái phận sự hương chức là gì! Hồ thay! Đến chốn công môn, làm bộ hạ mình như kiến cỏ, về làng rồi chỉ có cái xác, cái kiêu với người dân dã mà thôi. Chi vậy? Người nào mà làm như vậy, chẳng qua là dùa mị bơ đờ đặng ý thể hiệp cổ. Bầm, bầm, dạ, dạ một người, rồi về làng quở người này phạt người kia, mà rung cây nhắc khí.

Chớ chi mà hương chức làm như vậy thì dân sự mang ơn là dường nào:

Khi nhóm hội-tề tại công sở thì, khi đem lễ luật này, lúc đem thể lệ kia mà truyền lại cho nhau, rồi khuyên nhau, lúc có dịp ăn kỹ ăn đồ nơi đâu thì khá bày ra mà nói, đặng truyền cho nhau lần lần cho một người nói ra cho năm mười người nghe, thì lâu lâu

hết thấy mọi người trong làng đều hiểu biết các lễ luật của nhà nước. Thiếu chi những chỉ dụ cùng nghị định và châu tri mà có ích cho người mình. Biết đặng cái nào cũng là hữu ích sao lại không làm? Thậm chí cái lời nghị về hương chức mà hương chức không rõ thay mà trách dân tình: sao! « *mày-không biết luật phép gì hết* »? Chi biết có cử ai ra làm hương chức rồi thì xi xịt mưu sự mà kiện thưa mà thôi. Cái không hiểu mà làm, việc không cầu mà hay lo mới là rối cho chớ.

Thăm thay cho làng, những hiểu thì có ích của nhà nước ban truyền, khi tiếp đặng rồi thì cứ cái rường việc, cái trấp việc mà bỏ vào rất kin, không thêm hiểu cái thể ý hiệu-dụ của nhà nước mà có ích hay không, cất rồi giao cho Tiên-sư, giao cho ông Táo (mấy cậu xã hay cất rường việc gần bàn Tiên-sư, gần bàn ông Táo lắm!); rồi gọi là thi hành cái hiểu thì của nhà nước rồi! Nói lung té ra sa đà, bằng nói ít thì có người tưởng rằng việc mình làm là phải. Quở trách thẳng Mit là hay, rầy la đóng trảng thẳng Xoài là giỏi. Đánh mà không dạy thì đánh làm chi, hay hơn là bốp mũi nó cho phỉ dạ.

Đó là công việc của làng ở cùng dân, có nói cũng thiệt đáng buồn, mà có nơi cũng khá.

Vì như có làng thì hương chức hay lo cho dân, thường rao cho cha mẹ phải cho con đi học, thường khuyên kẻ ăn trộm, ăn cướp, kẻ du-côn phải hồi tâm lo làm ăn cho thông thả, thiệt là rất phải; bày việc bán buôn với nhau thiệt đáng khen, đáng phục, ai có lỗi hay ngậm đê, thấy người phải thường hay an ủi, thiệt là trang trí giá đờ. Biết cái nghĩa các việc ích lợi của nhà nước cho nhau nghe. Biết bàn luận việc cần ích cho dân chúng.

Đương thời dân tình đồ thân, có chỗ hay dạy việc nông thương đó là việc đại nghĩa đáng phục lắm. Có dạ trung thành cùng quốc gia, trước có ích cho nhà nước sau là làm nghĩa với dân, đáng thương đáng mến.

Bây giờ trong các châu quận thường có nha-môn hết thấy, các quan Phủ quan Huyện đây là người tài tinh bát lăm văn chương lợi lạc kiến thức sảo thông, dân tình sẽ nhờ các quan ấy lắm.

(Sau sẽ tiếp theo)

Thủ-đức-TRẦN-NGỌC-PHẬT, *Siêng luận.*

- Tên của cô hay là tên của bà Boa-tra-xy cũng không chừng.
- Cha chả là nhiều chuyện. Ngái muốn ở tù hay không, thời nói.
- Nếu mà cô nói như vậy thì tôi không có đi, cứ theo cô mãi mãi, làm sao đó thì làm.
- Thời phạt ôi! Tôi lạy ngài trăm lạy, để cho tôi đi đến nơi kỳ ngộ, vì chừng này là 12 giờ khuya đương gõ kia kia.
- Thôi, đi đâu thì đi đi, để tôi đi về.
- Mà chắc về hay còn nom theo ha ngài?
- Về thiệt chớ ai nom theo làm gì nữa.
- Tôi biết ngài là người quân tử.
- Thôi đồng-rua nghe!
- Đặt-ta-nhân nhay nắm tay hôn chụt chụt mà nói rằng: Thà không cam chịu một bẻ, có đầu gặp gỡ nửa đường rồi kể nam người bắc tức tôi tôi lăm trời ôi, là trời!
- Bữa nay từ biệt, hậu nhựt cũng còn

- có thuở trùng phùng. Có lẽ ngày kia rành rang rồi thì tôi cũng sẽ bày lời hơn thiệt.
- Mà tình nàng có thương tôi không?
- Cần gì phải hỏi, hề đó biết đều thì đây sẵn lòng vàng đá.
- Cô này bắt nhợn-thiệt!
- Chẳng phải bắt nhợn đâu, bắt tảo tất văn ta cũng sẽ gặp nhau.
- Nghe qua lời nói, tức dạ bần hoan, xin đó vưng vàng, ngày sau hội ngộ.
- Thôi, xin ngài lui gót cho tôi đến nơi kỳ-ngộ, kẻo trễ đi nào.
- Thôi! có đi bình yên, xin giữ lấy lời hứa thì đủ.
- Nói rồi Đặt-ta-nhân buồn tay có nọ mà chạy mất.
- Cô ta mới vào nhà gần đó gõ cửa vào trong.
- Đặt-ta-nhân đã hứa không nom dọ gì nữa thì đầu cho muốn thác cũng cứ việc đi thẳng về nhà. Đi một hồi đến đường Mộ-

công gần đền *Lục-xam-bảo* (Luxembourg) và đi và nói làm thăm rằng: « Tôi nghiệp A-tốt! mình đem đàn-bà vào nhà ảnh mà giấu, nào anh có hay biết gì đâu, chắc đây ảnh ngủ tại nhà mình mà đợi mình đá, hoặc đợi mình không được ảnh trở về nhà ảnh thì chi cho khỏi anh hay có dờn-bà đến nhà, không biết ảnh có giận mình chăng? » Nói đến đó thì nghe có tiếng đáp lại rằng: « Họa! họa! » Ngảnh mặt lại xem thì thấy hề-dồng đứng trên thang mà nói như vậy. Chàng va mới hỏi: « Họa gì, há chó chết? »

- Đại họa, đại họa!
- Họa gì kia?
- A-tốt tiên-sanh bị bắt rồi.
- Sao mà bị bắt hử?
- Linh Thị-vệ đến nhà ngài, thấy A-tốt tưởng lầm là ngài nên họ áp bắt đem đi.

(Coi qua trương 15)

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

HOÀN CẦU ĐỊA DƯ

(Géographie)

ASIE (Đông-phương) — COCHINCHINE (Nam-kỳ)

TỈNH RẠCH-GIÁ

Ăn ong
(tiếp theo)

Dùng tay mà vắt trực-mức lấy mật, đoạn bỏ cả ổ vào chảo mà nấu, dùng nắm mà khuấy đặng vớt bọt nhơ, còn sấp thì lại nổi lên trên mặt trong thùng nước. Đoạn nấu lại một lần thứ hai đặng mà đổ vào tô cổ.

Một miếng như vậy thì kêu là một bánh, 2 bánh nhập lại, kêu là một nan, cần nổi 750 grs.

Sáp Cáo-lơn và sáp Cà-mau thì trắng, vì là ong nó ăn tinh phần bồng trăm, còn sáp gần chợ Rạch-giá lại vàng là tại ong ăn bông giá.

Trong một ổ ong lấy được 5, 10 tô mật, và 1 bánh hoặc 1 nan sáp. Mật khi xưa rẻ lắm có 3 tiền một tô. (Gần một quan 1 cân); còn sáp thì mỗi nan (750 gr.) khi ấy giá có 6 quan tiền annam.

Trong một mùa (từ cuối tháng bảy đến tháng mười một) người chủ rừng cầm ngân khi trả tiền công cho bạn và đóng thuế cho làng từ 12 cho tới 50 nan thì lời được hai ba tạ sáp, (mỗi tạ là 75 kilos) giá là chừng 1000 quan tiền annam, chịu ong chít ít mỗi mà được như vậy cũng nên làm.

Y theo Gia-định Thông-chí mỗi năm tại hạt Rạch-giá khi ấy lấy được 1 muôn rưỡi nan sáp, đánh giá được 18 muôn quan tiền Langsa. Chắc đây họ cũng còn giấu diếm vì huyện Kiên-giang và huyện Long-xuyên (Camau) khi ấy đóng thuế tuy nặng mà đóng được như chơi vì ruột thuế là 25 muôn quan.

Tỉnh phòng cho là một phần mười mà huyện Kiên-giang đóng có 2

PROVINCE DE RACH-GIÁ

Exploitation des forêts
(Suite)

Le miel est extrait au moyen de la pression des mains; une première cuisson, suivie d'une compression vigoureuse au moyen d'un levier ad hoc, sépare des matières étrangères de la cire qui vient surnager dans un grand baquet plein d'eau; une deuxième cuisson est suivie du moulage dans un bol d'une dimension déterminée.

On obtient ainsi un pain; deux pains sont considérés comme un livre qui pèse en moyenne 750 grammes.

La cire du Cáo-lon et celle de Ca-mau sont blanches, à cause de la fleur blanche du cây-trám; celle des environs du Rach-giá est jaune, couleur de la fleur du cây-giá.

Un nid d'abeilles donne de 5 à 10 bols de miel et de 1 pain à 2 livres de cire. Le miel a une valeur très-faible, 3 tiền le bol (environ 1 ligature la livre); la cire vaut en moyenne 6 ligatures la livre (750 grammes). Pendant les mois d'exploitation (de la fin du 7^e au 10^e), un inscrit et ses tenanciers, sa rente payée au village qui varie de 25 à 100 livres par an, peut se faire, au prix de quelques piqûres, un capital de 2 à 3 piculs de cire (le picul est de 100 livres; 75 kilog.), c'est-à-dire au minimum un millier de ligatures.

D'après le Gia-định thông-chí, il s'exporterait par an 30,000.4 de cire, ce qui indique un mouvement d'environ 180,000 francs. Ce chiffre est évidemment inférieur à la réalité; les 2 huysens paient en effet et sans difficulté 25,000 francs d'impôts pour ce genre d'industrie, ce qui prouve au moins 250,000 francs de produits nets, en admettant pour base de l'impôt un dixième du rendement. Cette source de revenus est arrivée, croyons-nous, à son maximum de rendement pour le Kiên-giang, dont la part contributive est d'environ 20,000 francs.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình
Lục-tỉnh-tân-văn giữm

MẠI HOA MÔI DAN
(Galle de Fécular)

THUỐC-SẮT BỒ HUYẾT

VIÊN TRẮNG
HIỆU CON HƯƠNG
của thầy RABUTEAU là Y-khoa tiến-sĩ chế



Thuốc viên này bổ huyết rất thần hiệu, đã nổi tiếng trong thiên hạ, đầu đầu cũng biết, không có thứ thuốc nào hay hơn nữa.

Người ta khỏe mạnh hay là đau yếu đều do tại huyết vượng hay là huyết suy: Huyết mà vượng thì tinh thần mỗi ngày một vượng, huyết mà suy thì hình thể càng ngày càng liệt, phải hao mòn, cơm cối, kém sắc, xấu xa, hơi trở trời thì ốm đau, nếu sơ ý thất-dưỡng thì phát không thiếu chứng bệnh gì nữa.

Vậy thì con người muốn được mạnh khỏe phải lấy sự bổ huyết làm trọng, chớ có để cho huyết kém đi.

Đã mười năm nay, nhiều thầy thuốc danh-y khảo cứu xem cái huyết-chất đối với những huyết-chất trong các phẩm vật mình ăn, nó thế nào, đặng mà tìm phương bổ huyết, nhưng chưa có phương nào là thiết nghiệm.

Nay ở thành Paris, kinh-dô nước Langsa, mới có thầy Rabuteau cũng là một tay danh-y, không thôi bác học có tiếng lừng lẫy. Thầy Rabuteau thì nghiệm mãi mới chế ra được thứ thuốc viên này dùng cơ-khi riêng mà chế. Thứ nghiệm kỹ lưỡng mãi, chắc là một thứ thuốc thật thần hiệu, nên mới đem ra bán mà cứu thiên hạ.

Các danh-y ở nước Langsa cũng đã nhiều ông xét nghiệm, ông nào cũng phải chịu thuốc này là đáng thần hiệu, trị được nhiều chứng bệnh lắm.

Có nhiều người ốm, uống thuốc này vào tự nhiên thấy tinh thần thịnh phát, khi huyết sung vượng, thân thể khương cường, mặt mày tươi tốt lại hơn khi chưa mắc bệnh.

Thuốc này tại Chánh-phủ nước Langsa cấp văn-bằng sáng tạo, không ai được mạo chế. Thật là một bài vạn ứng, song thần hiệu như là khi trị những bệnh này:

Đàn-bà, con gái kém huyết gây môn; không điều kinh, sản hậu. Đàn-bà chửa thì uống nó thật hay.

Đàn ông thì bắt cầu già, trẻ, hệ phải bệnh gì thuộc về huyết, như là lao-khái (ho), khí-xuyễn, tinh thần buồn bã, không muốn làm lung đi đứng gì, sắc mặt không được tươi, cùng những người phải bệnh lâu mới khỏi, thì uống thuốc này thật hay.

Lại những sang giới (ghê chốc) lở loét, ban chần chằng nhạc, cùng là những chứng khác ngoài da, do trong máu mà ra, thuốc này cũng hiệu lắm.

Cách-dùng. — Thuốc viên này phải nghiền với một nắm nước lã, bữa sớm và bữa hôm uống thuốc rồi ăn cơm.

COI QUÀ TRƯỞNG TRỞ LẠI

Số 288
làng ở cùng
ang buồn, mà

ong chức hay
cho cha mẹ
trường khuyến
du-côn phải
o thông thả,
ệc bán buôn
n, đáng phục,
thấy người
thiệt là trang
các việc ích lợi
u nghe. Biết
ho dân chúng.

đồ thân, có
thương đó là
c lắm. Có dạ
gia, trước có
là làm nghĩa
làng mền.

châu quận
mết thấy, các
ày là người tài
g lợi lạc kiến
h sẽ nhờ các

sẽ tiếp theo)
T, Siêng lượn.

o (Luxembourg)
g: « Tôi nghiệp
ào nhà ảnh mà
gi đầu, chắc đây
à đời mình đã,
ảnh trở về nhà
hay có đơn-bá
n có giận mình
ghe có tiếng đáp
gánh mặt lại xem
n tháng mà nói
ôi: « Họa gì, hả

ười.
ngài, thấy A-tốt
áp bắt đem đi,
qua trường 15)

giùm

Tuần lễ đầu mỗi lần uống hai viên, tuần sau uống ba viên, tuần sau nữa uống đến bốn viên, rồi cứ mỗi bốn viên mà uống mãi đừng thêm nữa.

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-dặng, chủ tiệm là G. RENOUX nhứt hạng bảo-tế-sur, Saigon, góc đường Bonnard và đường Catinat. Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, chủ tiệm là SOLIRENE, Chợ-lớn.

Mỗi ve 60 viên, giá bán 0 \$ 80

CÁCH DỌN SỮA NESTLÉ

(tiếp theo)

Tuần trước nói cách dọn sữa Nestlé, mà chưa nói làm sao mà để cho sữa nguội lại. Vậy nay tôi luận về việc ấy: Khi nấu sữa rồi thì đổ vào thùng lớn mà thùng lớn này lại ngâm trong thùng lớn hơn nữa có đồ nước lạnh vào đây.

Các thùng sữa đó đều có máy cho chạy, xoay tròn vì ở trong thùng lại có làm đồ bằng cây để đánh sữa cho đều cũng như đồ đánh bánh bông lang ta vậy. Máy móc mới nói trên đó đều ở trong thùng nước cả, bởi vậy cho nên chẳng có vật chi để dấy lọt vào trong sữa dặng cả.

Khi sữa nguội rồi thì cũng dùng máy mà chiết sữa vào hộp rồi hăng nắp lại thật kín. Trong nhà dọn sữa Nestlé thật rất kỹ càng, sạch sẽ luôn luôn.

Ái mà có đọc bài này thì đủ hiểu rằng sữa Nestlé là trong sạch, đủ sức mà làm lợi ích cho con người.

Bởi sữa Nestlé ngon như thế cho nên nhà bán sữa này bán cùng hoàn-cầu chẳng biết bao nhiêu sữa mà nói.

Nhắc lại một điều là sữa Nestlé chẳng phải là sữa chín, vì hồi nấu đó, cho hơi chạy có 50 độ mà thôi. Tuy nấu vậy chứ chẳng hề khi nào thúi, cũng như sữa chín vậy. Ấy là sữa tươi mà chẳng hề hôi thúi đó.

Bây giờ đây thiên hạ dùng sữa Nestlé tràn đống.

Ngươi nào ở trong ruộng, trong rẫy, thuở nay chưa dùng nó, mà hề nếm tới thì ai cũng cho là một vật quý và ngon lạ lùng.

Chẳng những là người lớn uống dặng mà thôi dân, con nít dùng nó lại càng hay lắm.

Có bán trong các tiệm hàng xén và mấy quán café.

**TRÌNH CÙNG CHƯ VỊ
hay đặt quần áo nơi tiệm may
chệc dặng hay**

Tự thuở nay tôi hay đem vải đặt cho tiệm chệc may. Mà tôi không hiểu vì có náo hề đồ tôi đem giặt vài ba lần thì thấy rách hoai, ônhai và lại không biết là mấy chỗ. Tôi giận quá, ngày nọ tôi tới tiệm may đồ cho tôi, tôi biểu chệc đưa hiệu vải nó dùng cho

muôn quan thì coi dân cảm ngạn thanh biết chừng nào.

Phong-cảnh Rạchgiá

Vui tình hứng cảnh xứ Kiên-giang,
Đâu bề đời đời khéo sửa sang.
Chánh-bổ-đường lâu-dài tráng lệ,
Vinh-thanh-vân phố-xá nghiêm trang.
Lóng chim mặt sấp dầy rừng nội,
Cá mẫm tép tôm biết mấy ngàn.
Hòn đất, Hòn-tre non nước tạt,
Ruộng nương mở rộng lúa trề tràn.

(Sau sẽ tiếp theo)

Panorama du Rach-giá en vers.

Le Panorama de Kiên-giang m'impressionne.

Des transformations opérées par la nature,

On a ou faire de belles choses,
L'Inspection présente un bel aspect.

Le chef-lieu possède de magnifiques compartiments.

Les plumes d'oiseau, le miel, la cire foisonnent dans la forêt,

Les poissons, les crevettes sont innombrables dans les cours d'eau.

Les îles Hon-dát, Hon-tre enjolivent les paysages.

Les vastes rizières produisent d'innombrables quantités de paddy.

(à suivre)

TIN MÙA MÀNG

(Renseignements agricoles)

DU 15 AU 31 JUILLET

Châuđốc.— Mưa thường và nhiều.
Đầu đó đã cấy lúa sớm rồi. Mạ lúa mùa tốt.

Lúa : 3 \$ 30 — Gạo : 5 \$ 28.

Hàtiên.— Mưa thường và nhiều,
lúa sớm đầu đó cấy gần rồi. Mạ lúa mùa tốt.

Lúa : 3 \$ 20 — Gạo : 5 \$ 20.

Sadéc.— Ruộng sâu dặng cấy.
Lúa cấy rồi thì tốt không có bị hại chi. Đàng dọn đất ruộng gò.

Lúa : 2 \$ 10 — Gạo : 3 \$ 70.

MỤC NƯỚC LỚN

(Bulletin des Crues)

Xứ	Ngày	Năm 1913		Năm 1912	
		Thước		Thước	
Vientiane.....	11	14	7.10	6.90	
Khong.....	9	id.	4.89	5.10	
Stungtreng....	12	id.	7.60	7.51	
Phompenh....	13	id.	5.82	6.42	
Châuđốc.....	14	id.	3.10	2.87	
Longxuyên....	14	id.	2.73	2.62	
Nuisap.....	2	id.	"	2.02	
Rachgia.....	2	id.	"	2.13	
Thotnot.....	2	id.	"	2.31	
Cantho.....	14	id.	2.67	2.29	
Camau.....	2	id.	"	"	
Đầytho.....	2	id.	"	8.42	
Daingai.....	2	id.	2.37	2.00	
Vinhthanh....	2	id.	1.34	2.00	

Sadec.....	2	14	2.40	2.06
Vinhlong.....	14	id.	2.02	2.37
Travinh.....	2	id.	1.83	1.71
Caibe.....	14	id.	2.00	1.98
Mytho.....	2	id.	1.89	"
Tanan.....	2	id.	0.71	0.88
Banluc.....	2	id.	8.34	8.30
Phuan.....	2	id.	1.59	1.50
Kê-ga.....	"	"	"	"
Nui-nai.....	"	"	"	"

KIM-VÂN-KIỀU TÂN GIẢI

(Poème de Kim-Vân-Kiều) (Tiếp theo)

Nàng từ lãnh giầu vườn hoa,

(Đường gần rừng tia đường xa bụi hồng.

(Nhân duyên đầu nữa mà mong,

(Khỏi đều thẹn phần tử hồng thì thôi.

(Phật tiền thăm lấp sâu vùi,

(Ngay pho thủ-tự (a) đem nôi tám hương, (b)

(Mặt thay giọt nước nhánh dương, (c)

(Lửa lòng rẫy tất mọi đường trần duyên.

(Nau sông (d) từ trở mầu thuyền,

(Sân thu trăng đã vài phiến đứng đầu.

(Quan phòng then nhặt lưới mau, (đ)

(Nói lời trước mắt rơi châu vắng người.

(Các kinh viện sách đôi nơi,

(Trong gang tấc lại gặp mười quan sơn.

(Những là ngâm thơ nuôi than,

(Tiêu-thơ phải buổi vấn an về nhà.

(Thừa cơ sanh mới lên ra,

(Xâm xâm đến mãi vườn hoa với nàng.

(Xút xút dờ nổi đoạn tràng,

(Giọt châu tâm tả ướt trăng áo xanh.

(961) Từ khi Hoạn-thơ cho Kiều ra

ở chùa thì nàng dặng lánh mình vào

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình
Lục-tinh-tân-văn giùm

trong vườn
am thanh,

bướm, đườn
lạc mà xa ch

(962) Thôi
nổi này thì

nửa, miễn
Khỏi đến n

phần tử h

(963) Từ đ
mô niệm b

sầu, giữ b

ngày thì ch

thì đốt hươ

(964) Nh

của nhà ch

rượu tất đ

mối trần d

thầy đều gi

(965) Kê t

già theo cá

thắng lại, c

năm rồi.

(966) Nay

sanh, chàng

xót nang l

phòng giữ

gai then g

Nên chàng

mắt Hoạn-

chị ta thì t

tuôn.

(967) Ng

kể ngoài c

sách, mỗi

trong một

cách trở l

trùng.

(968) Ở g

thăm, mà

môi, luồng

than mà th

kia, Thiệ

cha mẹ qu

được dịp n

(969) Ch

tức thì l

dặng tự t

970. V

nàng Ki

khóc ng

đoạn s

cái vật

áo

M

trong vườn hoa, tịnh mặc một cảnh am thanh, xa chốn phiền ba ong bướm, dường như được gần cõi cực lạc mà xa chỗ bụi hồng vậy.

(962) Thôi mà đời người đến nông nỗi này thì còn môn gì nhơn duyên nữa, miễn là đừng chốn an thân. Khỏi đến nỗi rày rà cực nhục, then phần tử hồng thì đã là may đấy chứ.

(963) Từ đó nương cửa bô-đề, nó mớ niệm bụt, vui lấp hết nỗi thắm sâu, giữ hồn phận mình, chỉ biết ban ngày thì chép cuốn kinh mà ban đêm thì đốt hương cúng bụt mà thôi.

(964) Nhờ có giọt nước nhành dương của nhà chùa, rất nên mát mẻ, mà rười tất được hết nửa lòng, khiến cho mỗi trần duyên phiền não bấy lâu, thấy đều giải khuây được hết.

(965) Kể từ lúc chị ta ăn bận đồ giả theo cách nhà chùa, ngày qua tháng lại, chẳng bao lâu đã được vài năm rồi.

(966) Nay lại nói về chàng Thúc-sanh, chàng ta thì vẫn có lòng thương xót nàng Kiều, nhưng ngặt vì vợ phòng giữ hết sức, chẳng khác nào gài then giăng lưới mà cầm người. Nên chàng ta tuy có nói cười ở trước mắt Hoạn-thơ mà những lúc vắng chị ta thì thường lại lụy nhỏ châu tuôn.

(967) Ngán nỗi thay cho hai bạn đó, kẻ ngoài các kinh, người trong viện sách, mỗi người ở một nơi. Cũng trong một nhà gần gũi nhau mà tẻ ra cách trở lại xa hơn non nước nghìn trùng.

(968) Ở gần nơi mà không dám đến thăm, mà cũng không dám nói hồ môi, luống những ngậm thờ nuốt than mà thôi. May đâu được một buổi kia, Thiều-thơ nhân có việc về thăm cha mẹ quê nhà thì chàng ta mới được dịp mà đến thăm nàng Kiều đó.

(969) Chàng ta thừa dịp vợ đi khỏi, tức thì lên ra, đến nơi vườn hoa dâng tự tình với nàng.

(970) Vừa tới nơi trông thấy mặt nàng Kiều thì chàng ta đã sụt sùi khóc ngay, kể lẽ những nỗi thăm doạn sâu, mà giọt lụy ướt đầm hết cả cái vạt áo.

(a) Pho thủ-tư là pho kính viết bằng tay.

(b) Nồi tâm hương là bình đốt hương.

(c) Giọt nước nhành dương nhà chùa thường hay dùng mà khai quang tẩy uế. Có câu thơ rằng: « Nguyện vì nhứt triech dương chi thủy, xái hương nhơn gian tinh để liên » nghĩa là xin làm một giọt nước nhành dương, mà rảy cho hoa sen tinh để chốn nhơn gian.

(d) Nàu sồng là áo nhuộm màu già, cách nhà chùa ăn bận toàn đồ ấy.

(đ) Then nhạt lưới mau là ý Hoạn-thơ giết chông nghiêm nhắc.

(Sau sẽ tiếp theo)

P. K. BÌNH.

ĐỀ TÌNH HẢI NHI

(Conseils à la jeunesse)

Đây tôi nói qua việc tập luyện cho dân gân cốt. Còn nhỏ nên ráng tập rèn cho lắm vì là một việc có ích vô cùng.

Thuở kia chẳng có một ai tưởng tới sự tập luyện gân cốt cả, cứ lo một việc văn-chương mà thôi, mà kể từ năm 1890 đến nay, thiên-hạ ai cũng ham tập luyện gân cốt: Hoặc đá cầu, hoặc nhào lộn, hoặc chạy, hoặc múa gươm bơi chèo vãn vãn. Ấy là một việc đại hữu ích thật.

Vậy, trẻ em phải ráng mà nghe theo các lời nói trên đó, vì hề thường ngày tập luyện thì ít khi nào hay ương yếu mà một ngày kia sẽ dựng khương cường tráng kiện, tánh nhát cũng sẽ trở nên dạn dĩ chẳng sai. Trẻ em tập thử ít bữa mà coi thì biết. Ban đầu còn mệt, còn rêm mình, chờ ít ngày sau hề chừng quen rồi, đầu chạy luôn luôn trong hai giờ đồng hồ mặt dầu cũng chưa đổi sắc nữa.

Nó lại còn có một việc hay nữa là nó làm cho con người còn tươi tắn luôn luôn, dầu lớn tuổi cũng chẳng thấy già nữa. Như có một người kia đã 70 tuổi rồi mà còn chèo giỏi, mặt mày còn trẻ, có nhiều người mới có 50 tuổi mà coi đã già hơn ổng nhiều rồi. Già như ổng vậy mà còn đua xe máy dạng, mà mỗi khi đua xong rồi, ngừng xe lại thì mặt ổng cũng như hồi chưa lên xe mà đua vậy.

Tôi thấy nhiều người còn nhỏ tuổi

tôi xem, thiệt là thứ vải hiệu lạ tôi không hề biết.

Trừ ấy về sau, mỗi lần tôi đặt đồ cho nó may, thì tôi mua một vài hiệu con nai bán lại hãng Dumarest đường Charner, số 2, Saigon, thì quần áo tôi không có mau hư màu rách như khi trước nữa.

MÀI HÓA MÔI DÂN

(Tiếp theo)



TÔI KHÔNG ĐÓI BỤNG !

Ấy là câu thường thiên hạ hằng nghe noi trong lúc gần ngồi bàn mà dùng vật thực dâng bề dưỡng khi-lực mình đã hao tổn trong cơn làm lụng.

Trong lúc nóng nực

Nếu Chư-tôn muốn ăn uống lực bạc thường thì chớ khà dùng những rượu khai vị dọn ra giả dối (apéritifs frételés) và có nhiều khi tuy đặt tên rất huê mỹ chớ kỳ trung một đời khi tồn hại, đầu đầu cũng có bán thì rượu ấy, hề thường uống nó thì lần lần rượu ấy làm tiêu tán niềm địch (la muquense) trong bao tử rồi lần lần nó làm cho mình thực bất tri kỳ vị.

Vì sao vậy ?

Trước một khắc đồng hồ khi ngồi bàn mà dùng cơm thì chẳng nên uống thứ rượu gì hết, cứ uống :

MỘT LY BÉ

RƯỢU

QUINA GENTIANE



Là thứ rượu của các thầy tu dòng San-Paolo (Espagne) đặt, xir ấy là xir nóng nực, cũng như xir Đông-dương ta đây. Rượu này

CƠ QUÁ TRƯỞNG TRƯ 14

Mỗi nhà thơ giãp thép đều có nhận mua nhứt trình
Lục-tinh-tân-văn giùm

en vers.
ng m'impres-
es par la na-
ses,
l aspect,
magnifiques
el, la cire foi-
sont innom-
enjolivent les
ent d'innom-
(à suivre)

2.40	2.06
2.02	2.37
1.83	1.71
2.00	1.98
1.89	"
0.71	0.88
8.34	8.30
1.59	1.50
"	"
"	"

TÂN GIẢI

(Tiếp theo)

oa,
g xa bụi hồng,
mong,
ong thì thôi.
i,
ời tâm hương. (b)
ương, (c)
ng trần duyên.
thuyền,
en đứng đầu.
ời mau, (đ)
u vắng người.
oi,
ười quan sơn.
than,
an về nhà.
a,
hoa với nàng.
ng,
ng áo xanh.
thơ cho Kiều ra
g lánh mình vào

nhứt trình

làm bằng các thứ thảo mộc tinh ba rất có danh tên thuốc là:

QUINQUINA và GENTIANE

Mà các thầy tu ấy dùng cốt đường bat-hà mà yếm vị đắng làm cho dễ uống, mùi lại thanh thoả, dân cho ai mà hay kén lựa cũng chẳng chê dưng.

Phải nài

nơi tiệm mình mua cái hiệu dân trên ve như vậy:

Nhà MAZET

đường Paul Blanchy, môn bài số 10, Sài Gòn, rồi uống thử mà coi, thiệt quá như lời tôi nói chẳng sai.

Có bán trong các tiệm hàng-xén.

HAY HẠ LỢI QUÁ

(Labus des purgalifs)

Trong con cần kíp trọng dụng, giác thể như khởi sự bị thận hư nước tiểu xỉ hơi độc, làm hư khí huyết thì nên uống thuốc hạ lợi.

Mà nếu uống thường qua, thì là một điều rất hiếm ghêo.

Sự tiêu hóa cũng tựa như cái máy kia vậy, cái đại-trường nó phải có dầu, xop vô phớt ra dưng mà trục xuất cái xác đồ ăn, nhờ có nước tân-dịch đã dọn đường sẵn rồi. Nếu trong hai điều ấy, mà có một điều loại dơ, thì phải sanh biến. Thuốc đại lợi tánh nó rất mạnh, làm cho nước tân-dịch phải hư, làm cho đại-trường phải tê mỏi, thương nghiêm, làm cho sanh ra nhiều lở vì chỉ trùng trong ruột. Năng dùng thuốc hạ lợi; tuy nó chẳng chữa nổi bệnh bốn huất mà nó lại làm cho mình phải thêm đau đớn, rồi các bệnh khác dỗi dấp tới chẳng sai.

Nhưng vậy nếu mà bốn huất thì cũng phải tây trường. Mà muốn tây trường tự nhiên như vậy thì có phép chỉ làm cho nước tân-dịch dơ hơn, làm đại-trường cử động mà khỏi bị thương nhiệt chẳng?

Có lẽ được, vì nhiều lương-y nói tự nhiên đại-trường phân nhữc vì cường, nguồn tân-dịch dơ hơn mà chẳng nhờ thuốc chi.

Bình thường nước tân-dịch dơ hơn là nhờ có sự hấp-thủy, còn thổ trường mà vận động được là nhờ có huyền-thủy, và các đồ đại-trường trục xuất, nó làm cho niêm-dịch-mô cử động.

Hãy chế một hoàn thuốc, trong ấy có đủ dấm chắt, niêm dịch chắt cùng là một vị giao-chất sung túc và hay ra nước như thứ gelose hể vào tới đại-trường thì phùng ra mà hút nước như hoa đá vậy. Nhờ như vậy, mà đại-trường cử động, tân-dịch, dơ hơn, cũng khá kêu là thuốc sửa ruột, đừng cho biếng nhác nữa. Thuốc ấy hiệu là Jubol, thiệt là linh-dơn-dược chẳng sai. Có bán trong các tiệm thuốc.

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-dâng, chủ tiệm là G. RENOUX như ở hạng bảo-tế-sur, Saigon, góc đường Bonnard và đường Catinat. Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, chủ tiệm là SOLIRENE, đường Thủy binh Chợ Lớn.

mà đã già rồi, vậy mấy người ấy cũng phải rằng bắt chước theo người văn-minh mà tập rèn gân cốt, vì nó sẽ làm cho mình đặng mạnh mẽ vô song, can đảm thấy đều chi hiểm nguy cũng chẳng hề nao núng.

Nhiều kẻ cho sự đi bộ là có ích, ấy cũng thiệt đó chứt, những mấy người đó chẳng có thể chi mà dùng cách khác nên mới nói vậy.

Như đi xe máy lại chẳng có ích sao? Nhưng mấy người hay ho và tức thì chớ nên dùng nó.

BIÊN THUẬT KỶ TRUNG KỶ

(Exploits des escrocs)

Gạt lấy mào con nit

Có con nit nhà cự-phủ nợ, đầu đội mào kết hộ châu, giá đàng 100\$. Bà vú thường hay cho đứa con nit ấy chơi trong quán kia. Một buổi kia, có một người ăn bận lịch sự, coi ra dạng người qui-nhơn, dõn với đứa con nit ấy mà nói rằng:

— « Mày kêu tao bằng ông đi, thì ông sẽ thương mầy lắm. »

Thằng nhỏ lạ mặt không nói chi, bà vú dạy nó kêu nó cũng không nói.

— Nếu mầy không kêu tao bằng ông tao sẽ lấy cái mào này của mầy.

Nói đoạn, giắt phăng mào bỏ túi.

Lại nói :
— Nếu không kêu ông thì tao sẽ đi đây.

Miêng nói, chân thủng thẳng bước xuống thềm, đoạn đi tuốt ra cửa quán.

Lại ngánh cổ mà nói rằng :

— Mầy có kêu tao bằng ông đi không ?

Bà vú tưởng người đó điều cốt, bảo nó kêu ông ông trả mào của cháu lại đây, mà nó cũng không nói chi hết.

Người kia thấy nó không nói đi thẳng tuốt, bà vú trước còn tưởng là dõn, kể đến không thấy người kia trở lại, vội vả ra cửa kêu lại thì đã biến đi đâu mất rồi.

Mua gạt áo

Một anh vào cửa tiệm bán áo, mua cái áo lông trĩu, kén chọn rồi bận

thứ vào mình, lại đem ra chỗ sáng xem coi có hư hỏng chỗ nào chẳng, xem đi xem lại, rồi ra thẳng cửa đi tuốt. Người trong tiệm thất kinh, chạy theo ra bắt lại. Vừa chạy ra cửa thì có một người tay cầm một cây đèn pha ly đi vào. Người trong tiệm vội vàng quá, nên dưng nhầm phải người nọ, cây đèn vỡ tan tành mà rớt xuống đất. Người có đèn kéo ngay lấy anh ta mà bắt thường. Nói lời thôi một hồi thì người nọ mới buông tay cho đi. Hồi đó thẳng lấy áo đã đi mất tầm rồi. Mới biết hai đứa ấy cũng là một tụi, lập kế mà gạt người ta.

KHƯƠNG HOÀNG HẬU THỌ OAN HÌNH

DIỄN CA (tiếp theo)

(Une reine maltheuse)

Kỳ-châu sẽ phải mất liền.
Tạ sanh Đât-Kỳ đảo điên nước nhà.
Hôn-quân nghe đũa nịnh tà,
Khiến ta mang họa cả nhà khốc lạ.
Khốn nạn dân sự vì ta.
Sanh con bất hiếu mới ra thế này.
Váy ta tình trước mới hay,
Nếu dễ chảy ngày họa lớn tới nơi.
Đến khi quân hàm thành rồi,
Vợ con bị bắt giải về Triều-ca.
Trăm người đều thấy mặt ta,
Rời thì xuong thị bỏ ra ngoài đống.
Thiên hạ chê ta bất thông,
Chết như thế ấy danh không vôôn tròn.
Chi bằng trước giết vợ con,
Rồi mình tự vận thái còn thom danh.
Mới phải khi trọng hùng anh,
Nhứt định đã danh sách kim ra sau.
Đât-Kỳ chuôm chim miêng chào.
Thưa cha xách kim ra sau làm gì.
Tô-Hộ nghĩ nổi biết ly,
Con để vô tội giết đi sao đành.
Ưa nước mắt, mũi lòng lành,
Rằng: đồ oan báo cả thành bị vậy.
Hắc-Hồ đã bắt anh mầy,
Cha mẹ ghe ngày cũng phải thác oan.
Rời thì cơ nghiệp tan hoàn,
Sanh gái bất hạnh họ hàng mang tai.
Còn đương than vãn thờ dài,
Đồng nghe ở ngoài có tiếng khắc sanh.
Quần vào báo lại danh rành,
Hắc-Hồ đến thành kêu chiến hết van.
Tô-Hộ ra khách vội vàng,
Truyền cho quân lính phải toan gửi thành.
Thư nhứt là các cửa thành,
Chúng nó phá dưng thì mình chẳng xong.
Chớ Hồ biết phép thần thông,
Nội trong chư tướng thiệt không dám kinh.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình
Lục-tinh-tân-văn giùm

Tô-Hộ hết
Duy còn một
Khi ấy qua
Quan vận kết
Nghe báo
Tuy lương
Thôi ra bề
Trịnh-Luân
Nghe chia
Hân-Hồ vàng
Trọng vira n
Trong da bấ
Tô-Hộ thu
Trịnh-Luân
Chúa-công
Nói chi lời
Tôi nói th
Binh mã ba
Một lược
Tôi cũng đ
Tư nhỏ-st
Nhờ on day
Đến nay
Ra sức trâu
Tô-Hộ ng
Ngó mặt ch
Hết nghĩ q
Vấn lương

CÁCH

Hề minh h
đồng thuế c
— Sao mà
vậy?
— Là vì o
mày nó biế
ngoài mà l
ngày, chừn
thả tao, ch
— Vay sa
đường ấy, h
À! linh T
— Bón t
tại khám B
đồn For-l'E
thằng mọi
hết giấy tờ,
mắt.
— Còn B
— Tôi ki
đồng không
— Mà bậ
cũng tới.

Tô-Hộ hết kế điều binh,
 Duy còn một phép nạp mình bó tay.
 Khi ấy quân vào cho hay,
 Quân vận lương thảo ngày nay đã về.
 Nghe báo càng thâm nhiều bề,
 Tuy lương vận về cũng chẳng ích chi.
 Thôi ra biểu hăng vào đi,
 Trịnh-Luân vội vã vào thì vẫn an.
 Nghe chúa đã phân thánh hoàng,
 Hân-Hồ vàng lĩnh đánh tan binh minh.
 Tờ vira nghe được hung tin,
 Trong dạ bất bình bươn bực về mau.
 Tô-Hộ thuật chuyện trước sau,
 Trịnh-Luân nghe nói đổ au chàng mảy.
 Chúa-công sao lại mề say,
 Nói chi lời ấy trái tai lạ thường.
 Tôi nói thật, cho chừa tướng,
 Binh mà ba trận mấy muốn mặc dầu.
 Một lược đến đánh Kỳ-châu,
 Tôi cũng đánh nhau xem cũng như không.
 Từ nhỏ tôi theo chúa-công,
 Nhờ ơn dạy dỗ ghi lòng còn mang.
 Đến nay dai-ngọc được mang,
 Ra sức trâu ngựa phải toan đến bồi.
 Tô-Hộ nghe nói vừa rồi,
 Ngó mắt chừ tướng tỏ lời chẳng ưng.
 Hồ nghị quan Đốc (trương) Trịnh-Luân,
 Vận lương quí ám nên Luân diên khùng.
 (Sau sẽ tiếp theo).

THÁI-TƯỜNG-LONG, CẦN-THƠ, diễn ca.

CÁCH VẬT LUẬN

(Causerie Philosophique)

Dân quyền dân phận

(Devoirs des Citoyens-Impôts)

Hễ mình là dân trong một nước thì phải đồng thuế cho nước, ấy là việc dân-phận.

— Sao mà A-tốt tiên-sanh không cãi chối vậy?
 — Là vì ông nói lên với tôi rằng: Chủ mấy nó biết nhiều chuyện kín, nó phải ở ngoài mà lo, để tao chịu bắt thế cho nó vài ngày, chừng tao khai tên họ tao ra thì họ thả tao, chớ không có thiệt hại gì mà sợ.
 — Vậy sao? Cha chả, lòng dạ hảo-hơn đường ấy, há không phục sao!
 À! linh Thi-vệ bắt ông đem đi đâu?
 — Bón tên linh dân A-tốt tiên-sanh đi giam tại khám Bastille (Bác-tinh) hoặc giam tại đồn For-l'Evêque, còn hai tên ở lại với mấy thằng mọi đen áo soạt cùng nhà thầu tịch hết giấy tờ, rồi bỏ nhà trống lổm mà đi mất.
 — Còn Bọt-tốt và A-ra-mít?
 — Tôi kiểm hai ông không đặng, nên hai ông không có đến đây.
 — Mà bậu có dặn trẻ nói lại, chắc sao họ cũng tới.

Nếu mỗi người dân trong nước mà không chịu đóng thuế thì nhà nước lấy gì mà làm tiền công chi dụng, thiết lập các sở, các viện, các thư ra mà cai trị trong xứ, là việc trách nhiệm của nhà nước. Không có tiền bạc làm sao mà xử đoán cho ai được, lấy gì mà lập học đường mà giáo giục nhơn dân được, gìn giữ bờ cõi được, tu kiêu bồi lộ được. Thuế mỗi bang đều có Hội-đồng nghị-viên thay mặt cho dân đã công luận như định phải đóng mỗi năm là bao nhiêu. Khi muốn xuất phát ra làm việc công thì Hội-đồng cũng công luận dự phòng, phỏng định, đâu có chừng có đổi, đoạn các quan thi hành, chừng các công việc làm rồi thì chừ nghị-viên còn xem xét lại coi công việc làm có đáng với số tiền đã dự định chăng?

Bởi vậy mới bày ra có sổ công-nho thầu xuất phân minh, dân chẳng có chỗ nghi ngại, thuế định bao nhiêu thì đóng bấy nhiêu, chớ không ai có phép thu vơ. Và bạc công đem vào kho, chẳng phải muốn xài chuyên vơ có mà được đâu. Tuy nhà nước mỗi lần đánh thuế không có hỏi họ lòng dân mặc lòng, mà nhơn dân chẳng khá từ chối thuế khóa với nhà nước.

Nếu mình cứ cưỡng thì có luật ép mình cũng phải đóng, song cũng có nhiều cách ăn gian luật đặng.

Thường kẻ phàm nhơn tục tử hay nói rằng: Ăn gian nhà nước không có tội lệ gì đâu! Tưởng như vậy rất lắm. Bởi ấy cho nên có nhiều người hay khai gian, hoặc hay giấu diếm, bán đồ lậu, trốn xâu lậu thuế, chớ đồ cấm ra khỏi xứ v. v. cả thấy là đều từ chối không chịu đóng thuế.

Phàm phận làm dân thì phải cho đủ bản phận với nước nhà, phải trả cho tròn nợ

— Dạ! phải!
 — Vậy thì bậu phải ở đây đợi, như họ đến bậu cho biết công việc xảy ra như vậy, rồi nói cho họ biết phải lại tại nhà hàng Tông-quả đợi tao, vì đây chắc có lính rình, để tao chạy báo tin cho ông Trê-huynh hay, rồi tao cũng tới nơi kỳ-ngộ.
 — Dạ, ông hãy đi yên tâm.
 — Bậu phải ở đây mà giữ nhà, bậu có sợ sệt gì chăng?
 — Xin ông đừng lo, hễ khi nào tôi muốn dạn, thì dạn thiệt chẳng sai.
 — Chết thì làm máu, chớ đừng bỏ đi, nghe không!
 — Dạ, cha chả không biết làm sao cho ông tin tới.
 Đạt-ta-nhân cười rồi bỏ chạy tuốt vào dinh ông Trê-huynh, mà ông mắc trực tại đền vua, không có ở nhà.
 Đạt-ta-nhân vì việc cần cấp nên tính chạy đi vào đền, nhờ có áo ban Thi-vệ Êt-xa thì

nước, rồi chừng ấy hễ ai làm ức hiếp chi, thì mình có phép đến quan mà kéo nài, thì làm sao quan lại không phân xử công bình cho mình.

Paulus HÒA.

THUẬT PHÁP ĐA ĐOAN

(Physique amusante)

Làm sét đánh thiệt

Phất một con điều bằng giấy, sường bằng tre, nhưng phải quấn dây sắt vào đấy. Chừng phóng điều lên mà thả thì cũng dùng nhợ buộc như thường vậy, mà phải cho một sợi dây đồng mảnh chạy theo sợi nhợ ấy.

Còn chừng ít thước nữa tới chỗ tay cầm thì dùng buộc dây đồng nữa.

Khi nào trời kéo mây, dẫn vũ muốn mưa thì khá thả điều lên, nối dây hoặc, chừng nào điều lên cao gần tới mây thì thấy có sét xẹt ra chỗ đầu sợi dây đồng đó.

Nói đây cho biết mà thôi, chớ đừng thí nghiệm thử này làm chi, vì một hai khi hiểm nghèo lắm.

Làm núi lửa

Khi nào trời nóng nực, thì khá lấy nước mà nhồi mặt sắt với diêm-sanh, rồi đảo một cái lỗ bề sâu chừng 33 phân mà chôn hai món ấy.

không ai ngăn cản. Anh ta chạy một hồi gặp một người mặc y phục Ngự-lâm pháo thủ cặp tay một người đờn bà đang đi, anh ta coi mập mờ tưởng là A-ra-mít hốt tình nhơn của anh ta rồi, coi đi coi lại thì người đờn bà ấy giống bộ tướng vợ Bô-na-xơ, nên anh ta sanh tâm tật đổ, muốn dỗ chỉnh tương, bèn chạy cho khỏi hai người ấy vài bước rồi day mặt lại mà đón đường, thì người đàn ông hỏi rằng: túc-hạ muốn cái gì?

Nghe giọng nói thì là người ngoại quốc, Đạt-ta-nhân nói: A, không phải A-ra-mít!
 — Ta không phải là A-ra-mít, túc-hạ nhìn lầm, thôi không can chi, ta tha lỗi cho túc-hạ.

— Ngại tha lỗi cho tôi, lỗi gì ha?
 — Phải, ta tha lỗi cho túc-hạ và xin túc-hạ đừng ra cho ta đi, vì túc-hạ nhìn lầm không phải thì thôi.

Mỗi rạ thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

Ước đặng 10 giờ đồng hồ thì thấy đất chỗ đó rung rinh, nứt ra, rồi lửa liền phun ra, lại có bụi vàng vàng chẳng khác nào núi lửa đang cháy vậy.

Vòi rồng bằng cái chai

Như muốn làm vòi rồng chơi thì phải dùng một cái ve chai và một cái nút ve đây miệng ve lại cho thiệt kín.

Lấy dùi xoi từ trên tới dưới cho phủng nút ve ấy đoạn lura một cọng rơm cho dài đục vào lỗ ấy cho tới đây ve chai; đầu cọng rơm phía ngoài chai thì phải cho nhỏ mới được.

Bây giờ đổ nước vào hai phần chai đây nút lại và lấy khăn mà trét chung quanh cho thiệt kín, đừng cho sanh-khi ở ngoài bay lọt vào trong.

Đoạn kê miệng vào lỗ nhỏ của cọng rơm mà thổi cho thiệt mạnh, khi ấy sanh-khi ở ngoài tràn vào trong ve nhiều quá, bên đê mặt nước ở trong ve chai cho theo lỗ cọng rơm đó mà vọt ra ngoài cũng như vòi rồng vậy.

Nước vọt ra một dây lâu rồi ngừng lại. Như muốn cho nước trào ra nữa cứ việc thổi như khi trước thì xong.

Thuật trời chớp nhán

Chư-tôn hãy dọn một cái phòng cho thiệt kín và cho thiệt tối. Lấy rượu

hay là rượu chổi gì cũng đặng mà đốt lên, rồi đóng bích cửa lại.

Khi đó ai muốn thấy trời chớp nhán thì khá mỗi người cầm một cây đèn cây đang cháy ở ngoài đi vào. Hễ bước vào khỏi cửa phòng thì sao cũng thấy sanh-khi trong phòng chớp nhán chẳng khác nào khi trời vẫn vũ muốn mưa vậy.

Bắt tìm đèn mà thuật ra lửa

Annam mình không có cái chi mà tác đèn cả, chớ Tây có một thứ nhíp để tắt đèn cây hình cũng như cây kéo may vậy, nhưng phía trên đầu kéo có như cái hộp bằng thiếc.

Vậy như muốn tắt đèn mà làm cho kẻ đứng gần dực mình chơi, thì khá bỏ chai bột trong hộp nhỏ ấy mà dùng cho họ thấy. Đến chừng dùng nhíp đó mà bắt tìm đèn cho tắt thì ngọn đèn bắt qua cháy chai bột xòa ra sáng lóa làm cho ai đứng lối đó đầu đạn thể mảy cũng phải dực mình.

Trong rạp hát, người ta thường dùng chai này hay là bột lycopode (tiệm thuốc nào cũng có bán) cũng đặng mà thuật trời chớp trong lớp nào có trời kéo mây gần mưa đó.

Họ sắm một cái hộp bằng thiếc tròn tròn, chín giữa hũng xuống sáu, trên mặt có xoi lỗ nhỏ.

Chỗ hũng xuống đó họ lại làm thế đặt một cây đèn thấp bằng rượu, lại xoi bên hông hộp ấy một cái lỗ trông trông, đồ chai bột hay là bột lycopode vào hộp ấy, đốt đèn lên, rồi kê ống nơi lỗ bên hông đó mà thổi thì bột ấy bay ra ngoài đưng ngọn đèn mà cháy phừng, hễ mỗi khi thổi thì nó phừng lên một lần cũng như trời chớp vậy.

NHÀN ĐÀM

(Contes amusants)

Có một người đi đến nhà hàng lớn mà mua đồ, rồi đi thang trặc chun té nhào xuống đất. Ông chủ nhà hàng lật đật chạy ra đỡ mà nói rằng: « Ngải té mà có hề chi chẳng » ?

Người thương khách trả lời rằng: « Ông ơi ! tôi gãy hết một chun ». chủ tiệm bèn kêu tài phú mà dạy rằng: « Chủ hãy đắc qui-khách này vào nơi phòng số 8 ». Người tài-phú lấy làm lạ hỏi rằng: « Người ta té gãy chun đắc vô phòng số 8 làm chi » ?

Chủ tiệm cười min chi mà trả lời rằng: « Là vì tại đó có bán chun cây thiếu gi ».

Quan Tòa sử kiện

Quan Tòa quả rằng: « Phạm-nhon !

— Tôi nhìn lầm ngải, chớ tôi có nhìn lầm có nầy đâu.

Túc-hạ biết ai mà dám nói vậy ?

— Tôi biết có ấy lắm chớ !

Vợ Bô-na-xơ bèn nói: « Tôi tưởng là cậu còn nhớ lời thề hải minh sơn chớ ?

— Còn có cũng có hứa với tôi nhiều đều.

Người đàn ông kia thấy nói dang ca bên biên có nọ cấp tay mà đi. Đạt-ta-nhân hốt hỏa lời đình, khoanh tay đứng chặn đường không cho đi.

Người đàn ông bèn bước tới xô Đạt-ta-nhân — Anh ta thổi một bộ gọn gần rồi rút gươm ra làm dữ. Người đàn ông cũng không nhịn bèn rút gươm ra cự.

Có nọ thấy vậy la hoán rằng: « Chúa-công ơi ! khá tu đình thủ ! (nói rồi nhảy lại chụp gươm hai đảng nắm chặt).

Đạt-ta-nhân nghe nói Chúa-công thì ngân gờ bèn nói: « Tôi cam thất lễ, xin Chúa-

công miễn tình, phải ông là công-tước

Có nọ hốt nói: « Công-tước Bức-kin-gam chớ ai ? Đó, muốn làm gì thì làm đi, trời phạt ời !

Đạt-ta-nhân. — Tôi mang tội to, xin ngài tha thứ, thiệt tình tôi hết sức tôn trọng ngài. Song cái khối tình thiệt nặng, nó làm cho tôi có mắt không người. Nay tôi sẵn lòng muốn thát với ngài mà đền tội.

— Người là tay Hảo-hơn, ta đã rõ rồi, ấy vậy xin theo ta cách xa 20 thước mà vào cung, nếu ai lại gần thì đâm nó cho chết nghé !

— Dạ, thưa vâng. (Nói rồi ôm gươm tràn theo hầu sau lưng Công-tước).

Khi đưa hai người ấy đến trước cung thì Đạt-ta-nhân từ biệt mà chạy lại nhà hàng Tông-quả kiếm anh em bạn.

Gặp được tại đó rồi liền nói: hời đầu hôm cho đi kêu đặng trợ lực, song nay đã một

minh làm rồi công chuyện. Nói rồi ba anh em về ngủ.

XII

Công-tước Bức-kin Gam

Đây nói qua việc Công-tước Bức-kin-gam vẫn nhờ có vợ Bô-na-xơ là thê-nữ của bà Hoàng-hậu dẫn lộ nên vào cung không ai ngăn đón. Là vì ai cũng biết thê-nữ của linh-bà, còn ông Công-tước thì nhờ mặc sắc phục Vệ-hủy Ngự-lâm phá-ô-thủ, trùng ngày quan Vệ-hủy Trê-huyh trực, nên ai ai thấy tướng vậy không tra hỏi gì. Khi vào đến thăm cung, vợ Bô-na-xơ dắt Công-tước đi dọc theo vách tường mà vào cửa nhỏ. Khi vô được trong thì hai người đi trong tối không đèn được gì, nhờ có thê-nữ quen đường nên cũng là dễ đi, đi tuốt lên thang. Công-tước đếm thuộc lòng đi đã đặng hai tầng rồi.

(sau sẽ tiếp theo).

KỶ-LÂN-CÁC lược dịch

Đọc bài Kinh-tế trương 24.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhân mua nhưy trình Lục-tính-tân-văn giùm

cách hai năm một cái áo tr nay mây cũng mây nói làm lời rằng: « D từ tế chẳng quá 2 năm ».

THẾ TỤC

(No

Tham Anh bán ru đi mua rượu chơi đờn chạ của anh, anh nhà thay cặp Kế bàn quan không biết bả lời rằng: Th không cang, tội nghiệp.

Thường có bán thuốc, bả tiên, còn nhà thiệt hiệu lẫn lành hết. An Đạo non-từ, rượu, Đạo-sĩ bán rượu có má bán, đê đ bán, mua đi

Anh bán rượu muốn làm, c lấy chi mà đ

ấy quạ về p rượu rồi bảo đở thi có nư nghe như lời,

thì mạch nước ra thom ngọt và bỏ tình th

ba bốn ngàn đên đến dánh ba năm. Một

đều hỏi anh h giêng tốt kh

ràng: « Nướ rượu, nhưng cần dùng. »

Anh bán ru hèm cho heo lên và đề m như vậy:

Mỗi

cách hai năm nay mây có bị ăn cắp một cái áo trời mưa của người ta, nay mây cũng bị bắt về tội đó nữa. vậy mây nói làm sao? — Phạm-nhon trả lời rằng: « Dạ, bần quan lớn! Người tử tế chẳng lẽ dùng 1 cái áo trời mưa quá 2 năm ».

THẾ TỤC PHÙ BA KỶ LUẬN
(Note mondaine)

Tham không nhàm

Anh bán rượu kia, tánh ý hiền hậu, đi mua rượu về bán, xảy gặp con nít chơi trốn chạy đụng đổ bê-tinh rượu của anh, anh ta không giận, chạy về nhà thay cặp tinh khác đi mua rượu. Kê bần quan cười anh ta sạo đại quá không biết bắt đền. Anh ta mới trả lời rằng: Thà tôi tốn một ít hơi không cang, e vì trẻ nhỏ nó sợ hãi tội nghiệp.

Thường có ông Đạo đi đến xóm đó bán thuốc, bán cho nhà giàu thì lấy tiền, còn nhà nghèo thì cho, mà thuốc thiệt hiệu lắm, bình chi uống đều lành hết. Anh bán rượu thấy ông Đạo nhơn-tử, nên thường hay đãi rượu, Đạo-sĩ nói rằng: « Anh thường bán rượu có danh, sao không đặt lấy mà bán, để đi mua của người ta mà bán, mua đi bán lại lời có bao nhiêu? Anh bán rượu đáp rằng: « Tôi cũng muốn lắm, cực vì không có nước tốt lấy chi mà đặt. » Ông Đạo sĩ mới lấy cây quạt về phủ trên sân của anh bán rượu rồi bảo anh hãy đào giếng tại đó thì có nước tốt. Anh bán rượu nghe như lời, đào giếng tại sân, từa thì mạch nước lên mạnh, mùi bay ra thơm ngọt, uống nhiều phải say, và bổ tinh thần, mỗi ngày bán hơn ba bốn ngàn cân, xa gần ai ai nghe đến đến dành nhau mà mua, như vậy ba năm. Một ngày kia thầy Đạo-sĩ đến hỏi anh bán rượu rằng: « Nước giếng tốt không? » Anh bán rượu đáp rằng: « Nước giếng thật ngon hơn rượu, nhưng mà còn thiếu một món cần dùng. » Đạo-sĩ hỏi: Món chi? Anh bán rượu thưa rằng: Không hèm cho heo ăn. » Đạo sĩ cười lớn lên và để một bài thơ trong vách như vậy:

Trời cao muôn trượng cũng chưa cao,
Lòng thế cạn sâu dễ biết nào.
Rượu nước dặng lời chưa đủ muốn,
Cầu thêm hèm dặng để nuôi heo.

Từ ấy Đạo-sĩ thôi mất phép, nước huôn ra nước, mới biết là thần tiên còn làm người giả tốt!

Ô-Tham.

SƯU XUẤT TÂN KỶ

(Les curiosités)

Cùng khổn sanh qui-kê

Trung lúc hỗn-đạo Thiên chúa cải lương tại nước Đức quốc cự địch với phe Đức giáo-Hoàng thì có một tên Curion bị tòa tra-soát bắt đem vào nhốt trong khám này đem qua khám khác, hai chun có mang 2 cái cùm bằng cây lớn lắm. Ngày kia cái chun mặt sưng lớn, nên nó xin lính làm ơn mở cùm ra, chừng vài bữa hết sưng sẽ đóng lại. Lính nó nghĩ rằng, một chun thông thả cũng không sao chạy nôi, bèn mở cho nó. Nó mới cỡi áo ra đẩy cái chun sưng, rồi lấy vớ thồn đồ vào đó mà làm cái chun, giả, mang giày vào, đoan kêu lính mà nói rằng: « Chun mặt đã hết sưng, xin đóng cùm lại rồi mở chun trái ra cho nghỉ ít bữa. Lính cũng bất ý, bèn nghe theo lấy cùm mà đóng vào chun giả. Khuya lại cậu Curion mở lấy giày vớ mang vớ chun mình, lấy áo mặc lại, rồi leo lên cửa sổ, nhảy xuống nương chạy mất.

Sáng ra cả khám lấy làm lạ hết sức chắc sao cũng có quỷ sứ địa-ngục lên cứu cậu Curion, chớ chẳng không. Từ đó đến giờ cũng dặng 5 trăm năm có lẽ cậu Curion ở dưới suối vàng mỉm cười những đứa đi-doan, hề thấy ai làm việc chi chẳng hiểu đầu bèn nói rằng có ma quỷ giúp, xúm nhau lại bắt người ta mà đốt.

Nghề nghiệp tiền định

Có một ông họa-sư kia tên là Henner thường ít hay ưa dạy học trò, vì sợ mất ngày giờ, song hề khi có đứa nào nhiệt thành, muốn tưng sư học đạo thì chừng ấy thầy ta mới chịu

dạy. Vẫn có một người bằng-hữu có đặc một đứa con đến gởi gắm cho họa-sư dạy học nghề vẽ, cực chẳng đã anh ta mới chịu lãnh dạy.

Một buổi sớm mai nọ, tên học trò ấy đến trễ, bèn lật đặt xin lỗi tôn-sư mà nói rằng: « Thưa thầy, tôi bữa nay đi trễ là vì mắc gặp 1 cuộc hiểm nguy, xe hơi cang 2 vợ chồng người đó gần chết ».

Tôn-sư bèn hỏi: « Chắc sao đồ-đệ đã có về sơ cuộc như vậy rồi chớ, đầu đưa đây coi? »

Thưa thầy! hồi đó tôi mắc lo cứu cấp người ta, rửa máu, lấy khăn ràng rịch mấy chỗ trọng-tích.

— Nếu đồ-đệ muốn đi học vẽ mà không thừa cơ hội những việc rủi ro như vậy, thì làm sao nữa về phong cảnh cho dặng tự nhiên. Đây chắc đồ-đệ có số tiền định làm người điều-dưỡng bệnh-nhon. Thôi! hãy về kiếm nhà thương nào đó vào mà học lấy nghề tiền định ».

Họa-sư nói rồi liền đóng cửa đuổi học trò đi.

SAIGON THỜI HẢI

(Propos d'un Saigonnais)

Dụng như hồ, bắt dụng như thử

Nghĩ cuộc đời có khác nào đàm-hát, nên coi hát tôi thăm tí với đôi thấy một hai việc thế tình thường có vậy vầy.

Như hôm nọ tôi đi Chợ-lớn coi hát, hát tuồng Sơn-hậu, nhằm lúc bà Thứ-phi mới vừa sanh dặng hoàng-tử, kế bị lũ nịnh Tạ-ôn-Đình rước theo mà giết, nhờ có Khương-linh-Tá và Đổng-kim-Lân cứu. Khi chạy giặc thì bà Thứ-Phi giao hoàng-tử cho Đổng-kim-Lân đai mà chạy.

Đến cơn vô buồn bặt, tên làm Đổng-kim-Lân muốn giao hoàng-tử (là ông Lân) lại cho chi làm Thứ-Phi chi chẳng chịu lấy, anh kia dĩa, liền chưởi thề: Đ... m..., thiệt không chịu lấy sao?

Lúc ấy có 5, 7 người đứng gần đó nghe, có kẻ giả ngộ hỏi: ủa, Đổng-kim-Lân, sao dám chưởi thề với bà

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

Thứ-Phi? Anh nọ trả lời: *Bây giờ nói chi lại không đúng, vì hết làm tướng rồi.*

Tôi thấy việc đó, tôi nhớ lại việc đời thiệt in nhau lắm. Lúc còn mang râu đội mũ, đứng rạp mùa-men, thì chúa chúa tôi tôi, đến cơn vô buồn ai cũng như vậy. Phải không có như thế, thì anh Đồng-kim Lân đã dứt đầu rồi còn gì đâu. Còn con người cũng vậy, lúc còn quyền thì thiên hạ coi như cọp, đã sợ lại kinh, hề hết quyền rồi thì coi như chuột, đã khi mà lại thì.

Trần-v.-Chim.

THIÊN NAM TỬ TỰ KINH

DIỄN NGHĨA (tiếp theo)

(Livre de 4 caractères de l'Annam)
(Coi đây cho kỹ mới rõ sự cổ-kim nước Nam)

Đông-a (1) nhứt xuất,
Nhơn hậu tương truyền,
Thập hữu nhị thể, (2)
Bách thất thập niên.

Nhà Trần đã lên làm vua, lấy lòng nhơn từ trung hậu truyền đời cho nhau, dặng mà trị thiên hạ. Cha truyền con nối, từ đời vua Thái-tôn (1225) trải qua các đời vua Thánh-tôn, Nhơn-tôn... cho tới đời vua Thiệu-đế (1401), hết thấy là 12 đời vua và được 177 năm.

Thiệu-đế hài đề,
Qui-ly tiếm thiết, (3)
Cải hiệu Đại-ngu,
Tầm vi Minh giết.

Qua năm 1400 thì quyền-thần là Qui-ly lập vua Thiệu-đế lên nối ngôi cho vua Thuận-tôn. Hồi đó vua Thiệu-đế mới có 3 tuổi, lập được một năm trước. Kể đến năm sau thì Qui-ly bỏ đi mà cướp lấy tôn-vị, bèn cải quốc-hiệu kêu là nước Đại-ngu. Nhưng chẳng được bao lâu, thì bị vua nhà Minh bên Tàu sai Trương-Phụ, Mộc-Thạnh cất quân sang đánh mà bắt cả hai cha con Hồ-qui-Ly mà đem về Tàu.

Hậu Trần nhị đế,
Giãn-định, Trùng-quang, (4)
Đồ hồi pháp kế,
Quốc thống toại vong.

Nhà Minh đã bắt Qui-Ly đi rồi, các quan nước Nam mới tôn con vua Trần-nghe-tôn là ông Trần-triệu-Cor lên làm vua, lấy hoàng-hiệu là Giãn-định. Đóng quân ở Nghệ-An mà đánh với quân nhà Minh. Về sau vua Giãn-định mà giết mất hai Đại-tướng là Đặng-Tất và Nguyễn-cảnh-Chon, nên hai con của hai tướng đó là Nguyễn-cảnh-Di, Đặng-chi mới phân vua Giãn-định mà lập cháu nội của vua Nghe-tôn là Qui-Khoảng lên làm vua, kêu là Trùng-quang-Đế. Hai vua này trước còn gây gổ với nhau, sau lại hiệp lực cùng nhau mà đánh quân nhà Minh. Nhưng vì vụng về lo tính, nên quân nhà Minh lại bắt được mà nhà Trần mới thiết mất từ đó.

Vĩnh-lạc niên gian,
Tri Giao-châu phủ, (5)
Pháp lệnh phiên hà,
Dần tâm bất phục.

Nhà Minh đã chiếm được nước Nam rồi, hồi đó là niên-hiệu Vĩnh-lạc đời vua Thành-tổ nhà Minh (1403-1920), cải nước Nam mà đặt làm phủ Giao-châu, sai quan Tàu sang cai trị. Quan tàu hồi đó như bọn Trương-Phụ, Hoàng-Phước, dùng lắm cách tàn ác thâu vét của dân, như là bắt dân đi săn voi trắng, và xuống biển mò hạt chai vụn vụn. Vì thế dân tình ta oán mà không có lòng phục theo với nhà Minh.

Hoàng-lê Thái-tổ,
Khởi nghĩa Lam-san, (6)
Đãng bình bắc-khẩu,
Đi đực thẳng tàn.

Qua năm 1418 có vua Thái-tổ nhà Lê, người xem dân tình cực khổ, không nỡ điềm nhiên tọa thị, bởi vậy người mới khởi nghĩa ở núi Lam-son dặng mà dẹp giặc yên dân.

Người đánh nhau với quân nhà Minh trong 10 năm trời, đến năm 1428 mới thiết trừ hết được giặc mà khôi phục được giang sơn nước Nam. Khi phục quốc rồi, người lên trị vì, thì người dùng chính sự nhơn từ mà cho dân được nhờ.

Từ truyền Thánh-tôn,
Kỷ nguyên Hồng-đức,
Đại siển văn minh, (7)
Duy hoàng kiến lực.

Vua Thái-tổ ở ngôi được 6 năm thì người băng, truyền cho con là Thái-tôn kế đến Nhơn-tôn, qua sang đời thứ bốn là vua Thánh-tôn, lấy niên hiệu là Hồng-đức. (1460-1498); Hồi đó chính trị trong nước mỗi ngày một tấn tới, văn chương lễ nghĩa, rất nên văn minh. Mà được như vậy là bởi vua làm gương cho dân neo theo cả.

(1) Đông-a là chữ Trần do ở trong câu sấm truyền từ đời nhà Lý có câu Đông-a nhứt xuất đời-cung an tinh văn vận.
(2) 12 vua là: Thái-tôn (32 năm), Thánh-tôn (21 năm), Nhơn-tôn (14 năm), Anh-tôn (21 năm), Minh-tôn (15 năm), Hiến-tôn (12 năm), Dụ-tôn (28 năm), Nghệ-tôn (3 năm), Huệ-tôn (4 năm), Phế-đế (vua bị phế) (12 năm), Thuận-tôn (9 năm), Thiệu-đế (2 năm).
(3) Hồ Qui-Ly ở ngôi được ít lâu thì nhường ngôi cho con là Hồ-Huân-Sương, từ năm 1402 đến năm 1407 thì bị bắt cả thấy 5 năm.
(4) Vua Giãn-định làm vua được 3 năm thì vua Trùng-quang đánh lấy, được 4 năm nữa thì mất nước.
(5) Nhà Minh đặt phủ Giao-châu ở thành Thăng-long (Hà Nội), cai trị nước Nam trước sau cả thấy 10 năm thì nhà Lê khôi phục được.
(6) Núi Lam-son ở về tỉnh Thanh-hóa.
(7) Hồi đó nước Nam nhiều Trưng-nguyên mà văn chương hay lắm.

MARIA SỰ.

GIẢI NGHĨA ÍT CÂU CHỮ QUEN DÙNG (tiếp theo)

43. — **Huỳnh kim thiên lượng vị vị qui, đặc nhơn nhưt ngữ thắng thiên kim.**

Vàng ròng ngàn lượng chưa rằng quý, mà được nghe lời phải hơn ngàn vàng.

44. — **Thiên kim dị đặc, hảo ngữ nan cầu.**

Ngàn vàng dễ kiếm, lời phải khó tìm.

45. — **Câu nhơn bất như câu kỹ.**

Câu người chẳng bằng câu mình.

46. — **Lợi khá cọng, bất khá độc. Độc tất bại, chúng tất tiết.**

Việc chi có lợi thì phải chia, không nên dành lấy một mình, còn khi mưu sự chi thì không nên đồng.

47. — **Cơ bất mật, họa tiên khởi.**

Máy chẳng nhem, họa phát ra trước.

48. — **Bất-hiểu hoán phụ mẫu, phụ trái hoán tài chủ.**

Con bất hiểu hay hoán cha mẹ, kẻ thiếu nợ hay hoán tài chủ.

MARIA SỰ.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tinh-tân-văn giùm

Thứ-Phi? Anh nọ trả lời: *Bây giờ nói chỉ lại không đặng, vì hết làm tuồng rồi.*

Tôi thấy việc đó, tôi nhớ lại việc đời thiệt in nhau lắm. Lúc còn mang râu đội mũ, đứng rạp múa-men, thì chúa chúa tôi tôi, đến cơn vô buồn ai cũng như nấy. Phải không có như thế, thì anh Đồng-kim Lân đã đứt đầu rồi còn gì đầu. Còn con người cũng vậy, lúc còn quyền thì thiên hạ coi như cạp, đã sợ lại kính, hết quyền rồi thì coi như chuột, đã khi mà lại thị.

Trần-v.-Chim.

THIỆN NAM TỬ TỰ KINH

DIỄN NGHĨA (tiếp theo)

(Livre de 4 caractères de l'Annam)

(Coi đây cho kỹ mới rõ sự cò-kim nước Nam)

- Đông-a (1) nhứt xuất, Nhon hầu trong truyền.
- Thập hữu nhị thế, (2)
- Bách thất thập niên.

Nhà Trần đã lên làm vua, lấy lòng nhon từ trung hầu truyền đổi cho nhau, đặng mà trị thiên hạ. Cha truyền con nối, từ đời vua Thái-tôn (1225) trải qua các đời vua Thánh-tôn, Nhon-tôn... cho tới đời vua Thiệu-đế (1401), hết thấy là 12 đời vua và được 177 năm.

- Thiệu-đế hài đề.
- Qui-ly tiếm thiết, (3)
- Cải hiệu Đại-ngu,
- Tâm vi Minh giết.

Qua năm 1400 thì quyền-thần là Qui-ly lập vua Thiệu-đế lên nối ngôi cho vua Thuận-tôn. Hồi đó vua Thiệu-đế mới có 3 tuổi, lập được một năm trước, kể đến năm sau thì Qui-ly bỏ đi mà cướp lấy tôn-vị, bèn cải quốc-hiệu kêu là nước Đại-ngu. Nhưng chẳng được bao lâu, thì bị vua nhà Minh bên Tàu sai Trương-Phụ, Mộc-Thạnh cất quân sang đánh mà bắt cả hai cha con Hồ-qui-Ly mà đem về Tàu.

- Hậu Trần nhị đế,
- Giãn-định, Trùng-quang, (4)
- Đồ hồi phạp kế,
- Quốc thống toại vong.

Nhà Minh đã bắt Qui-Ly đi rồi, các quan nước Nam mới tôn con vua Trần-nghe-tôn là ông Trần-triệu-Cơ lên làm vua, lấy hoàng-hiệu là Giãn-định. Đóng quân ở Nghệ-An mà đánh với quân nhà Minh. Về sau vua Giãn-định giết mất hai Đại-tướng là Đặng-Tất và Nguyễn-cánh-Chon, nên hai con của hai tướng đó là Nguyễn-cánh-Dị, Đặng-chi mới phân vua Giãn-định mà lập cháu nội của vua Nghệ-tôn là Qui Khoảng lên làm vua, kêu là Trùng-quang-Đế. Hai vua này trước còn gây gổ với nhau, sau lại hiệp lực cùng nhau mà đánh quân nhà Minh, nhưng vì vùng bề lo tình, nên quân nhà Minh lại bắt được mà nhà Trần mới thiệt mất từ đó.

- Vĩnh-lạc niên gian,
- Tri Giao-châu phủ, (5)
- Pháp lệnh phiên hà,
- Dân tâm bất phụ.

Nhà Minh đã chiếm được nước Nam rồi, hồi đó là niên-hiệu Vĩnh-lạc đời vua Thành-tổ nhà Minh (1403-1920), cai nước Nam mà đặt làm phủ Giao-châu, sai quan Tàu sang cai trị. Quan tàu hồi đó như bọn Trương-Phụ, Hoàng-Phước, dùng làm cách tàn ác thâu vét của dân, như là bắt dân đi săn voi trắng, và xuống biển mò hạt chai vụn vụn. Vì thế dân tình ta oán mà không có lòng phụ theo với nhà mình.

- Hoàng-lê Thái-tổ,
- Khởi nghĩa Lam-san, (6)
- Đặng bình bắc-khẩu,
- Dĩ đức thắng tàn.

Qua năm 1418 có vua Thái-tổ nhà Lê, người xem dân tình cực khổ, không nỡ điềm nhiên tọa thị, bởi vậy người mới khởi nghĩa ở núi Lam-son dựng mà dẹp giặc yên dân.

Người đánh nhau với quân nhà Minh trong 10 năm trời, đến năm 1428 mới thiết trí hết được giặc mà khôi phục được giang sơn nước Nam. Khi phục quốc rồi, người lên trị vì, thì người dùng chính sự nhon từ mà cho dân được nhờ.

- Từ truyền Thánh-tôn,
- Kỷ nguyên Hồng-đức,
- Đại siển văn minh, (7)
- Duy hoàng kiến lực.

Vua Thái-tổ ở ngôi được 6 năm thì người bằng, truyền cho con là Thái-tôn kế đến Nhon-tôn, qua sang đời thứ bốn là vua Thánh-tôn, lấy niên hiệu là Hồng-đức. (1460-1498). Hồi đó chính trị trong nước mỗi ngày một tấn tới, văn chương lờ nghĩa, rất nên văn minh. Mà được như vậy là bởi vua làm gương cho dân neo theo cả.

- (1) Đông-A là chữ Trần do ở trong câu sấm truyền từ đời nhà Lý có câu Đông-A nhứt xuất doai-cung an tinh văn vân.
- (2) 12 vua là: Thái-tôn (32 năm), Thánh-tôn (21 năm), Nhon-tôn (14 năm), Anh-tôn (21 năm), Minh-tôn (15 năm), Hiến-tôn (12 năm), Dục-tôn (28 năm), Nghệ-tôn (3 năm), Dục-tôn (4 năm) Phế-đế (vua bị phế) (12 năm), Thuận-tôn (9 năm) Thiệu-đế (2 năm).
- (3) Hồ Qui-Ly ở ngôi được ít lâu thì nhường ngôi cho con là Hồ-Hán-Sương, từ năm 1402 đến năm 1407 thì bị bắt cả thấy 5 năm.
- (4) Vua Giãn-định làm vua được 3 năm thì vua Trùng-quang đánh lấy, được 4 năm nữa thì mất nước.
- (5) Nhà Minh đặt phủ Giao-châu ở thành Thăng-long (Hà Nội), cai trị nước Nam trước sau cả thấy 10 năm thì nhà Lê khôi phục được.
- (6) Núi Lam-son ở về tỉnh Thanh-hóa.
- (7) Hồi đó nước Nam nhiều Trạng-nguyên mà văn chương hay lắm.

MARIA SỰ.

GIẢI NGHĨA ÍT CÂU CHỮ QUEN DÙNG (tiếp theo)

43. —Huỳnh kim thiên lượng vị vi quý, đặc nhơn nhưt ngữ thắng thiên kim.

Vàng ròng ngàn lượng chưa bằng quý, mà được nghe lời phải hơn ngàn vàng.

44. —Thiên kim dị đắc, hảo ngữ nan cầu.

Ngàn vàng dễ kiếm, lời phải khó làm.

45. —Cầu nhơn bất như cầu kỹ. Cầu người chẳng bằng cầu mình.

46. —Lợi khá cọng, bất khá đức, mưu khá độc, bất khá chùng. Độc tất bại, chùng tất tiết.

Việc chi có lợi thì phải chia, không nên dành lấy một mình, còn khi mưu sự chi thì không nên đong.

47. —Cơ bất mật, họa tiên khởi. Máy chẳng nhem, họa phát ra trước.

48. —Bất-hiếu hoán phụ mẫu, phụ trái hoán tài chủ. Con bất hiếu hay hoán cha mẹ, kẻ thiếu nợ hay hoán tài chủ.

MARIA SỰ.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tinh-tân-văn giùm

CÁC CUỘC CHƠI CHO TIÊU KHIỆN

(Jeux d'esprit)

TƯỜNG CẨM-HƯƠNG-ĐÌNH

(Pièce de théâtre)

HỒI THỨ NHỨT (Tiếp theo)

Trò lô viết:

Quê ngu xóm chùa hang,
Mồ danh xưng trò lô.
Như tôi, Tánh nói pháo nghe in khủng ngộ,
Chúng đều xe sức đặt nom na ;
Bồi rứa cho nên, Khẩu xuất ngôn, ưa đẹp
đơn bà,

Học kinh điển, mặt mù rừng rậm;
Đưa dốt khen rằng tú cầm,
Người hay lại gọi phù ba;
Phù ba như ai tề, chớ phù ba như tôi ni,
Sư nghiệp nên đồ sộ cửa nhà,
Thần danh cũng dựa hơi quyền qui;
Ở, mắng tiếng kinh đồ điên thì,
Bản rao nho sĩ trụ tràng ;

Tôi nghĩ lại nhà có tiền như tôi, cũng nên
đi một chuyến mà chơi, hai em (1) vậy
thì.

Châu đề van-lượng chín hành trang,
Huyền mã thiên trùng bốn lộ thượng, xong!

Vấn viết:

Huyền mã thiên trùng lộ thượng,
Hai em ơi, Ngồi vợ chồng nhớ tưởng khôn
khuây,

Nhị thể viết:

Phu quân ơi, Yên nay đã quyết lòng ứng cử
(Chị em tôi mô dám vu phiền ;
Chị em tôi kính nguyện cho phu quân
phen ni,
May gặp thời khi dục giải nguyên,
Đầu có rớt cũng chẳng hề chi, đầu có rớt
cũng còn cứu chức.

Đồng vãng viết:

Có rớt cũng còn cứu chức,
Phu quân ơi, Biệt lý này thốn thừ chi người.

Trò lô vãng viết:

Hiên thế á, Ra đi lưỡng những sue sùi,
Yên tranh bản hồ, em hồi tưởng loan.

Nhị thể viết:

Thôi phu quân lời,

Trò lô viết:

Hai em đã ao tại gia đường,
Àu ta kíp điên trường tấn bộ, a!

Loạn viết:

Bộ bộ khinh khinh, chỉ để thành ; thời lại
phong tống hảo thành danh.

Các-công viết:

Lộc-sơn các-công lưỡng biên đối toa. v. v.

Trò-lô viết:

Đạ, bầm hai ông lớn, tôi xin thi.

Các-công viết:

Hiển văn sách đi!

(1) Trò lô có hai vợ!

Trò-lô viết:

Bầm hai ông lớn, Văn sách tôi viết không
kịp, tôi xin đọc miệng cho hai ông nghe.

Các công viết:

Đọc thi đọc đi.

Trò-lô viết:

Bầm hai ông lớn, tôi xin đọc :
Hữu viết: Tôi nay trò lô, ở xóm chùa hang,
Cha trước khôn ngoan, làm ông thầy thuốc,
Hốt tuy trật vuột, mà lại đặc thời,
Mua ruộng như chơi, cất thêm nhà ngói,
Cha tôi hay bói, tôi biết coi dò,
Kim nhập trào đồ, nạp danh ứng thí.

Các công viết:

Quán đười hân rạ.

Trò-lô viết:

Cha chả! Đọc sách nghe hơi thàm thuy,
thượng quan nôi gian trọc hời; đã vậy thì
thời, đi về kéo xấu.

Các-công viết:

Quán, xưởng danh nhập thi.

Quần viết:

Bờ chur nho, Giâm khảo quan chi,
Tuyền nho sĩ nhập tràng.

Chung-cảnh-kỳ viết:

Đạ, Chung cảnh kỳ danh hiệu,
Quê quán ở Phạm-dương.
Sách văn trước nạp bốn trường.
Kị xạ sau đua ba mũi.

(Lộc-sơn, các-công đồng khán văn sách v. v.)

Lộc sơn viết:

Tốt a, khán lờu quyền trung ứng đối,
Chon vi cầm thượng tiên nghiêng.
Gã kia, Văn khả cướp Giải-nguyên,
Vô chưa trụng kị xa.

Quán, ban cũng mã, treo giải hươu liêm

Cảnh kỳ xướng viết:

Sơn hải chung linh quôi phù cường,
Thần cung nhưt bá lực xuyên dương,
Phóng tên văn vãn. - Trống đồ v. v. -

Quán hồ trụng v. v.

Từ thất trường trung, non hừn dung.

Bản thiên văn khải thế kỳ xướng.

Phóng tên văn vãn. - Trống đồ v. v. -

Quán hồ trụng v. v.

Quán lễ minh lương duyên hội ngộ,

Phong văn khê hiệp tỵ miêng thượng,

Phóng tên văn vãn. - Trống đồ v. v. -

Quán hồ trụng v. v.

Sơn Các đồng viết:

Hảo a, Quả tài kiem van vô,
Ứng chiếm đặc khôi nguyên;

Quán, Quán sĩ kíp rao truyền,

Cho chur như nhập thi.

Nam-tế văn viết

Đạ, Thơ đương thanh quê-ngu, tôi biểu tỵ
Tế-vân;

Văn chương trước vịnh năm vãn,
Vô nghệ sau đua tám trận.
(Lộc-sơn tế khán văn vãn)

Lộc-sơn viết:

Sơ khai văn vãn tiền dung kiết non ;
Chớ thảng sĩ ni, Bộ què mùa kịch còm tay
chơi,
trông u-âm đen thúi mây
chơi,
Đi ông.

Nó đã không vài phần sắc,
Minh sao đặng mấy chút tài;

Sĩ kia! Khả trở lại lãnh nhai,
Chớ đeo bông diên thì.

Các công viết:

Thưa ông, Nho đã tứ phương giai hữu chi,
Đạo tâm thiên lý bất thù sai.
Như tên sĩ ni. Di trường tất hữu kỳ tài.
Xin ông hãy cho nó thi. Tuyền sĩ hà tu thủ
mao.

Lộc sơn tiêu viết:

Thưa ông, thảng sĩ ni, Chơn tướng khán
lai bất hao,
Lưỡng quyền đột khởi hình xung,
Tích ác hữu trung,
Xử hình chương tại ngoại.

(Sau sẽ tiếp theo)
Nguyễn-liên-Phong đình chánh.

Bốn tên học trò làm thơ

Có 4 tên học trò kia đi thi, đi ngang quán
thi rủ nhau ghé vào uống rượu, rượu vừa
xoàn xoàn thì ngã nghề muốn làm 1 bài thơ
chơi cho hứng cuộc.

Song anh này sơ trò kia ra đề cũ; anh kia
nghĩ gã nọ rứt đồ nghề; vì vậy mới kêu lão
quán mà mượn ra đùm 1 cái đề.

Vãn lão quán là một người bán buôn nào
biết cái đề ra làm sao, nhưng rứa mà cũng
phải gắng gượng đặng làm cho vui lòng 4 anh.

Chứng quán ta đay đi xáy lại ngó trên ghé
bàn thấy một xấp sách liền lấy trao qua mà
rằng: « Đề đây này ».

4 anh học trò lấy cuốn sách ấy đờ ra coi
tê ra là 1 cuốn « Tụy-Kiều ».

Đều nói: Vậy thì chúng ta làm một bài thơ
Tụy-Kiều chơi he.

Ảnh thử nhưt mới phá và thura rằng:

Mười mấy năm trời nọ trả xong,

Tiền-dương sông ấy dục ra trong.

Kể anh thử nhì trạng rằng:

Cái thân bình thủy danh nông nà,

Xúc phận ang thương khéo ngài nguên.

Ảnh thử ba luận rằng:

(Chữ niếu ít nhiều trời đất biết,

Gánh tình nặng nhẹ chị em chung.

Ảnh thử tư chuyện kể rằng:

Tấm lòng thiên cổ thương mà trách,

Chẳng trách chi Kiêu trách Hóa-công.

KHẮC-MINH.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhưt trình Lục-tình-tân-vãn giùm

PHỤNG HỌA MẤY BÀI THƠ

Hừng đông thơ (Aurore)

Vầng ô ánh sáng tựa hoa vòng,
Rạng rưng chừn trời chói hướng đông.
Đoái thấy khói bay xanh chót núi,
Chợt nhìn sóng gợn đỏ dòng sông.
Xuê xang cảnh vật đơm bông trắng,
Rực rỡ giai nhơn đượm sắc hồng.
Cửa Khổng nho sanh đua bút ngọc,
Giã trung chức nữ bước lên không.

Chan vạn thơ (Crépuscule)

Lời thoi bóng ác lạng cung đài,
Thương kẻ đường xa mệt thở dài.
Nhạn lại Hoài dương bay thắm thoát,
Hươu về đồng nội bước lai rai.
Ông Khương sông Vị mau mang gió,
Ngươi Giảng ruộng Châu kịp mở cây.
Đền sách trau đời cần tấn bộ,
Cưỡi canh chẳng kịp sẽ chờ mai.
Hai bài này thừa họa nguyên vận của Nguyễn-quan-Vinh.

Thầy bói du phương (Le sorcier en ballade)

Chống gậy lần hồi kiếm khách thương,
Báo ra khoa thấy chuyện hoang đường.
Ôm mu lúc lắc phán tam sách,
Bưng đĩa nhướn coi định lục-đương.
Rờ gạc nhiều lần đả quí-tử,
Năm tay mềm cứng chức công nương.
Ma quỷ không kiên kiên ác ó,
Cộp hùm chẳng sợ sợ qua mương.

Hội-đồng VEX RACHGIA.

TRINH THẨM TIÊU THUYẾT

Détection

Hàng xe lừa mất bạc, Tur-dê-Phân kiếm ra mối (tiếp theo)

Khi Tur-dê-Phân ra khỏi nhà ấy, thấy có một cửa nhỏ, có thể thông ra ngoài đường, anh ta bèn sẽ lên đi đến nơi ấy, toan mở khóa mà ra, chẳng dè bước lầm phải chỗ hang sâu, bèn té nhào xuống hang ấy. Anh ta đứng dậy, xây nghe có tiếng giày đi lép kọep, từ xa lần lần tới gần. Anh ta đứng lặng nghe xem làm sao, thì nghe thấy tiếng Dịch-tur-Lạc nói chuyện với một người đờn bà. Dịch-tur-Lạc nói rằng: « Nếu nó muốn có lòng cứu chồng nó, thì bảo nó phải đến đây ta tính, nược bằng không đến thì ta không tha chồng nó được ở trên đời đâu ». Còn các câu khác nói nhỏ không rõ. Một lát, Dịch-tur-Lạc đi qua cái cửa nhỏ ấy, thấy cửa mở, bèn làm dữ mà nói rằng: « Lập-Sử hơ hồng thế này, phải nghiêm trị cho nó một chuyện mới được! » Nói đoạn, khóa cửa lại mà đi. Tur-dê-Phân thấy cửa khóa mất rồi, bèn cứ theo trong hang đó mà đi. Đánh quet soi xem trong hang ấy ra làm sao thì chính là chỗ đúc tiền gian của Dịch-tur-Lạc, những máy đúc và nồi hơi, lò đốt lửa vẫn còn nguyên, rờ vào nồi coi thế nào thì nồi đã lạnh, biết là việc đúc tiền đình bãi đã lâu. Xây lại thấy trên mặt đất có một vật sáng huác, cầm lên xem thì là đồng tiền vàng 20 \$. Xét tiền ấy y như tiền vàng thiệt, chỉ vì bề ngoài bằng vàng mà bề trong thì là nguy chất (đồ giả). Hình trạng rất nên khéo léo, ai vô ý thì không phân biện được thiệt hay giả.

Tur-dê-Phân nghĩ rằng: « Tiền này đã thông hành khắp ngoài mặt chợ, chánh-phủ lâu nay treo bản hứa thưởng cho người đi thám người đúc gian mà thám chưa được. Nay Dịch-tur-Lạc chắc là vì có lỗi vốn nên phải thôi đúc chớ chẳng không ». Anh ta nghĩ như vậy, bèn cầm lấy đồng tiền vàng ấy bốt úi, rồi thì kiếm chỗ ra, nghĩ chỉ theo ống khói mà ra mới được, bèn leo lên ống

khói thì thấy trong lòng ống có bực thang, anh ta mới leo bực mà lên, rồi ra được ngoài. Ngoài đó thì là một nơi vườn rộng, cây cối xum xê, anh ta nghỉ chơn một chút, rồi leo qua tường mà ra đường.

Khi ra khỏi thì anh ta lại trở đến chỗ gặp người đờn bà hồi nãy, xa xa nghe tiếng người đờn bà khóc, anh ta đến gần trước mặt, lấy lời ngọt ngào mà nói rằng:

— Nương tử ơi! tôi đã trở lại đây, không lẽ tôi xem thấy nương-tử mắc nạn mà tôi điem nhiên tọa thì, vậy tôi xin giúp sức cho nương tử.

Người đờn bà nin lặng không nói chi hết

Anh ta lại dục dã mà nói rằng:
— Nương-tử phải nói cho tôi một câu đặng tôi đi.

Người đờn bà khóc mà nói rằng:

— Nỗi niềm cay đắng của tôi, đầu anh em ruột thịt, cũng không biết đặng, chú đừng ép tôi quá mà xâm phạm luật tự-do, hay chú là bọn hung-đồ đó sao?

Tur-dê-Phân nói:

— Tôi không phải là hung-đồ, xin thề có trời biết, nương-tử chớ nghi tôi, xin cứ nói thiệt cho tôi biết.

Người đờn bà như định không nói, Tur-dê-Phân lại nói rằng:

— Thôi, tôi đã biết hết cả căn nguyên rồi, tôi chắc cái sức của tôi có thể giúp được.

— Có sao vậy?

— Người que căng đã nói rõ với tôi rồi.

— Chú muốn gạt tôi sao? chớ chú có quyền thế gì mà dám can dự đến việc này?

— Vậy thì nương-tử sợ ai mà không dám nói.

— Dịch-tur-Lạc...

Người đờn bà chỉ nói một tiếng rồi lại đứng lặng. Tur-dê-Phân đã hiểu ý rồi, mới nói rằng:

— Sao mà nương-tử non gan làm vậy thử nghĩ quyền thế của Dịch, đã lớn bằng quyền thế của nhà nước chưa?

— Vậy mà quyền thế của Dịch té ra lại lớn hơn quyền thế nhà nước.

— Quyền thế đó chẳng nói làm chi, nếu nương-tử cứ nói thiệt tình cho tôi hay, thì tôi sẽ đường lo tính lắm.

— Tôi chẳng may rủi gặp cảnh này, không nỡ nói ra làm gì nữa.

Tur-dê-Phân thấy nói vậy thì lại càng động lòng thương xót, không nỡ bỏ mà đi, bèn nói rằng:

— Tôi đã biết chồng của nương-tử là Quân-duy-Tur có nể ngay thẳng, bởi vì có án cướp bạc mà người ta sanh nghi. Tôi đã do xét được sự rõ ràng rồi, chắc là án ấy không có can hệ chi đến chồng của nương-tử.

— Cảm tạ ơn trời và tạ ơn túc-hạ.

Tur-dê-Phân lại nài hỏi cho được thì người đờn bà ấy chỉ nói rằng:

— Xin túc-hạ đi ngay cho mau, nếu không thì.....

Tur-dê-Phân xưa nay đi thám gặp đờn bà cũng nhiều, mà chưa thấy ai to gan bằng người này, không biết vì có gì mà cô không chịu nói, mới lại hỏi tiếp lời rằng:

— Nếu không thì... là làm sao vậy?

Người đờn bà chỉ khóc mà không nói chi hết.

Tur-dê-Phân nghĩ rằng: Chắc ở đất này có sự nguy hiểm bất trắc chi đây, nên cô e ta mắc họa mà dục ta đi chăng? Suy nghĩ một hồi, sự lại nghĩ ra: Chà! ta biết cơ của cô không chịu nói rồi, là bởi Dịch-tur-Lạc vì tham nhan sắc xinh tốt của cô mà giam người chồng cô, và lại thẳng que cũng làm le thêm có ta, chỉ bởi một mảnh u tình ấy, khó tỏ cùng người, cho nên cô không dám nói ra, chớ không chi lạ hết. Anh ta nghĩ như vậy rồi chum chim cười mát, và lại hỏi rằng:

— Thôi việc riêng của nương-tử, tôi chẳng hỏi chi nữa, nhưng tôi xin hỏi tay mắt của Dịch-tur-Lạc có đau chăng?

Người đờn bà nói:

— Không có đau.

— Vậy sao chàng ta lại phải dùng tay trái?

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhưt trình Lục-tính-tàn-vấn giùm

— Đó là quen đũa
Tur-dê-Phân nghe
biết dịch Dịch-tur-Lạc
phạm.

Tur-dê-Phân vừa
gần đến chỗ cái ha
có tiếng người đi,
« Ở đây gần đến
ra thì là tiếng Tê-
biết va đến đó có
đứng lặng xem ra
vừa đi vừa nói m
ngồi không biết x
có hình tích khả n
nào biết đâu là qui
Lạc, nó muốn bước
mặt-Phủ đến gần r
Phân thỉnh linh ch
gây anh ta mà nói

— Mày muốn ki
Tur-mặt-Phủ giã
thấy súng kè mang
cư chi hết. Tur-dê
anh ta lại mà xét

Tur-mặt-Phủ nó

— Tôi vẫn được
giỏi lắm, không c
cũng tra ra được
túc-hạ bắt tôi, có
mất bạc bữa qua
khác?

Tur-dê-Phân cu
— Việc ấy mầy
— Tôi e túc-hạ
tuy có hình tích
không can dự ch
không tin, tôi xin

— Mày bữa tru
Tur ở Nhiêu-do,
ấy, còn chối đả

— Việc ấy đã
cho túc-hạ hay:
muru cướp của,
va dùng lời ng

tôi không dám n
tôi có tiếp được
tôi sớm mai thì
đi thì chính gặp
bạc. Đến lúc tôi
ban tôi không c
người ta viết th

— Mày biết th
— Tôi xét giá
— Thợ ấy ở
— Tôi bỏ tro

được đó. Xin tu
Tur-dê-Phân l
là Dịch-tur-Lạc
cũng còn nghi

— Tao hỏi c
— Da,
— Mày có c
chẳng?

Mỗi

— Đó là quen dùng mà thôi.
 Tur-đề-Phân nghe được lời ấy, mới lại biết dịch Dịch-tur-Lạc là tay hung-dô trong phạm.
 Tur-đề-Phân vừa đi vừa suy nghĩ, khi gần đến chỗ cái hang, xảy nghe trong rừng có tiếng người đi, và có tiếng nói rằng: « Ở đây gần đến hang sâu rồi đó ». Nghe ra thì là tiếng Tur-mật-Phủ, nhưng không đứng lặng xem ra làm sao thì thấy anh nọ vừa đi vừa nói một mình rằng: « Người ngoài không biết xét cho tường, cứ thấy có hình tích khả nghi thì ngờ cho mình, chớ nào biết đâu là qui kế của thằng Dịch-tur-Lạc, nó muốn buộc tội cho mình ». Hồi Tur-đề-Phân đến gần nơi hang đó thì Tur-đề-Phân thỉnh linh cầm súng sáu kê gần vào gây anh ta mà nói rằng:

— Muốn kiếm hang phải chăng?
 Tur-mật-Phủ giật mình, ngăn cô lại thì thấy súng kê mang tai rồi, không dám cưỡng cự chi hết. Tur-đề-Phân liền công hai tay anh ta lại mà xét trong mình.

Tur-mật-Phủ nói:
 — Tôi vẫn được biết túc-hạ trình thám giới lắm, không kiêng sợ kẻ hung ác, mà cũng tra ra được lắm án la. Nhưng dám hỏi túc-hạ bắt tôi, có phải là vì cơ hăng xe lửa mất bạc bữa qua không? Hay là vì án nào khác?

Tur-đề-Phân cười nói rằng:
 — Việc ấy mà phải hỏi lời thôi làm chi?
 — Tôi e túc-hạ việc này nghĩ làm. Tôi tuy có hình tích khả nghi, nhưng thiết thì không can dự chi đến việc ấy. Nếu túc-hạ không tin, tôi xin thề chùa trời xét soi.

— Máy bữa trước âm mưu với Đản-duy-Tur ở Nhiêu-do, qua bữa sau thì xảy ra việc ấy, còn chối đặng sao?

— Việc ấy đã có căn cứ, tôi xin nói thiệt cho túc-hạ hay: Vì trước tôi cũng có khi mưu cướp của, bàn với Đản-duy-Tur, nhưng dùng lời nghiêm chỉnh mà cự tôi, thì tôi không dám manh tâm ấy nữa. Bữa trước tôi có tiếp được cái thơ của bạn tôi, dặn tôi sớm mai thì đến chơi nhà va. Tôi vừa đi thì chính gặp ngay khi nhà xe lửa mất bạc. Đến lúc tôi đến nhà bạn tôi hỏi ra thì bạn tôi không có viết thơ, té ra mới biết là người ta viết thơ giả đặng mà gạt tôi.

— Máy biết thơ ấy là của ai làm chăng?
 — Tôi xét giấu chữ thì của Dịch-tur-Lạc.
 — Thơ ấy ở đâu?
 — Tôi bỏ trong túi áo mà túc-hạ vừa bắt được đó. Xin túc-hạ xem cái thơ ấy thì biết là Dịch-tur-Lạc dùng mưu mà gạt va, nhưng cũng còn nghi cho va, nên hỏi rằng:
 — Tao hỏi câu này, máy phải nói thiệt.
 — Dạ,
 — Máy có quen lớn gì với Dịch-tur-Lạc chăng?

— Dạ, có quen biết, anh ta thiệt là đứ gian giảo vô cùng.
 — Nó có những việc gì phạm phép, máy có biết không?
 — Nó quen thói ăn cướp và có đức tiền giả nữa.

— Lâu nay sao nó không đúc nữa?
 — Bởi vì nó đúc vàng giả nhiều công phu lắm, không được lời bao nhiêu, mà lại bị trong túi nó ăn cắp mất nhiều, cho nên nó phải thôi.

— Máy mấy bữa nay có gặp nó ở đâu chăng?
 — Không, chỉ gặp kẻ đồng đảng với nó mà thôi.

— Máy gặp túi nó hồi nào và ở đâu?
 — Hồi này tôi vừa gặp một thằng túi nó ở bên gần nhà tôi.
 — Nó đến đó làm gì?
 — Chắc là nó dùng mưu mẹo chi mà hại tôi đó.
 — Bây giờ máy đến đây làm gì?
 — Vì tôi sợ trinh-thám bắt, nên tôi đi lánh đến chỗ này.

— Trinh-thám có bằng cơ gì mà bắt máy?
 — Bằng cơ là lắm, tự nhiên mà có một mảnh giấy ở trong túi áo tôi sanh ra. »
 Nói đến đây thì bỗng dưng ở dưới hang có tiếng cười rộ lên. Tur-mật-Phủ ngạc nhiên hỏi ai cười thì Tur-đề-Phân nói rằng:
 — Đó là thằng Biệt-Lan, cũng một túi với Dịch-tur-Lạc, tao bắt được ở dưới hang đó. Thôi, chuyện đầu đuôi của máy và Dịch-tur-Lạc, tao đã biết hết rồi nhưng còn vợ của Đản-duy-Tur, thì có quan hệ chi với Dịch-tur-Lạc, máy có biết chuyện, nói cho tao biết.

— Chuyện đó tôi cũng có biết. Vì Dịch-tur-Lạc hồi nhỏ có làm con nuôi của cha vợ Đản-duy-Tur, cho nên có một đoạn tình nghĩa vương vít.

Tur-đề-Phân nghe đoạn, lại trối Tur-mật-Phủ bỏ xuống hang, rồi đi lần đến chỗ gặp người đồn bà hồi này. Khi gần đến nơi nghe có tiếng người đồn bà ấy nói rằng:
 — Tôi như định không nghe lời ấy.

Lại có tiếng một người khác nói rằng:
 — Máy đừng khăng khăng làm vậy, tánh mạng chồng máy ở trong tay tao rồi, nếu máy muốn cho chồng máy được sống, thì phải nghe lời tao.

Tur-đề-Phân nghe rõ thì là tiếng Dịch-tur-Lạc.

Lại thấy người đồn bà nói:
 — Dầu chết tôi cũng không nghe. Nếu khuyên cho chồng tôi theo vào túi chú, thì chẳng khác nào đâm chết chồng.

— Nếu chồng máy theo tao, thì tao không giết đâu.
 — Chồng tôi xưa nay là người giữ đạo trung chánh, không chịu đặng ác đâu, chớ đừng mong tưởng làm vậy?

— Máy nói lạ quá, làm người ai là chẳng lấy sự mưu sanh làm đầu. Tao làm nghề này, cũng là một sự mưu sanh đó, chẳng qua chỉ khác người một chút mà thôi. Tao mà giam giữ chồng máy, là muốn để buộc tội cho Tur-mật-Phủ, chớ không có ý hại chồng máy đâu. Thiet thì tao muốn chia cho chồng máy một ít của, và cho nó trốn ra ngoài quốc mà ở, còn máy thì ở đây với tao, tao che chở cho. Không ngờ chồng máy như định không nghe lời tao, chớ nên tao lại dụ máy đến đây cho đặng khuyến bảo chồng máy. Chẳng đẽ máy lại ngoang ngoanh như thế. Tuy vậy mặc dầu, tao chẳng nói chi nữa, nhưng bây giờ thì tao chỉ cậy máy làm thế nào mà dụ được thằng trinh thám cho tao bắt được, thì tao sẽ tha cho chồng máy về với máy, đều đó thì máy hay để lòng.

Tur-đề-Phân nghe đến đây, đi sẽ lên lại sau lưng Dịch-tur-Lạc rồi nói lớn lên rằng:
 — Hung đồ dám bức hiếp đòn bà ở đây, khem, may cả gang thiệt!

Liền tay kê súng sáu vào đầu Dịch-tur-Lạc mà nói rằng:
 — Máy vừa nói đây, chẳng khác nào máy xưng tội rồi đó. Tôi này đã nhiều, máy nên phải thường mang cho người chết.

Dịch-tur-Lạc quay đầu lại cự dịch, thì bị súng nổ đạn nhắm vào cánh tay trái rồi, không thể cự lại được.

Bột-lai-Khắc ở đầu nghe thấy tiếng súng cũng đến, thấy Tur-đề-Phân đang đánh lộn với Dịch-tur-Lạc, bèn xông vào giúp sức mà trối Dịch-tur-Lạc lại, áp điệu về bỏ khám, rồi kéo đến xét nhà va, thì bắt được cả tang của và những kẻ đồng đảng. Lại thấy Đản-duy-Tur bị giam trong nhà kín, liền thả cho về. Kế lại đến chỗ hang bắt Tur-mật-Phủ và Biệt-Lan đem về.

Qua bữa sau, quan tòa xử án, Dịch-tur-Lạc bị tội xử tử, bọn đồng đảng phải tù cấm 10 năm, Tur-mật-Phủ được tha.

Tur-đề-Phân được lên chức và được lãnh thưởng của công-ty xe lửa. Công-ty lại xuất cấp cho vợ con người giữ bạc bị hại và hậu cấp cho Đản-duy-Tur.

Kể từ hồi xảy biến đến lúc lên án mới có 30 giờ đồng hồ, vì thế nên tiếng của Tur-đề-Phân lừng lẫy cả trong xứ, và ai có án gì, cũng cậy anh ta thám dùm.

Hết

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tình-tân-văn giùm

Số 288

g

throng, đưng.

drong.

nrong.

yn.

n Rachgia.

an làm vậy đã lớn bằng

ịch té ra lại

am chi, nếu o tôi hay, thì

p cảnh này,

thi lại càng nỡ bỏ mà đi,

nrong tử là

g, bởi vì có nh nghi. Tôi i, chắc là án

ên chồng của

túc-hạ.

cho được thì g:

ho mau, nếu

ám gặp đòn bà

ấy ai to gan vì cơ gì mà cô tiếp lời rằng:

n sao vậy? mà không nói

hắc ở đất này i đây, nên cô e

àng? Suy nghĩ hà! ta biết có

là bởi Dịch-tur- tốt của cô mà

thằng què cũng

hệt mạnh u tình

nên cô không

lạ hết. Anh ta m cười mắt, và

nrong-tử, tôi

tôi xin hỏi tay u chẳng?

phải dùng tay

giùm

BỤT SỬ LƯỢC BIÊN

Ai mà gởi cho tôi 0\$50 thì tôi sẽ gởi cho một cuốn **Bụt-sử-lược-biên** không cần tiền sở phí. Muốn gởi mandat hoặc con niêm mà mua cũng được.

Ai mua đến 25 cuốn thì giá có 8\$40.

Ai mua đến 50 cuốn thì giá có 15.24.

Xin gởi thư cho.

Ông Capitaine Paul Régnier (Pierre Rey).

98, rue Chasseloup-Laubat. SAIGON.

THƠ MỚI IN

U - TỈNH - LỤC

của M. Hồ-văn-Trung

Nói chuyện Tấn-Nhon và Cúc-Hương ở hạt Gò Công, vì thương nhau mà phải đều hoạn nạn.

LỜI RAO

Kính lời cùng chư vị dạng hay: Tiệm tôi nguyên khi trước là Khách-sạn Trung-sanh, có phép tòa dạy bán, tôi mua.

Nay tiệm tôi mới sửa soạn mở thêm và lấy giá rẻ. Có mở thêm phòng hạng nhứt hạng nhì hạng mà tiếp rước khách-thương lai vàng, có chỗ trú nghỉ cho tiện.

Trong phòng dọn theo cách văn-minh, dùng giường ghế toàn bằng kiêu mới của người tây-phương. Đèn sáng thanh thú lắm. Hai dãy phòng về phía bên, cũng đều lịch sự coi sướng mắt. Cửa nhà rất nên sạch sẽ, mà hết lòng chiêu đãi quí khách, món ăn nấu nướng ngon lành, dùng trà thủy lúc nào mặc ý. Lại có mở thêm phòng cảnh đờn bà hạng nhứt hạng nhì, và coi giùm đồ đạc cho khách thương, ai có của chi lai vàng, tiệm tôi xin giữ gìn từ tể. Nếu được các tiên-sanh có lòng quang cố thì bề nào chúng tôi cũng chịu lòng.

Tiệm tôi ở đầu đường xe lửa tỉnh Mỹ-tho.

Nay kính.

Mỹtho: PHÚ-HÒA sạn
Chủ-nhon cần bạch.

LỜI RAO

Có bán "Ba trăm bốn chục" mẫu ruộng tốt trong hạt Mỹtho. Giá rẻ.

Ai muốn mua xin do nơi quản nhựt trình Lục-Tỉnh-Tân-Văn.

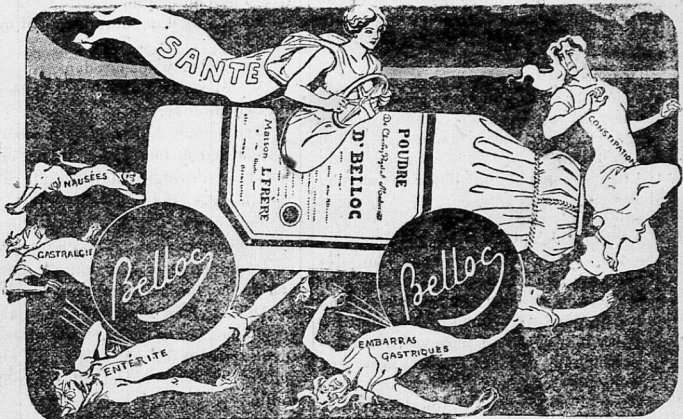
SERVICE DES MESSAGERIES FLUVIALES DE COCHINCHINE

(Hãng Tàu Lục-tỉnh)

Đường Bangkok		Đường Lào	
Tàu Donai chạy 22 Août, 3 giờ chiều		Tàu Battambang chạy..... 19 Août 9 giờ tối	
		» Attalo chạy..... 23 » 9 giờ »	
Đường Cao-man		Đường Cap & Baria	
Tàu Battambang chạy..... 19 Août 9 giờ tối		Tàu Namky..... 17 Août 6 giờ 30 sáng	
» Mekong chạy..... 21 » 9 » »		» »..... 18 » 9 » »	
» Attalo chạy..... 23 » 9 » »		» »..... 19 » 8 » »	
		» »..... 21 » 8 » »	
		» »..... 22 » 9 » »	
		» »..... 23 » trưa 12 giờ.	
Đường Lục-tỉnh		Đường Tây-ninh	
Tàu Annam chạy..... 18 Août 9 giờ tối		Tàu Hainan chạy 21 Août 8 giờ tối.	
» F. Garnier chạy..... 20 » 9 » »			
» Mouhot chạy..... 22 » 9 » »			

Saigon, le 16 Août 1913.
P. le Directeur de l'Exploitation.
MARGUERIE.

CHƯ-TÔN CÓ THẤY CÁI XE HƠI NÀY KHÔNG ?



Xe hơi này hiệu là CHARBON DE BELLOC. Nó trừ dạng bệnh đau bao-tử (GASTRALGIE), nóng trong ruột (ENTÉRITE), ăn khó tiêu (DIGESTIONS DIFFICILES) và bón huật (CONTIPIATIONS).

Thuốc Charbon de Belloc, bột hay là hườn cũng vậy đều là một thứ thuốc rất hay. Hễ đau bao tử (Gastralgie), nóng trong ruột (Entérite), bón huật (Constipation), đau bao lâu không uống nó thì chắc lành bệnh chẳng sai. Uống nó vào thì ăn ngon cơm mà lại mau tiêu, đi tiêu không bón nữa.

Khi nào ăn cơm nặng lý, ăn không tiêu rồi lại nhưc đầu đúng nó cũng là hay để nhứt.

Bột. — Muốn cho dễ, thì hòa bột Charbon de Belloc trong ly nước lã hay là nước bỏ đường cũng được, uống một lần cũng phải, mà uống nhiều lần cũng không sao.

Mỗi khi ăn cơm rồi uống 1 hay là 2 muỗng lớn cũng được, ly ý. Mỗi ve giá là 0\$90.

Thuốc hườn. — Ai muốn uống thuốc Charbon de Belloc bằng hườn cũng được. Khi nào ăn cơm rồi, hay là khi nào đau thì lấy chừng vài hườn bỏ vào miệng, để cho nó

thao rồi nuốt luôn với nước miếng. Uống thứ này cũng thần hiệu như thứ bột vậy.

Mỗi hộp giá là 0\$90, tiệm thuốc nào cũng có bán.

Thiếu chi người bắt chước dọn thuốc Charbon de Belloc, nhưng mà hề uống vào thì chẳng thấy linh nghiệm chi cả, vì không biết thế dọn. Muốn cho khỏi mua lầm thì khá coi ở ngoài nhân có tên ông Belloc thì phải, lại phải hỏi cho đúng thuốc dọn lại nhà L. FRÈRE, môn bài số 19, đường Jacob, Paris thì mới nhảm.

Có trừ tại tiệm thuốc Thượng-dăng, chủ tiệm là G. RENOUX nhứt hạng bảo-tế-su, Saigon, góc đường Bonnard và đường Catinat. Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, chủ tiệm là SOLIRÈNE, đường Thủy-bình Chợ-lớn.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

THƯƠNG TRƯỜNG

Từ ngày 17 tới ngày 31 juillet 1913.

Kỳ 15 ngày chót đây, vì chợ lãn cần không thấy tới mua bao nhiêu, nên giá phải sụt hoài, mà cũng vì lúa Lục-châu còn đọng lại nhiều quá còn gần 1 triệu tạ chưa bán.

Mưa nhiều, mạ mọng lên tốt.

Giá lúa phỏng định bán qua tháng septembre-octobre 1913 là :

VĨNH LONG - GOCÔNG trộn	BAI XAU
2\$15	2\$30
2.95	"
2.80	"
3.10	"
2.80	"
1.40	"

- Lúa : tạ 45, lục thất cửu ngũ, chở đến nhà máy.
- Gạo lức : xay máy, tạ 40, lục linh thất, kê về bao, chở 9 phần rưỡi gạo năm lai lúa..
- thẳng xuống tàu, chưa tính thuế xuất cảng. nhì bát
- Gạo trắng : y một cách, hạng nhì.
- Tấm : số 2 Saigon.
- Bột gạo trắng.

TIÊU (Poivres) Exportations de la quinzaine (từ ngày 17 tới ngày 31 juillet 1913)

Kể từ lần chót cho đến nay xuất cảng tính từ tônô = 1000 kilos.

- Chở đi Marseille
- » Havre
- » Nantes
- » Nouméa
- » Londres
- » Singapore

Tổng cộng xuất cảng từ 17 tới 31 juillet 1913
1er janvier tới 17 juillet 1913
Tổng cộng xuất cảng từ 1er janvier tới 31 juillet 1913.
Số lượng năm 1912.

TRẮNG	ĐEN	CỘNG
2.592	5.124	7.716
24.598	107.001	131.599
"	120.725	133.523
"	5.124	5.124
"	30.744	30.744
"	5.177	5.177
33.696	228.207	261.903
192.993	1.354.747	1.547.740
226.689	1.582.954	1.809.643
98.611	1.443.207	1.541.818

GAO (Riz) Exportations de la quinzaine (từ ngày 17 tới ngày 31 juillet 1913)

- Chở đi France
- » Oran
- » Hambourg
- » Hull
- » Port Said (ordre)
- » Singapore
- » Hongkong
- » Philippines
- » ourabaya
- » Java

Cộng xuất cảng từ 17 tới 31 juillet 1913
từ 1er janvier tới 17 juillet 1913.
Cộng xuất cảng từ 1er janvier tới 31 juillet 1913
Số lượng năm 1912.
Xuất cảng lúa gạo trong 15 ngày này

GAO LỨC	TRẮNG	LÚA VỎ	CÁM	BỘT	CỘNG
"	6.818	"	3.461	"	10.279
"	3.285	"	"	678	3.963
"	"	"	"	2.113	2.113
"	"	"	"	2.560	2.560
"	2.276	"	"	"	3.276
"	5.177	"	"	"	5.177
111	7.173	"	209	570	8.063
"	3.620	"	"	"	3.620
"	1.981	"	"	"	1.981
"	2.640	"	"	"	2.640
111	32.970	"	3.670	5.921	42.672
13.189	453.209	1.469	31.711	61.121	560.699
13.300	486.179	1.469	35.381	67.042	603.371
18.836	316.363	8.795	19.726	53.005	416.725
Gạo trắng				\$ 5.861	"
Gạo lức				1.904.018	"
Lúa				"	"
Tấm				187.720	"
Bột				136.775	"
				2.234.374	"

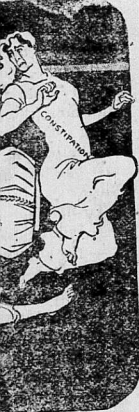
Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhưt trình Lục-tính-tân-văn giùm

INCHINE

9 giờ tối
9 giờ
6 giờ 30 sáng
9
8
8
9
trưa 12 giờ.

le 16 Août 1913.
ur de l'Exploitation.
GUERIE.

KHÔNG ?



đặng bệnh đau
, ăn khó tiêu
TIENS).

nước miếng. Uống
như thứ bột vậy
tiệm thuốc nào cũng

ít chước dọn thuốc
những mà hệ uống
nghiệm chỉ cả, vì
nôn cho khỏi mua lầm
ân có tên ông Belloc
no đặng thuốc dọn lại
tỉ số 19, đường Jacob.

huộc Thượng-dặng,
DUX nhưt hạng bảo-
đường Bonnard và
ại tiệm thuốc Pháp-
RENE, đường Thủy.

văn giùm

KINH TẾ HỌC

(Etude économique)

Tiết thứ hai - Phép đánh thuế (tiếp theo)

Cách đánh thuế, coi giá chợ các đồ hàng-hóa, chỉ một 100 phần thì định lấy mấy phần đó, đặt phép như định cho nhà thương mại. Phép đó chủ là phép hay, tuy vậy mà quyết định được giá hàng hóa thì khó lắm.

Xét như luật ải-quan-thuế của nước Nhứt-hồn, phải tính nguyên giá từ chỗ chế tạo ra hoặc chỗ sanh sản ra, và tính cả các khoản phí tổn về phần đóng bao bì, chuyển vận đại giang, cùng là tiền bảo hiểm, rồi mới định giá hàng mà đánh thuế. Cho nên khi lấy thuế, phải có người chủ buôn trình giấy làm chứng giá hàng khai rõ thiệt giá, rồi cứ theo đó mà định thuế. Tuy vậy mà những kẻ lậu thuế, thường hay làm ra tờ chứng giá cũng nhiều. Mà muốn phòng tệ đó, thì chỗ lấy thuế phải có quờn mua lấy hết thầy hàng-hóa ấy,

hoặc là phải có người quen biết giá hàng đến đó mà đánh giá từ món đồ, nếu vậy thì việc buôn bán rất nên phiền nhiễu mà bất tiện cho người đi buôn nhiều lắm.

Đến như cách lượng-thuế thì cứ coi hàng-hóa xem nó là phẩm chất gì tiện đường nào hoặc lớn nhỏ đường nào mà định thuế. Cách đó thì không phiền nhiễu như cách đánh thuế đã nói trên đây, nhưng các đồ hàng rất nhiều, không biết giá thì có thứ đồ ít tiền mà phải đóng thuế nặng, có thứ đồ nhiều tiền lại đánh thuế nhẹ, tệ ra lại lộn xộn không ra cách thức gì.

Xem trong 2 cách đó thì cách nào cũng có phần tiện, lại có phần bất tiện. Cho nên các nước, nước thì theo cách nọ, nước thì dùng cách kia. Như nước Hồng-mao (Angleterre), Pháp (France), Áo (Autriche), Nga-la-tư (Russie) thì dùng cách lượng thuế; Nước Huế kỳ (États-Unis), thì dùng cách đánh thuế; Mà như Đức-quốc (Allemagne) và Tỉ-ly-thi (Belgique) thì dùng cả hai cách.

(Sau sẽ tiếp theo)

BANQUE DES VALEURS

(Phần hùn cổ ngân hàng)

Tổng-lý mỹ-danh H. M. STOLL

Đường mở sông QUAI FRANCIS-GARNIER, môn bài số 10, Saigon

Chữ-tôn có lẽ chưa rõ chữ khoán-cổ nghĩa là gì, ra làm sao, và phần-hung cùng trái-khoản là gì? có lẽ chữ-tôn cũng không hiểu mấy hàng hùn hiệp buôn bán hay nhiều thứ giấy khoán-cổ ra làm sao?

Chữ-tôn có lẽ không rõ rằng bạc của chữ-tôn tiền nào chất lót được 100 \$, 200 \$ hoặc 300 \$ dù mà làm cho chữ-tôn đáng hùn vào các hàng Langsa, như là Hàng lâu đó chạy biển, Hàng lâu đó chạy sông, Hàng dài rườn Đàng-dương, Hàng nước và đèn khí, Hàng đất rườn Sannanah, Xa-trach, Hàng, cầm cổ nhà đất vàn vùn, và cũng đó làm cho chữ-tôn hùn lộn vầy.

Ấy vậy Hàng-bạc hiệu Banque des Valeurs sẽ trợ lực cùng chữ-tôn mà cắt nghĩa rõ ràng cho chữ-tôn hùn. Hễ ngày nào chữ-tôn đã hiểu cách hùn hiệp rồi thì Hàng-bạc sẽ giúp chi chi chặc cho chữ-tôn hùn, và sẽ coi chừng các việc chi khoản thất bại hại cho chữ-tôn.

Lâu nay chữ-tôn cũng đã nhiều khi nghe người ta muốn lấy cách chính-trị tương-y tương-y. Ấy vậy có sự chi làm cho người Langsa cũng người Annam tương-y tương-y nhau cho bằng sự hùn hiệp mà thâu lợi quyền cho nhau trong Lục châu này.

STOCK HÀNG NÀO CÒ BÁN	NĂM lập hàng	CAPITAL NOMINAL Vốn định hùn	CAPITAL APPELÉ Vốn đã thâu vào	NOMBRE D'ACTIONN SỐ PHẦN HỖN	VỐN hùn mỗi HỖN	DERNIER DIVIDENDE mỗi HỖN chia lần chót được	COURS GIÁ BÁN
Tại Saigon giá cả tờ giấy hùn hiệp nội Đàng-dương (16 août 1913)							
Société Agricole de Suzannah.	1907 1909 1910 1910	150.000 \$ 150.000 » 265.000 » 400.000 »	Piastres 300.000	3.000	Piastres 100		\$ Fr.
Société des Plantations d'Heveas de Xa-trach.	1910	Francs 2.300.000	Francs 2.300.000	23.000	Francs 100		200 —
Société des Plantations d'Anloc.	1911	» 1.000.000	» 1.500.000	20.000	» 100		135 —
Société des Cautouchous de l'Indochine.	1910	» 3.000.000	» 1.500.000	30.000	» 100		135 —
Société des Heveas de Tay Ninh.	1913	» 3.800.000	» 3.574.559	38.000	» 100		90 —
Cie Cautouchoulière de Gia-nhan.	1910	Piastres 120.000	Piastres 120.000	1.200	Piastres 100		
Société générale des Heveas du Donai.	1910	» 126.450	» 94.031	2.529	» 50		
Société Immobilière de l'Indochine.	1899 1900 1909	Francs 300.000 » 700.000 » 1.000.000	Francs 1.000.000	1.400	Fr. 500 Ex. C. 14	frs. 41 pour 1912	640 —
Cie de Commerce et de Navigation d'Ex.-Or.	1910 1911	» 2.000.000 » 1.000.000	» 1.000.000 » 3.000.000	2.000 12.000	Fr. 250	frs. 32.25 frs. 8 o/o pour 1912	270 —
Rizerie Orient.	1894	Piastres 400.000	Piastres 400.000	800	Fr. 500 Ex. C. 14	12% pour exercice courant 30/6/11	600 —
Rizerie Union.	1884	Piastres 225.000	Đã thất vơn lợi rồi.	225	Amortis Ex. C. 8	4%	
Société Commerciale française de l'Indochine (Rauzy et Ville).	1911	Francs 500.000	Francs 500.000	5.000	850 payé	200 piastres »	2.025 —
Rizeries Indochinoises (Haiphong).	1910	» 1.000.000	» 475.000	2.000	Fr. 100 Ex. C. 5	25 frs. pour 1911	
Société d'Oxygène et acétylène d'Ext.-Orient.	1909	» 500.000	» 500.000	1.000	Fr. 500	5 1/2% pour premier exercice	
La Bienhoa Industrielle et Forestière.	1908 1910	» 2.000.000 \$ 250.000 obligations	» 2.000.000 Piastres 250.000	20.000 2.500	» 100	30 frs. pour 1911 6 o/o pour 1912 8 o/o pour 1912	625 — 164 — 120 —
Tại Paris giá cả tờ giấy hùn hiệp nội Đàng-dương (17 juillet 1913)							
Cie Française Tramways Indochine.				1.500 t. p.	43.50 fr. pour 1912		Francs 735 —
Société des Eaux et Electricité de l'Indochine.				» 500 Ex. C. 22	50 » »		» 870 —
Messageries fluviales de Cochinchine.				» 100	20 » »		» 300 —
Banque de l'Indochine.				» 500 - 125 p.	52 50 » »		» 1.540 —
Charbonnages du Tonkin.				» 250 Ex. C. 24	80 » »		» 1.660 —
Messageries Maritimes.				» 250	3 12 fr » »		» 124 —
Chargeurs réunis.				» 500	63 25 fr. » »		» 584 —
Union commerciale indochinoise.				» 500 l. p.	15 » »		» 309 —
Distilleries de l'Indochine.				Part. d. att.			» 18 —
Société Indochinoise d'Electricité.				» 500 Ex. C. 27	75 fr. pour 1912		» 1.190 —
Société des Ciments Portland de l'Indochine.				» 500	» 10 » »		» 860 —
Cie de Commerce et de Navigation E.-O.				» 500	» 9 » »		» 965 —
				Part	7 9 25 » »		» 161 —
				» 250	» 6 » »		» 285 —

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhưt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

TRÌNH

CÙNG CHƯ-VỊ HÚT THUỐC ĐIỀU ĐẰNG TƯƠNG:

TABAC DU GLOBE — CIGARETTES DU GLOBE

(THUỐC GÓI CÀ-LỘP)

(THUỐC ĐIỀU CÀ-LỘP)

Vị nào biết xài thuốc hút đều ưa dùng thứ thuốc **CÀ-LỘP** lắm vì: một là giá rẻ lắm, hai là mùi ngon.

Hàng thuốc **CÀ-LỘP** dùng nhiều tay bác-sĩ thảo nghệ dọn thuốc mà chọn lựa những lá thuốc nhất hảo hạng hơn hết mà làm ra.

Cách dọn thuốc kĩ-càng như vậy thì mùi nó dịu ngọt, không ngạt cổ, chẳng phạt tí và lại làm cho miệng lưỡi được **THƠM-THO, IM-MÁT**. Bởi thuốc này tinh anh và tuyên soạn lắm nên mới được như vậy.

THUỐC GLOBE (Cà-lốp) này, vị tánh tinh hảo, thiệt là một **VI-DIỆT-TRỪNG** quý lạ, nó tào trừ các con tê-vi trong miệng mình. Hễ dùng nó thường cũng như mình để phòng các bệnh hoạn vậy. Chuyện này chư-vị ưa dùng thuốc điều đều hiểu rõ từ ngày **THUỐC GLOBE** (Cà-lốp) tràn qua Đông-dương đến nay đã hơn hai chục năm dư rồi.

HÃY HỎI MÀ MUA ĐAU ĐAU CỨNG CÓ:

THUỐC GÓI GLOBE (Cà-lốp) và **THUỐC ĐIỀU GLOBE** (Cà-lốp).

Phàm bán thuốc rời hay là thuốc vẫn thì phải dùng giấy mà gói bao.

Vậy nếu những bao ấy mà huê dạng mắc tiền thì tự nhiên cái ruột trong phải là thứ rẻ đặng có thừa trừ cho vừa cái giá.

Thuốc ta đây bao rất đơn sơ, chẳng tốn mấy đồng, cho nên ta có thể mà chọn thứ thượng hạng.

Cách bao gói đơn sơ của ta đây làm cho ta bán đặng thuốc tốt chớ không phải bán giấy hay là bán hình chi.

DENIS FRÈRES

Bordeaux, Saigon, Haiphong, Hanoi

ĐẠI DIỆN CÀ ĐÔNG-DƯƠNG

HAI MƯƠI NĂM DANH TIẾNG!!!

**TRƯỜNG SANH
VẠN BÌNH
HỒI XUÂN
PHẦN NHƯỢC
VI CƯỜNG**

NHỜ BỞI
THUỐC RƯỢU
HIỆU

ELIXIR GODINEAU

CÓ TRỮ
Tại tiệm thuốc
Thượng-dãng
CHỦ TIỆM LÀ
G. RENOUX
Nhứt hạng bảo-lễ-sư
SAIGON
góc đường Bonnard
và đường Catinat

Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, Chủ tiệm là SOLIRÈNE, Chợ lớn




TIỆM MAY và BÁN HÀNG-TÀU

Kính mời Chu-qui-cô trong Thành-phố cảng các đưng hảo-tâm Qui-khách Lục-châu như Qui-vị muốn đưng may xiêm áo cách kiêu tửe nào, hay là mua xuyến lảnh hàng-tàu, xin niệm tình xin giúp nhau lấy thảo.— Tiệm tôi có th: Huế, cái, may đủ cách kiêu đưng thời đưng; tiền công may và giá hàng đé đều nhẹ.— Còn sự khéo vụng tôi chẳng dám khoe khoan quá lể, xin đưng may một lần thì rõ việc khéo không. Lểi và l' tạm mời, xin Qui-cô niệm tình, đưng giúp nhau cho nểu cuộc.

Mme NGUYỄN-HỮU-SANE,
110, quai Arroyo-Chinois (Cầu-ông-Lãnh).
(Gần ga xe lửa.)

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

NAM-VIỆT-SỬ-KY, chữ quốc-ngữ. 70 có nước nam đến tủa tráo.

Giá 0 \$ 60
Tiền gởi. 0 08

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

MEO BĂNG CHỦ QUỐC-NGŨ, đưng thầy Mossard diên dịch, đưng thầy tuôn thoo việc dạy dỗ nên chon sách của ông LARIVE và FLEURY mà dịch ra.

Giá 1 fr. 60
Tiền gởi. 0 \$ 06

CÓ MỘT MÌNH NHÀ NÀY CÓ QUYỀN

THAY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SÙNG VÀ LÀM XE MÁY

TẠI THÀNH **St-Étienne**

Mà Thôi

Hàng F. MICHEL, CAFFORT Successeur ở Đường **Catinat số 36** SAIGON

Có Bán SÙNG đủ thứ và đủ kiêu, BÌ, THUỐC, ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ và đồ NỮ-TRANG. Đồ đả tốt lại giá rẻ


Lục-Châu muốn mua vật chi thì xin để thơ như vậy:

M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36, rue Catinat.

PILULE
Remède spécial po

福
一人身之血
腎府遺身血
延編積可身
生立不體病
心風濕癱痿
病不加劇症
成不之治之
丸配製之器
配製之器
服法日服
舒宜先服
(Pilules Fo
(Pilules digesti
結可服

La



PRIX: 3 fr. 5

Tại nhà
7, Bon
CÁCH L
nhiều món rấ
Giá .
Tiền

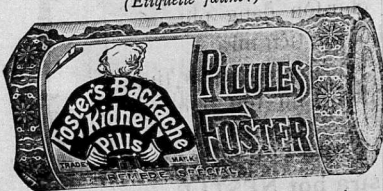
PILULES FOSTER

Remède spécial pour les maladies des reins et de la vessie

福德氏秘製保腎丸

人身之血每三分鐘經過腎府
 一次俾血中之渣滓毒液棄諸
 腎府週身之血清潔而純若內
 腎臟積司藏有虧血中毒液毒
 涎偏體病恙迭出如頭暈目眩
 生立不安夜不成寐沙淋石淋
 風濕癱瘓背痛腰痠四肢浮腫
 心悸怔忡皮黃肌瘦等症且腎
 病加劇迅速異常稍不經意即
 成不治之症福德氏秘製保腎
 丸 (Pilules Foster pour les Reins) 內腎腎
 胱之器藥採選精良本草藥料
 配製而成功效靈捷應響如神
 服法日服四次用膳前後及臨
 睡時均可如大便閉結胸腹不
 舒宜先服福德氏秘製補血丸
 (Pilules digestives Foster) 一二丸如
 結可服三丸及大便通順為止

La Véritable Marque
(Etiquette jaune.)



PRIX: 3 fr. 50 le flacon, chez tous les pharmaciens

Tại nhà in ông F.H. SCHNEIDER
 7, Boulevard Nordom. — SAIGON
CÁCH LÀM BÁNH VÀ MỨC. — Day
 nhiều món rất khéo, bia vè đẹp.
 Giá 0 \$ 40
 Tiền gửi 0 0 4

Trị bệnh thiên thời thì rượu bạc-hà hiệu RICQLÈS ALCOOL DE MENTHE DE RICGLÈS là thần diệu

Phòng bệnh Thiên-thời chế nó vào nước mà uống
 thì nó khử hết các vật độc địa trong nước.
 Trị bệnh Thiên-thời chế nó cho nhiều vào một chén
 nước dùng cho nóng mà uống thì bệnh mau thấy giảm
 thuyên.

PHẢI COI CÁI HIỆU CHO KỸ:
Alcool de menthe de RICQLÈS

Đã 70 NĂM DANH TIẾNG

Đầu vào thành Paris năm 1900 và thành Bruxelles
năm 1910 đều đặn thưởng siêu-dũng.

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-dặng, chủ tiệm là G. RENOUX nhứt hạng bảo-lê-sư, Sài-gòn,
góc đường Bonnard và Catinat. Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, chủ tiệm là SOLIRÈNE, Chợ-lớn.



PHẢI DÙNG THUỐC BỒ VÀ TRỊ ĐÀM THIẾT HIỆU LÀ ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX

Của ông lương-y GUILLIÉ

Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế
 đường của quan lương-y GUILLIÉ lấy làm thần hiệu
 trong những bệnh HƯ-PHÈ, đau trong TÌ-VỊ, đau
 nơi TRÁI-TIM, ĐAU-GÂN, ĐAU-MÌNH, RẾT-VỎ
 DA, hoặc CHÓI-NƯỚC, BỆNH-KIỆT, BỆNH-HO-ĐẠI,
 BỆNH-CÚM, GHỀ-CHỐC-NGOÀI-DA và bệnh có
 TRÙNG-LAI TRONG-BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC XỔ-rễ-tiền và rất hiệu
 nghiệm làm cho HUYẾT-RA-TINH-KHIẾT. Những
 bệnh gốc bởi ĐÀM hay là MẬT phát ra thì uống
 rớt hết.

Bất kì thuốc trị đàm nào mà không có dấu ký
 tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ THUỐC HOÀN XỔ

nữa cũng rút trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux
 của quan lương-y Guillié.

Chánh chỗ trữ thuốc này là nhà: PAUL GAGE FILS, nhứt hạng
 bảo-chế-y-sanh, đường GRENELLE St GERMAIN môn bài số 9,
 ở tại đó thành PARIS.

VÀ TRONG CÁC ĐƯỢC PHÒNG ĐỀU CÓ BÁN



CHỤP HÌNH KHỎI TỒN TIỀN

Nhà bán sữa **NESTLÉ** muốn làm quen cùng bạn hàng cho nên tính cho những người dùng sữa bột **NESTLÉ** một cách chụp hình cả bà con trong nhà mà khỏi trả tiền.

Ấy có phải là cho một món ngộ chăng? Con cái chur-tôn vui mừng mà thầy đặng hết thầy bà con của nó, nó lại thầy đặng hình của nó hồi nó còn nhỏ nữa.

Muốn vậy thì khá giữ máy cái nắp hộp sữa bột **NESTLÉ** như hình kê đây.

Khi nào được 10 cái như vậy, thì hãy gởi cho ông **Tổng-lý nhà bán sữa NESTLÉ**, môn bài số 19, đường Mac-Mahon, Saigon, thì nhà bán sữa sẽ gởi cho chur-tôn một tấm giấy biên-nhận đặng phép chụp một tấm hình bé ngang 13 phân, bé dài 18 phân tại tiệm họa hình hiệu Photo Studio, hoặc tại Saigon, hay là khi nào có thợ họa của nhà này đi tới xứ chur-tôn thì chur-tôn chụp cũng đặng.

Xin chur-tôn hãy nhớ các lời tôi dặn. Chur-tôn coi đó: nhà bán sữa **NESTLÉ** rán hết sức mà làm cho chur-tôn vui lòng.

Cũng nhờ sữa bột **NESTLÉ** mà con cháu chur-tôn đặng phi mỹ, khỏi ngộ tuần tú và chur-tôn lại có hình của nó mà khỏi tốn tiền nữa.

Như chur-tôn muốn lấy nhiều tấm thì hãy viết thư cho tôi đặng tôi tính với họ, thì mỗi tấm lấy thêm giá có 1 đồng bạc mà thôi. Chur-tôn nghĩ đó coi có lợi cùng chăng?

**Tổng-lý nhà bán sữa đặc
và sữa bột NESTLÉ**

Cần khải.



Nh
chi, thi



Th
mang s
điều l
Môi
gói có
moucho
hãy đ
ai ở xa
minh đ

C
này kh

RƯỢU THUỐC HIỆU LÀ
QUINA GENTIANE

Của Tu-viện SAINT-PAUL bảo chế

Là một thứ rượu bổ làm cho con người dặng trường thọ

Những người nào muốn dặng trường thọ và chẳng khi nào vướng mang bệnh hoạn chi, thì phải uống thứ rượu Quina Gentiane này mỗi ngày một ly, trước khi dùng cơm.

Thứ rượu bổ này bảo chế hồi năm 1242, nghĩa là đã dặng hơn sáu trăm năm chục năm rồi, bởi tay ông DOM MANOEL là thầy tu, tại l'Abbaye de San-Paolo viện.

Trong cả hoàn cầu đều dùng nó, và các danh-sĩ đồng dùng nó mà cho người bệnh uống.

Nhứt là trong xứ nóng nực, thì hay dùng nó hơn.



RƯỢU **RHUM MANA**

Trừ bệnh nóng lạnh, yếu nhược và thiên thời.

Rượu này rất đại danh, thiên hạ rất chuộng và lại tốt hơn các thứ rượu Rhum khác.

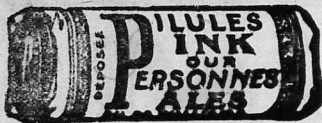
Hãy coi cho kỹ kéo làm thứ giả, và hãy nài cho phải cái ve có dặng nhãn trắng.

CIGARETTES DIVA

Thuốc hiệu là Cigarettes Diva là thứ thuốc tốt hơn hết, hút nó đã không khô cổ, và khỏi mang sự bệnh hoạn, vì thuốc này không có nhựa như các thứ thuốc kia, song khói nó thơm tho và dịu lẫm.

Mỗi một gói thuốc này đều có đề một cái hình chụp rất khéo và rất đẹp đẽ, mà lại trong nhiều gói có đề một cái giấy Ban-Thưởng (Bon-Prime) cho không hoặc một cái đồng hồ, hoặc một hộp khăn mouchoirs, hoặc một sợi giấy lửng hay là một cây dù vân vân... Như ai dặng những giấy ấy, thì hãy đem tới hãng ông A. et E. Mazet môn bài số 10 đường Paul Blanchy Saigon mà lãnh thưởng, bằng ai ở xa xuôi đến không dặng, thì gửi thơ và miếng giấy mình dặng cho ông thì ông sẽ gửi món đồ của mình dặng đó lập tức.

Có một mình ông A. & E. MAZET ở đường Paul Blanchy môn bài số 10, Saigon, lãnh bán ba hiệu này khắp cả Đông-Dương.



TÌ VỊ CÓ BỊNH

Trong cơn trời nóng nực, nếu tí vị có bệnh thì lấy làm hiểm nghèo cho mình lắm phải dự bị cho nghiêm nhặt vì trong cơn nắng nực tí vị hay loại-đọa là vì có nhiều cơ.

Một là nó hay làm cho vật thực mau ế, hai là tại mình nâng dùng nước đá mà uống nước làm cho tí vị ra yếu ớt, ba là vì mình hay ăn đồ sống sít chua chát.

Mỗi năm trong mùa nắng hạn có nhiều người chết vì bệnh kiết, như là những người có tí vị không đặng tốt, thì lấy làm quan hệ cho sanh linh.

Tí vị không đặng tốt thì phải mau mau mua thuốc **Pilules Pink** mà uống, chớ khá diên trì. Thuốc **Pilules Pink** dễ uống lắm và lại rẻ tiền.

Mỗi buổi ăn cơm rồi uống một hoàn thì đủ.

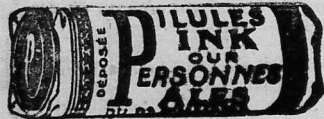
Tiệm thuốc nào cũng có bán.

PILULES PINK

(Bổ hoàn linh đơn)

Trong các tiệm thuốc có bán, có trữ tại tiệm thuốc của ông MOLINIER, Pharmacie Normale, Saigon.

Mỗi hộp giá là 3 quan 50; 6 hộp 17 quan 50.



Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

ĐỊA DƯ MỘNG HỌC, quốc ngữ của ông Russier và Nguyễn-văn-Mai, soạn, tóm tắt mà đủ các điều cần kiếp nhiều HÌNH và HOA ĐỒ.

Giá 0 \$ 60
Tiền gởi 0 08

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

KIM-VÂN-KIỀU, ông P. Trương-vinh-Kỳ in lại rồi.

Khống hình 1 \$ 00
Có hình 2 00
Tiền gởi 0 10

NHÀ IN ÔNG F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

Đủ các **KIỀU CHỦ** có **THỢ KHẮC CHỦ** vẽ đá khêu, và **THỢ VẼ TÀI**; để in sách, thơ, cúng thiếp văn vắn. Kiểu cách nào đều làm đặng hết.

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

ĐẠI-PHÁP-CÔNG-THẦN, chữ quốc-ngữ nói về các vua, quan có danh tiếng nước Đại-pháp từ sơ khai đến đời nay, nhiều chuyện có ích và hay.

Giá 2 fr. 50
Tiền gởi 0 50

KHOẢN CHẤT THỦY

(Nước suối kim thạch)

VICHY



PHÁP-QUỐC-TUYÊN

VICHY CÉLESTINS

Có bán nguyên ve | Trị bịnh đau Thận, bịnh đau Bàng-quang, bịnh Phong và nửa ve. Thạch-lâm-bịnh (kẻ) — Đau mảy chỗ lết-lẹo.

VICHY GRANDE-GRILLE trị bịnh đau gan và bịnh đăm.

VICHY HOPITAL trị bịnh thương tí, trường nhiệt.

Hãy coi chừng để giả mạo, khi mua phải chỉ cho đúng thứ nước nào mình muốn dùng.

VICHY-ÉTAT ĐIỀU TÈ

SEL VICHY-ÉTAT là muối tự nhiên trong nước suối ấy mà ra. — Có hộp và có ve.

PASTILLES VICHY-ÉTAT mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2, 3 hoàn thì dễ tiêu hóa.

COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT dùng để cho mình dọn nước xít (môi-khí-chất).



Tại nhà in
7, Boulevard
LECTURES
soạn, gồm nhiều
Trước hết nói về
tác thành trị bịnh
các thứ chuyên
Giá
Tiền gởi

HÃY
+ + +
HIỆU

LÀ
HƠN
KHÁC

Tại nhà in
7, Boulevard
ĐỊA DƯ
ông Russier soạn
song đầy đủ
CÓ LỜI TẮT
Giá
Tiền gởi

Tại nhà in
7, Boulevard
NAM VIỆT
1 Sơ khai n
2 Đời nhà N
3 Đời Nguy
Giá m
Tiền g

SCHNEIDER
SAIGON

KHÁC CHỦ

ề in sách, thơ,
h nào đều làm

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom, - SAIGON

LECTURES FRANÇAISES ông Carrère
soạn, gồm nhiều chuyện hay và có ích.
Trước hết nói về nước Langsa sơ khai cho đến
lúc thành trị bây giờ, sau hơn một trăm bài đã
các thứ chuyện khoa ngôn ngữ.

Giá	1 \$ 00
Tiền gởi	0 10

SCHNEIDER
SAIGON

N, chủ quốc-giữ
tiếng nước Đại-
nhiều chuyện có

2 \$ 50
0 50

HÃY HỎI THỨ
+ + **HỘP QUỆT**
HIỆU NÀY: + +



LÀ THỨ TỐT
HƠN CÁC THỨ
KHÁC + + +

ÚY

VICHY
ETAT

CINS

ang, bình Phong --
chủ lật-lật.

bình đau gan
bình đăm.

l, trường nhiệt
cho trắng

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom, - SAIGON

DIA DƯ TỈNH GIADINH, chữ Langsa
ông Russier soạn, chỉ nói hạt Giadinh mà thôi,
song đầy đủ các điều đại khí trong tỉnh này
CÓ LỜI TẢM BẢN ĐỒ.

Giá	0 \$ 35
Tiền gởi	0 02

l kỳ mà ra. -

ống chừng 2, 3

đơn nước xịt

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom, - SAIGON

NAM VIỆT SỬ KÝ, chữ Langsa ba quyển.
1^o Sơ khai nước annam.
2^o Đời nhà Ngô tới Nguyễn.
3^o Đời Nguyễn tới Đại-pháp.

Giá mỗi cuốn	0 \$ 25
Tiền gởi	0 02

MƯỜI CÁI NGÀN BÀ!

QUINA-LAROCHE

THƯỚC RƯỢU CÓ CỐT RƯỢU NHO

CƯỜNG TRĂNG, BỒ HUYẾT, GIẢI NHIỆT

Trong rượu này có đủ 3 tánh của 3 thứ Kinhkyna
(vàng, đỏ, đen)

RƯỢU QUINA-LAROCHE mỹ vị dễ uống, tốt hơn hết các
thứ rượu nho và rượu ngọt, có trộn cốt Kinhkyna.
Nó rất thần hiệu trong việc trừ hư-nhược, ẩm
thực bất tẩn và hàn nhiệt bệnh.

QUINA-LAROCHE FERRUGINEUX

dùng mà trừ huyết suy chứng, bạch chứng, cùng bổ dưỡng
những người bệnh đau lâu mới mạnh, vản vản.

TIỆM NÀO CŨNG CÓ BÁN
PARIS, 20, Rue des Fossés-Saint-Jacques, PARIS



Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-dâng, chủ tiệm là G. RENOUX
Nhứt hàng bảo-tế-sư, Saigon, góc đường Bonnard và đường Calinal
Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, chủ tiệm là SOLIRÈNE, Chợ lớn

PHOSPHATINE FALIÈRES

LÀ BỘT NUÔI CON NIT

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-dâng chủ tiệm là G. RENOUX
Nhứt hàng bảo-tế-sư, Saigon, góc đường Bonnard và đường Calinal
Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, chủ tiệm là SOLIRÈNE, Chợ lớn

LỜI RAO RẮT TRỌNG HỀ. - Bột hiệu Phosphatine Falières là một món vật thực
rất bổ dưỡng để nuôi con nit từ sáu bảy tháng, nhưt là trong khi dứt sữa nó, hoặc
trong lúc nó đang nở nang. Nó giúp cho dễ mọc răng, nó trợ cho mau lớn xương,
nó ngừa phòng hoặc nó trừ bệnh hạ lợi, là bệnh hay sanh ra trong lúc nắng hạ.



HÀNG DE LA POMMERAYE VÀ CÔNG-TY

Có bán và đặt đèn acétylène
(khí đá)

Có bán máy acétylène (nhốt khí đá), đủ thứ đèn huê-lê, đèn thủy-tinh, hòng-đèn-dôi và hòng-đèn incandescence lửa rất sáng, giầy-chi-sang-hoi, ván ván.

Có bán carbure de calcium (khí đá)

Xin chú-quoi-khách chớ ngại, hãy chời gót ngọc đến hàng, hoặc viết thư mà hỏi thăm, thì tôi sẽ hết lòng nghinh tiếp hoặc hồi âm. Nếu vị nào viết thư lên muốn cho tôi sai thợ giỏi đến mà tính việc đặt đèn trong nhà cùng định giá cả, thì tôi sẽ vưng theo, sai thợ đến lập tức.

Như danh lòng giá cả nhưt định làm thì tiền phi-lộ của thợ về phần Hàng tôi chịu.

Hàng này rất đơan chánh và bán giá rẻ hơn hết trong cõi Đông-dương.

SÁCH BÁN

Tại nhà in của M. SCHNEIDER

Sách nấu ăn tiếng Langsa mỗi cuốn 2 \$ 00.
Romans đủ thứ từ 0 f. 90 tới 3 f. 50.

Có bán giầy, mực, viết chì, ngòi viết, thước, gomme cùng các đồ dùng cho học trò các trường.

AI muốn mua thì gửi thư lên ta sẽ gửi đến nhà thợ thì phải đóng bạc trước mà lãnh đồ (contre remboursement).

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Nordom. — SAIGON

ĐỊA ĐƯ TINH LONGXUYEN bằng chữ Langsa, ông Blaise soạn. Nói về tình Longxuyen các nghề nghiệp, loại thú và thú sáng và ván.

Giá 0 \$ 85
Tiền gởi. 0 02

HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU

DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1862 ❖ ❖ NHÀ NGÁCH TẠI
HAIPHONG, BORDEAUX,
SAIGON, HANOI

Hàng DENIS FRÈRES trừ savon hiệu « Bonne Mère » là thứ sa-hon tốt hơn hết các thứ khác.

Còn ai ưa dùng thứ rượu bò, thường gọi là Quinquina thì hãy mua thứ rượu sau này :

Một là « Toni Kola Secrestat ».

Hai là : Saint Raphael Ducos.

Hàng này cũng có bán tù sắc tốt và chắc lăm, hiệu là tù « Dubois Oudin ».

Còn ai hay hút thuốc Cigares thì mua thứ Cigares El Conde thì là sẽ ưa nó, vì giá đã rẻ mà lại mùi áo ngon ngọt nữa.

Hàng này có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau này :

Rượu chác trắng và chác đỏ trong thùng và chịch ra ve.

Rượu Champagnes : V^{ve} Cliequot-Ponsardin.

» Roederer.

» Moët et Chandon.

Rượu Tisane de Champagne supérieure : B. et S. Perrier.

Rượu Tisane extra : Marquis de Bergey.

Hàng này cũng có bán thuốc gỏi và thuốc vắn rồi hiệu Le Globe và giầy hút thuốc kêu là « Nil » có thứ rượu kêu là : vieille Eau-de-vie Dejean, Rhum Negrita.

Liqueurs và cognacs Marie Brizard và Roger.

Bière Gruber và Bière Lorraine. Rượu Madère, Malaga và Muscat de Frontignan Rivoire.

Có bán máy viết hiệu Remington và các thứ đồ phụ tùng.

Cũng có trừ các thứ hộp quẹt Đông-Dương, và ngoài Bến thủy, gần Annam và ông quẹt Hanoi (Tonkin) nữa.

AI muốn hỏi giá thì viết thư như vậy.

Maison DENIS FRÈRES, SAIGON

Saigon. — Imp. F.-H. SCHNEIDER.

Certifié Insertion conforme au
Prixage à mille exempt.

Saigon, le 22 Août 1913

Vu pour légalisation de la signature
de M. _____

Saigon, le _____ 19

Le Maire de la Ville de Saigon

Directeur-Gérant : F.-H. SCHNEIDER

LỤC TÍNH TÂN VĂN

N
 chneider
 Fris
 6 \$ 00
 6 30
 0 60
 0 35
 0 35
 0 35
 2 1 50
 am
 BON
 ret. 0 \$ 38
 độc
 oire
 BON.
 lai. 0 60
 élé-
 RAN-
 0 60
 Meo
 par
 ilion 1 1 00
 t des
 rone-
 0 \$ 28
 atifi-
 ar H.
 açais. 0 38
 ngữ.
 nhập 0 38
 ulaire
 rone-
 1 00
 ns de
 nh). 2 00
 nama.
 anna-
 N-TEI-
 ue)... 0 40
 A. CAR-
 les en
 1 00



THUỐC NƯỚC HIỆU LÁ

PERTUSSIN TAESCHNER

là thuốc hiến hầu và thần hiệu để trừ bệnh con
 nít ho, bệnh cảm mạo phong sương, ho
 lồng phổi và suyễn, trong mấy chỗ danh tiếng
 đều cho nó *nhứt-hảo-hạng-chỉ-khải-dược*.

Dùng nó mà uống, thì các bệnh **đau phổi** đều
 được giảm thuyên.

KOMMANDANTEN-APOTHEKE

Tiệm E. Taeschner "fournisseur de la Cour royale de la Roumanie", ở tại
 kinh thành Berlin C. 49 Đức-quốc (Allemagne) điều te.
 Trẻ tại tiệm G. RENOUX, pharmacien de 1^{re} classe, Saigon
 successeur de V. Holbé et G. Renoux.

CHO MUỐN

CHO MUỐN

CÓ TRỮ TẠI TIỆM THUỐC THƯỢNG-ĐẲNG

CHỦ TIỆM LÀ

G. RENOUX

Nhật hang báo-tê-sư Sài Gòn — góc đường Bonnard và đường Catinal
Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, chủ tiệm là SOLIRÈNE Chơlôn

PHÍA MẶT

PHÍA LƯNG



KINH CÁO

CÙNG CÁC CHỮ VỊ MUỐN BỎ
THUỐC NHA-PIỂN.

Có một thứ thuốc hiệu **SOLUTION R số 1** của ông Điều-chế-y-khoa-tấn-si **HOLBÉ** làm ra đây, thì những kẻ muốn giải yên mới chắc mình rằng bỏ thuốc dặng mà thôi, bỏ đã mau, ít tổn tiền mà lại không sanh bệnh hoạn chi cả, thật là một vị thần dược đó.

Thuốc **SOLUTION R** này khắp cả toàn-cầu đều biết danh, bởi ấy cả muôn vạn người đã gửi thơ đến mà khen tạ châng cùng.

Chẳng có thuốc nào thần hiệu cho bằng thuốc này, cho nên có nhiều hiệu giả lăm. Nhiều nơi lại mua thuốc này về làm cốt rồi luyên ra thuốc nước hay là thuốc hoàn mà bán.

Chư-vị hãy nghĩ bấy nhiêu thì đủ biết thuốc này thần hiệu là thế nào.

Hiệu **XÍCH-LONG** của tiệm thuốc, ve đặng thuốc, nhân thuốc, cùng hộp thuốc **SOLUTION R** này đã cầu chừng nơi toà Sài Gòn và nơi **THƯƠNG-MẠI-BỘ** tại Đô-thành **PARIS** rồi, cho nên nếu bắt dặng ai giả mạo thì tòa sẽ chiếu theo luật mà làm tội.

Khi mua phải coi cho kỹ lưỡng cái hộp cho giống như hình trên đây, và niêm phong lại hẳn hoi, có dấu ký tên ông **HOLBÉ**, điều-chế-y-khoa-tấn-si là người luyên nên thuốc ấy. Hộp ấy lại có phụ thêm đồ để đếm giọt mà uống (*compte-goutte*) và cách dùng bằng nhiều thứ tiếng.

Giá mỗi ve.

1 \$ 50

VÀ KHI MUA PHẢI TÍNH TIỀN SỞ PHÍ GỬI HAY LÀ MUA *contre remboursement*

Như gửi *contre remboursement*, thì gửi cách kín nhiệm vô cùng châng cho ai biết dặng. Ai mua nhiều sẽ tính nhẹ giá hơn, các thứ thuốc khác cũng vậy và chừng chắc rằng những thuốc bào chế đều là đồ thượng hạng và tinh khiết lăm.

LỤC TỈNH TÂN VÀN

Mỗi Tuần Đương Báo

Ngày Thứ Năm

閩新省陸

MR. F. H. SCHNEIDER, SAIGON

NAM THỨ BAY

SỐ 289

JEUDI 28 AOUT 1913

MỤC LỤC

- | | |
|------------------------------|--------------------------------|
| 1 - Lời rao cần kíp. | 15 - Địa đồ Cần-thơ. |
| 2 - Công văn lược-lược : | 16 - Bột sữa Nestlé. |
| Tổng-Thống, Toàn-Quyền | 17 - Tinh cơ tiền thuyết |
| Chánh-phủ. | 18 - Khí ra khỏi hang. |
| Nam-kỳ soái phủ. | 19 - Tiểu nhi đối quai. |
| Thành phố Saigon | 20 - Khương-Hoàng Hậu, tho |
| 3 - Văn quốc tân văn. | oan-hình |
| 4 - Hường truyền. | 21 - Cách vật luân. |
| 5 - Đương-dương thời sự | 22 - Về biên hoặc. |
| 6 - Trưng-bà thời hải. | 23 - Tự do điều đàng. |
| 7 - Cục đồng tân văn | 24 - Saigon thời hải. |
| 8 - Truyền bá người ngu-lâm | 25 - Phê tục phú hà lý luân. |
| pháo-thủ | 26 - Thơ tin vàng tại. |
| 9 - Viết-nam thời áp. | 27 - Cuộc chơi cho tiểu khiển. |
| 10 - Mãi hóa mới dân : | 28 - Mực nước lơn. |
| Thuộc sát bả huyết | 29 - Lời rao bán Đền-lớn |
| 11 - Biện thuật kỳ trung kỳ | 30 - Bụi sủi lọc đen |
| 12 - Hoàn cầu địa dư. | 31 - Thơ T. Tinh-Lực |
| 13 - Trị bệnh yếu pháp. | 32 - Ngũ kiếm thập bát nghĩa |
| 14 - Những người hay đàn, ăn | lân truyền |
| ngủ chẳng đống, nên | 33 - Thương trường |
| đọc bát này | 34 - Kinh tế học. |

GIẤY NHỰT TRINH
Boulevard Norodom, N° 7

GIẤY NHỰT TRINH
Mùa xuân 12 tháng \$ 500
6 \$ 700
Mùa chiều 12 tháng \$ 800
6 \$ 900

At mission
A tout sujet de travail
tho và báo phải để như
váy LỤC TỈNH TÂN
VÂN - SAIGON

MỖI SỐ GIẤY 0.5 15

IMPRIMERIE FRANCO-ANNAMITE

F. H. SCHNEIDER

7. - Boulevard Norodom, Saigon



LỢI TÍNH TÂN VẠN

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

**DAY TRÔNG DỪA CÙNG CÁCH
LÀM DẦU**, của ông L. A. SOAN, bằng chỉ
quốc-ngữ.

Rất hữu ích cho những người lập vườn dừa,
vì dạy đủ cách cũng chỉ chỗ nơi mua bán, giá cả,
lợi day đủ các cách cho khách thuê và những
đều hư hại khác.

Giá 1 \$ 00
Tiền gửi 0 10

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

TỰ-VỊ langsa-annam, ông Trương-vinh-Kỳ
soạn, in lại rồi có 1250 hình.

Không bia	8 \$ 00
Có bia	8 30
Lưng và góc bằng da	7 00
Bìa mềm đẹp lưng đính chữ vàng	8 00

Người mua xin đính tên mình trên lưng sách
đóng kỹ thi đăng

Tiền gửi 0 24

Le
PNEU-VÉLO

Continental

TYPE-ROUTIER

*Dure plus
pour
coûter moins*

Paris - 146, Av. Malakof
Usines à Gliéby

En vente chez tous les
Bons Agents.



CÁC BÀ CÁC CÔ!

Chi ống đủ màu

Nếu mỗi lần
mua **VẢI** mua **CHỈ**
mà các bà các cô biết

NÀI CÁC NHÂN HIỆU

RD 2 định hai bên đây

thì bé gì các bà
các cô cũng
lợi được
PHÂN NỬA
(50%)
vì
hàng hóa **TỐT**
mà lại
CHẮC

Chi trái

DUMAREST & FILS
18^m 30
20 YARDS
Vải quyền đủ thứ

COTON à l'ÉTOILE
C.B 100
CARTIER-BRESSON à PARIS



VỎ XE MÁY BĂNG CAO-SÚ
HIỆU

Continental

KÈU LÀ
« **VỎ MÉKÔNG** »

Và có bán nơi các tiệm đại Diện
kề ra sau này:

- M. LE-VAN-BA, 51, Boulevard Charner, Saigon.
- M. KY-NAM, 105, Boulevard Charner, Saigon.
- M. NAM-HONG-PHAT, Angle rue d'Adran et rue Hamelin, Saigon.
- M. Pierre BODIN, Boulevard Luro, Dakao-Saigon.
- MM. TOURNIER & Cie, "Auto-Sport", Angle Boulevard Charner et Bonnard, Saigon.

Có bán sỉ:
tại tiệm lớn hiệu
"CONTINENTAL"
Sté Anonyme de Caoutchouc Manufacturé
Saigon, 2, rue d'Adran

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

BÁC VẬT SƠ ĐỘC NHẬP MÓN

CÓ HÌNH, ông Gourdon soạn. Luận về loài
KIM, THỦY, HỎA THỔ vân vân.

Bằng chữ Langsa	0 \$ 35
Bằng chữ quốc-ngữ	0 35
Tiền gửi mỗi cuốn	0 04



Tiệm E. T.